

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
**THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH**

Lớp **9**



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

NGUYỄN BẢO QUỐC (Tổng Chủ biên)

LÊ DUY TÂN (Chủ biên)

NGUYỄN CÔNG PHÚC KHÁNH – HUỲNH NGỌC SAO LY – TRẦN QUANG MINH
DƯƠNG THANH NGỌC – TRẦN THANH PHONG – NGUYỄN HỒNG THANH THƯƠNG
NGUYỄN VĂN TƯ – HUỲNH QUANG THỰC UYÊN

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH

Lớp 9



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI LIỆU



MỤC TIÊU

Những kiến thức, phẩm chất, năng lực và thái độ mà các em cần đạt được sau mỗi chủ đề hoặc bài học.



KHỞI ĐỘNG

Tạo được tình huống mâu thuẫn trong tư duy và sự hứng thú trong tìm hiểu kiến thức mới.



KHÁM PHÁ

Giúp các em tự chiếm lĩnh những kiến thức thông qua các chuỗi hoạt động dạy học và giáo dục.



LUYỆN TẬP

Giúp các em tập làm và hiểu rõ hơn những điều vừa khám phá được.



VẬN DỤNG

Giúp các em vận dụng những nội dung đã học vào thực tiễn.



Lời nói đầu

Các em học sinh thân mến!

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, **Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh – Lớp 9** được biên soạn để cụ thể hoá các yêu cầu của chương trình, đồng thời trang bị cho các em những kiến thức về quê hương, nơi sinh sống, rèn luyện thói quen tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

Tài liệu được biên soạn thành các chủ đề gắn với từng môn học và thiết kế qua các hoạt động: **Khởi động, Khám phá, Luyện tập** và **Vận dụng** nhằm tạo điều kiện giúp các em phát huy tính tích cực, tinh thần tự học và khả năng sáng tạo của cá nhân trong học tập.

Ban biên soạn hi vọng những kiến thức và trải nghiệm với **Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh – Lớp 9** sẽ giúp các em hiểu hơn về quê hương mình, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước bằng những suy nghĩ, hành động và việc làm cụ thể; góp phần xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh phát triển hài hoà giữa truyền thống và hiện đại.

Chúc các em có những trải nghiệm bổ ích cùng **Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh – Lớp 9**.

BAN BIÊN SOẠN

MỤC LỤC

Hướng dẫn sử dụng tài liệu	2
Lời nói đầu	3
Chủ đề 1	
MỘT SỐ DANH LAM THẮNG CẢNH, CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....	5
Chủ đề 2	
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	24
Chủ đề 3	
TRUYỆN THƠ DÂN GIAN TRONG NỀN VĂN HỌC VÀ ĐỜI SỐNG TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	34
Chủ đề 4	
ĐẶC TRƯNG CỦA MỘT SỐ CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....	40
Chủ đề 5	
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – TRUNG TÂM VĂN HOÁ, GIÁO DỤC.....	50
Chủ đề 6	
KHI EM LÀ ĐẠI SỨ DU LỊCH XANH	69
Chủ đề 7	
THAM GIA PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....	80
Chủ đề 8	
TÌM HIỂU VÀ QUYẾT ĐỊNH NGHỀ NGHIỆP.....	85
Giải thích thuật ngữ, khái niệm.....	95

CHỦ ĐỀ 1

MỘT SỐ DANH LAM THẮNG CẢNH, CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MỤC TIÊU

- Kể được tên một số danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lựa chọn, tìm hiểu một số danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Giải thích được ý nghĩa của danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên đối với đời sống con người và sự phát triển kinh tế – xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nhận thức được trách nhiệm và một số việc cần làm để góp phần bảo tồn, giữ gìn và phát huy vẻ đẹp của danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh.



KHỞI ĐỘNG

Quan sát hình 1 – 4 và cho biết tên của các danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên trong từng hình. Em hãy chọn một danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên trong số đó và giới thiệu với các bạn.



Hình 1

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



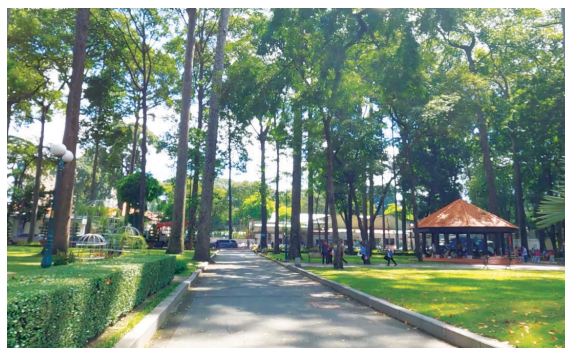
Hình 2

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



Hình 3

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



Hình 4

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



KHÁM PHÁ

I. KHÁI QUÁT VỀ DANH LAM THẮNG CẢNH, CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cách đây hơn 300 năm, vùng đất Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh đã là nơi hội tụ, định cư, gặp gỡ của nhiều cộng đồng dân cư. Trải qua hàng trăm năm biến động thăng trầm của lịch sử, Thành phố Hồ Chí Minh trở thành nơi tiếp nhận, giao thoa văn hoá của thế giới từ Đông sang Tây.

Con người Thành phố Hồ Chí Minh vốn cởi mở, năng động, sẵn sàng tiếp nhận những luồng văn hoá bên ngoài, đồng thời vẫn giữ được dấu ấn riêng biệt của văn hoá truyền thống dân tộc. Danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh chính là sự kết hợp đa dạng của các nền văn hoá đa sắc màu.

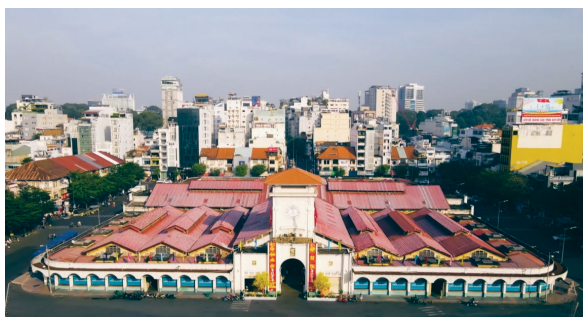
Ngày nay, Thành phố Hồ Chí Minh không chỉ là một thành phố sôi động hiện đại mà còn là nơi mang trong mình dấu ấn của thời gian và lịch sử, có nhiều công trình, di tích, cảnh quan thiên nhiên phong phú và danh lam thắng cảnh nổi tiếng. Chính điều này đã tạo nên sự hấp dẫn, đưa Thành phố Hồ Chí Minh trở thành một trong những điểm đến du lịch nổi tiếng tại Việt Nam.

Hiện nay, trên địa bàn Thành phố có nhiều danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên nổi tiếng mang dấu ấn lịch sử, văn hoá và kiến trúc cổ đặc sắc như Dinh Độc Lập, Bến Nhà Rồng, địa đạo Củ Chi, chợ Bến Thành, công viên Tao Đàn, công viên 30 – 4, nhà thờ Đức Bà, Thảo Cầm Viên Sài Gòn, Nhà hát Thành phố, phố đi bộ Nguyễn Huệ, căn cứ Rừng Sác,...



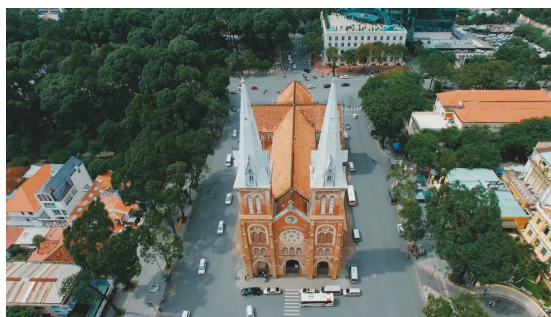
Hình 5. Công viên 30 – 4

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



Hình 6. Chợ Bến Thành nhìn từ trên cao

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



Hình 7. Nhà thờ Đức Bà nhìn từ trên cao

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Tìm hiểu, khám phá và trải nghiệm danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh gợi nhắc chúng ta hiểu về quá khứ lịch sử, cảm nhận sự đa dạng và phong phú của văn hoá nơi đây.

? CÂU HỎI

– Kể tên những danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh mà em biết.

– Vì sao việc tìm hiểu, khám phá và trải nghiệm danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh lại gợi nhắc chúng ta hiểu về quá khứ lịch sử và cảm nhận sự đa dạng, phong phú của văn hoá nơi đây?

II. MỘT SỐ DANH LAM THẮNG CẢNH, CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN TIÊU BIỂU Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Phố đi bộ Nguyễn Huệ

Phố đi bộ Nguyễn Huệ tọa lạc tại đường Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời Pháp thuộc, đường Nguyễn Huệ (bây giờ) chính là con kênh dẫn nước từ sông Sài Gòn (bến Bạch Đằng ngày nay) vào thành Gia Định (còn gọi thành Bát Quái) do Nguyễn Ánh xây dựng năm 1790, dẫn từ bờ sông Sài Gòn vào tận dinh Xã Tây (nay là trụ sở Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh). Ban đầu, kênh có tên là Kinh Lớn (nghĩa là “con kênh to lớn”), người Pháp cũng gọi Kinh Lớn với tên tương tự trong tiếng Pháp là Grand, người Việt đôi khi còn gọi Kinh Lớn là Kinh Chợ Vải vì hoạt động buôn bán vải vóc ở nơi đây khá nhộn nhịp do các thương lái người Hoa vùng Quảng Đông điều hành. Kênh Chợ Vải là tuyến giao thông đường thủy chủ lực để các tàu buôn cung cấp hàng hoá cho chợ Bến Thành cũ nằm bên bờ sông Bến Nghé, các tàu chở quân nhân vào thành được lưu thông dễ dàng và chạy thẳng trực tiếp vào thành.



Hình 8. Kênh Chợ Vải

(Nguồn: tuoitre.vn)

Dọc hai bờ kênh là hai con đường mà người Pháp đặt tên là Charner và Rigault. Sau đó, Kinh Lớn được đổi tên thành kênh Charner theo tên đô đốc Charner – người ban hành quy định giới hạn địa phận Thành phố này. Vì lưu lượng hàng hoá vận chuyển tấp nập nên Kinh Lớn dần dần trở nên ô nhiễm nặng khiến người Pháp phải cho lấp kênh đào này, san bằng cùng với con đường ở hai bờ để trở thành đại lộ rộng lớn mang tên Đại lộ Charner vào năm 1887, tại đây cũng là địa điểm các ban nhạc hải quân Pháp thường trình diễn vào những dịp lễ trang trọng. Tuy nhiên, người Sài Gòn khi đó lại thường gọi bằng cái tên dân gian là đường Kinh Lấp (nghĩa là “con kênh bị lấp đất”).



Hình 9. Đại lộ Charner nhìn từ sông Sài Gòn

(Nguồn: thanhvien.vn)

Đến năm 1956, chính quyền Việt Nam Cộng hoà đổi tên con đường này thành đại lộ Nguyễn Huệ – đại lộ đẹp nhất lúc bấy giờ. Ngã tư giữa đại lộ Nguyễn Huệ và đại lộ Lê Lợi thời Pháp thuộc có xây một bùng binh (còn gọi là vòng xoay giao thông). Theo các nhà nghiên cứu thì đây chính là bùng binh xuất hiện đầu tiên ở Sài Gòn. Ban đầu, đây là

một bệ cao hình bát giác. Mỗi chiều thứ bảy, tại bệ này có một số người ra đây thổi nhạc Tây cho người dân thưởng thức, vì vậy còn có tên dân dã là Bùng binh Bốn Kèn. Sau đó, bùng binh được sửa chữa thành một vòng xoay giao thông, có đài phun nước ở giữa, xung quanh trồng những cây liễu nhẹ nhàng, thướt tha, đẹp và rất thanh thoát, nên còn gọi là Bùng binh Cây Liễu.



Hình 10. Bùng binh Bốn Kèn

(Nguồn: vnexpress.net)



Hình 11. Bùng binh Cây Liễu

(Nguồn: vnexpress.net)

Chợ hoa Nguyễn Huệ xuất phát từ thời điểm khi đại lộ vẫn là con kênh, dọc bờ sông, mỗi dịp Tết về, hoa từ khắp nơi theo những con thuyền về tập kết ở bến và trên bờ, các chậu, giỏ hoa trải dài dọc trên con kênh này. Vì vậy, cho đến khi san lấp thành đại lộ, mãi đến cuối thế kỉ XX, mỗi năm một lần, con đường này vẫn là chợ hoa xuân chính của người dân Thành phố. Mỗi khi Tết đến, đây là nơi tập trung mua bán hoa tết và cây cảnh, vì vậy con đường này khi đó còn được gọi là chợ hoa Nguyễn Huệ. Từ năm 2004, chợ hoa Nguyễn Huệ lần đầu tiên được trở lại với diện mạo mới. Không còn cảnh mua bán, chào mời, suốt dọc con đường cũng có hoa nhưng hoa được bày biện, sắp đặt công phu theo nghệ thuật và có chủ đề, chỉ dành cho việc thưởng ngoạn của khách du xuân. Cũng từ năm này, cứ vào dịp Tết, đường Nguyễn Huệ có một cái tên khác, đó là đường hoa Nguyễn Huệ.



Hình 12. Đường hoa Nguyễn Huệ Tết Tân Sửu, năm 2021

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Đến năm 2015, đại lộ Nguyễn Huệ có sự thay đổi lớn. Đó là dự án nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Huệ thành công trình trọng điểm của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm chào mừng 40 năm ngày thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2015). Đây là phố đi bộ đầu tiên của Thành phố, có quảng trường đi bộ, hệ thống chiếu sáng nghệ thuật. Đặc biệt tại ngã tư Nguyễn Huệ – Lê Lợi và Nguyễn Huệ – Mạc Thị Bưởi có hai công trình nhạc nước kết hợp trình diễn ánh sáng nghệ thuật tập trung.



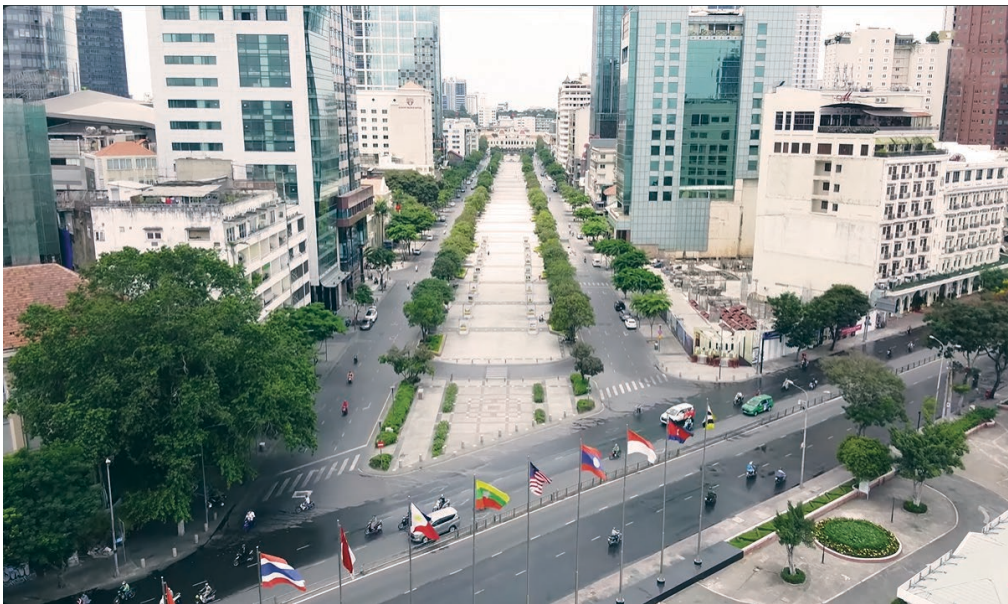
Hình 13. Công trình nhạc nước kết hợp trình diễn ánh sáng tại phố đi bộ Nguyễn Huệ
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Ngày 30 – 4 – 2015, phố đi bộ Nguyễn Huệ chính thức được khánh thành. Toàn bộ tuyến phố đi bộ có chiều dài 670 m, rộng hơn 60 m, gồm 2 phần với điểm nổi là Bùng bình Cây Liễu (khu vực này được san lấp bằng phẳng và xây dựng thành nơi trình diễn nhạc nước). Phần công viên tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh (từ đường Lê Thánh Tôn đến đường Lê Lợi) đặt tượng đài Bác Hồ bằng hợp kim đồng cao 7,2 m, tư thế hướng mặt về sông Sài Gòn. Phía sau tượng đài Bác Hồ là tấm bia ghi sự kiện Ủy ban Hành chính lâm thời Nam Bộ ra mắt nhân dân Thành phố sau thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945. Công viên được bố trí hồ sen, hai hàng sứ trắng cùng nhiều hoa, cây cảnh rực rỡ sắc màu.



Hình 14. Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh trên phố đi bộ Nguyễn Huệ,
phía sau là trụ sở Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
(Nguồn: baotintuc.vn)

Phần quảng trường Nguyễn Huệ (từ đường Lê Lợi đến đường Tôn Đức Thắng) gồm một trục đường đi bộ ở giữa lát đá granite dày 10 cm, hai bên là hai làn đường dành cho các phương tiện lưu thông. Hiện nay, các buổi tối ngày thứ bảy, Chủ nhật và ngày lễ sẽ cấm các loại xe trong khoảng thời gian từ 17 – 23 giờ. Ngăn cách giữa trục đường đi bộ và hai làn đường là những hàng cây xanh xen kẽ các bồn hoa. Trên các hàng cây lắp đặt hệ thống phun sương vào giờ nhất định để làm mát không khí, ngăn bụi và tạo độ ẩm cho cây phát triển. Quảng trường còn được lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng nghệ thuật, nhạc nước hiện đại, hai khu tầng hầm bố trí trung tâm giám sát và điều khiển hệ thống camera, chiếu sáng, nhạc nước, nhà vệ sinh công cộng,... Phố đi bộ Nguyễn Huệ là nơi tổ chức các buổi diễu hành, mít tinh, lễ hội đường phố, đường hoa, hoạt động triển lãm văn hoá, thể thao, biểu diễn nghệ thuật,... của Thành phố. Hiện nay, phố đi bộ đã được phủ sóng wifi miễn phí 24/24 giờ phục vụ du khách tham quan, đảm bảo nhiều người có thể truy cập cùng lúc.



Hình 15. Quảng trường ở phố đi bộ Nguyễn Huệ nhìn từ trên cao

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Trải qua hơn 200 năm hình thành và phát triển, con đường Nguyễn Huệ đã biến đổi từng bước theo thời cuộc. Cho đến ngày nay, đây vẫn là con đường đẹp nhất và hiện đại nhất của Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh.

? CÂU HỎI

- Trước khi trở thành phố đi bộ Nguyễn Huệ, nơi đây đã từng là những địa điểm nào?
- Phố đi bộ Nguyễn Huệ được khánh thành vào thời gian nào? Công trình này bao gồm những hạng mục gì được xây dựng?

2. Thảo Cầm Viên

Thảo Cầm Viên tọa lạc tại số 2 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 23 – 3 – 1864, Thảo Cầm Viên (Vườn Bách Thảo trước đây) được phép xây dựng làm nơi nuôi thú và ươm cây với diện tích ban đầu là 12 ha nằm ở phía đông bắc rạch Thị Nghè, về sau được mở rộng đến 20 ha. Năm 1865, nhân dịp Quốc khánh nước Pháp (ngày 14 – 7), Thảo Cầm Viên chính thức mở cửa đón khách.



Hình 16. Một góc Thảo Cầm Viên thời Pháp thuộc

(Nguồn: thethaovanhoa.vn)



Hình 17. Một góc Thảo Cầm Viên ngày nay nhìn từ trên cao

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Thảo Cầm Viên được thành lập với mục đích nâng cao ý thức người dân và là nơi nghiên cứu của các nhà khoa học. Giám đốc đầu tiên là nhà thực vật học người Pháp Jean Baptiste Louis Pierre. Ông đã lập ra nhiều biện pháp để phát triển cơ sở hạ tầng cũng như sưu tập nhiều loài động vật, thực vật quý hiếm từ khắp nơi trên thế giới đưa về đây, từng được xem là “khu vườn có bộ sưu tập thảo mộc và muông thú phong phú nhất ở Viễn Đông”.



Hình 18. Tượng đài ông Jean Baptiste Louis Pierre tại Thảo Cầm Viên

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Năm 2024, Thảo Cầm Viên tròn 160 tuổi, là một trong tám vườn thú lâu đời trên thế giới. Nơi đây đã trở thành hệ sinh thái quan trọng lớn nhất cả nước và là thành viên của Hiệp hội các vườn Đông Nam Á (SEAZA), sở hữu hơn 2 000 cá thể động vật thuộc 135 loài, trong đó có nhiều loài thuộc loại quý hiếm đến từ nhiều nước khác nhau như trĩ sao, tê giác trắng, vượn má vàng, hươu vàng, báo lửa, báo gấm, linh dương sừng xoắn, linh dương đầu bò, linh dương Bles,... Tại đây cũng có hơn 2 500 cây xanh với hơn 900 loài thực vật được bảo tồn vẫn được bổ sung thêm không ngừng.



Hình 19. Một số loài động vật trong Thảo Cầm Viên
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



Hình 20. Một số loài thực vật trong Thảo Cầm Viên
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Thảo Cầm Viên là một trong những danh lam thắng cảnh nổi bật tại Thành phố Hồ Chí Minh, không chỉ thu hút du khách đến chiêm ngưỡng những loài động vật hoang dã mà còn là địa điểm có không gian xanh mát, trong lành dù tọa lạc ở ngay trung tâm Thành phố.



Hình 21. Du khách đến tham quan Thảo Cầm Viên
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

? CÂU HỎI

– Cho biết thời gian xây dựng và chính thức mở cửa đón khách của Thảo Cầm Viên.
Địa điểm này được thành lập với mục đích gì?

– Thảo Cầm Viên có ý nghĩa như thế nào đối với người dân Thành phố Hồ Chí Minh?

3. Căn cứ Rừng Sác

Căn cứ Rừng Sác tọa lạc tại ấp Long Thạnh, xã Long Hoà, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh và được xếp hạng là Di tích lịch sử cấp quốc gia vào năm 2004. Rừng Sác có diện tích 710 km², hệ thống sông ngòi của Rừng Sác có bốn sông lớn: Soài Rạp, Đồng Tranh, Thị Vải và Lòng Tàu. Chiều rộng và độ sâu của lòng sông Lòng Tàu rất thuận tiện cho tàu lớn đi lại. Vì thế, từ lâu sông Lòng Tàu đã trở thành đường thuỷ quan trọng từ biển vào Sài Gòn. Quân đội Pháp và Mỹ đều sử dụng trục đường thuỷ chiến lược này để đưa vũ khí vào Sài Gòn, từ đó cung cấp cho các chiến trường. Tuy nhiên, Rừng Sác – Cần Giờ với địa hình đó rất thuận lợi cho chiến thuật du kích, đây chính là mối hiểm hoạ đối với tàu bè quân sự của địch trên sông. Do điều kiện địa lí, dân cư thưa thớt, Rừng Sác từ lâu đã trở thành địa bàn có tầm quan trọng chiến lược về quân sự, vì vậy Cần Giờ có tổ chức Đảng từ rất sớm.



Hình 22. Căn cứ Rừng Sác
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, các xã ở Cần Giờ đã giành được chính quyền và thành lập chính quyền cách mạng, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của khu vực Vũng Tàu, Nhà Bè. Lực lượng vũ trang cách mạng có mặt đầu tiên tại Rừng Sác là lực lượng Bình Xuyên mà thủ lĩnh là Dương Văn Dương. Thanh thế của lực lượng vang dội ở Sài Gòn, Chợ Lớn và lan ra lục tỉnh. Tháng 8 – 1945, lực lượng Bình Xuyên tự hào đứng vào mặt trận Việt Minh. Cuối năm 1945, Dương Văn Dương đã về Rừng Sác chọn năm điểm để xây dựng căn cứ. Từ đó, căn cứ Rừng Sác của các lực lượng cách mạng hình thành. Đầu năm 1947, theo sự chỉ đạo của Trung ương về tăng cường lực lượng cho Nam Bộ và công tác vận động Bình Xuyên, một trong những tiểu đoàn Nam tiến từ Hà Nội đã vào Nam mang tên Dương Văn Dương làm nòng cốt, kết hợp với chi đội 13, thành lập trung đoàn Dương Văn Dương tại Rừng Sác. Đây là trung đoàn đầu tiên của miền Đông Nam Bộ.



Hình 23. Mô hình phục dựng các chiến sĩ phụ trách liên lạc thông tin tại căn cứ Rừng Sác
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



Hình 24. Mô hình phục dựng các chiến sĩ đang hội họp tại căn cứ Rừng Sác
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Bộ đội Rừng Sác trong kháng chiến chống thực dân Pháp đã lập nên nhiều chiến công vang dội. Chiến công lớn nhất là trận đánh chìm tàu Louberbier trọng tải 7 000 tấn trên sông Lòng Tàu bằng thủy lôi do các chiến sĩ của trung đoàn 300 thực hiện. Đó là chiếc tàu của thực dân Pháp bị đánh chìm lớn nhất từ trước tới giờ trên sông Lòng Tàu. Từ đó, trên sông này có hẳn một đại đội dùng thủy lôi chuyên đánh tàu của địch trên sông rạch Rừng Sác. Tối ngày 19 – 3 – 1950, đội biệt động của trung đoàn 300 đã dùng 3 khẩu súng cối 82 mm nã 20 phát đạn vào hai chiếc tàu của Mỹ Stichden và Anderson đậu trên sông Sài Gòn, hợp sức cùng với nhân dân Sài Gòn biểu tình chống sự can thiệp của quân đội Mỹ. Trong đó có sự đóng góp hết sức ý nghĩa của các chiến sĩ Rừng Sác.

Trong thời kì kháng chiến chống Pháp, có một số đơn vị Rừng Sác – Cần Giuộc đóng quân trong nhà dân, đình, miếu hoặc trong rừng. Những ngôi nhà kháng chiến nối nhau qua cầu khỉ, thấp thoáng trong rừng nước mặn. Nhà sàn Rừng Sác đi vào lịch sử kháng chiến như chòi dựng ở Tháp Mười, nhà lá trung quân ở miền Đông Nam Bộ. Những đường cầu chà là dài dằng dặc, nối liền từ gò nổi này sang cù lao kia giống như những lối mòn của chiến khu đất liền. Hầm trú ẩn đắp nổi, cao 1,5 m. Bên cạnh căn cứ của quân đội là các chòi của nhân dân đi theo kháng chiến, cơ quan kháng chiến ở đâu thì dân dựng chòi ở đó. Việc đóng quân không cố định nơi nào mà thường xuyên thay đổi.



Hình 25. Mô hình phục dựng nhà sàn tại căn cứ Rừng Sác
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Sang thời kì kháng chiến chống Mỹ, toàn bộ căn cứ phải dựng trên sạp đước, sạp chà là, làm cầu sà n nổi trên mặt nước để sinh hoạt, họp hành, cả đầu ố m đều phải ngồi xổm hay đi lại trên cầu bắt dài, dẫu mình trong những lùm cây rậm rạp, còn phải chăng dây móc chống chọi với trục thẳng rà soát truy tìm căn cứ. Hầm hố thì chặt gỗ làm sườn, khung chắc chắn xong đắp bùn lên cao khỏi mặt nước để phòng chống đạn pháo, đạn bắn thẳng từ tàu chiến trên sông, mỗi đơn vị đại đội hay tiểu đoàn đều bố trí phân tán nhỏ ra để khỏi bị lộ lư ng. Mỗi khi đi hành quân hay công tác đều phải chờ lúc nước lớn để đi bằng ghe xuồng chèo bơi.



Hình 26. Mô hình phục dựng việc sinh hoạt

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Trong thời kì kháng chiến ác liệt ấy, không một ghe xuồng nào còn nguyên vẹn, chỉ có cách hành quân bằng đi bộ, mỗi người nhất thiết phải có đôi giày vải cao cổ (thường gọi là giày bắt cua) để chống chọi lại gai chà là (rất nhọn lại giòn dễ gãy, khi đâm vào da thịt lập tức để lại dấu nhọn không thể đi được nếu chưa cạy ra, phải chờ vài ngày mưng mủ để nặn hơn), rễ đước cứng đâm thủng chân, cứ thế băng rừng, gập rạch cạn thì lội qua, khi thủy triều dâng cao cứ hai người một, căng tấm ni lông choàng mưa ra, chắt súng đạn, bòng bị lên, mỗi người nắm một đầu tấm ni lông nhanh chóng bơi qua rạch, leo lên sinh lầy, rũ tấm choàng cột vào thắt lưng, vác súng mang bòng hành quân tiếp. Ngay cả khi có chiến sĩ bị thương cũng phải sử dụng tấm ni lông nóc dài 3 m, túm hai đầu, để thương binh nằm ngửa, lấy bòng thay gối, hai chiến sĩ đặc công thủy bơi lội thật giỏi kéo dẫn theo dòng nước về đến bệnh xá điều trị. Đây cũng là biện pháp duy nhất vì không thể nào dùng cáng xe thổ, băng ca như những chiến sĩ khác.



Hình 27. Mô hình phục dựng chiến sĩ đang chiến đấu

Hình 28. Mô hình phục dựng việc điều trị cho các thương binh

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Những chiến công của các chiến sĩ Rừng Sác đã đi vào lịch sử của quân sự Việt Nam như một huyền thoại. Đó là niềm tự hào, đóng góp to lớn, điểm son chói lọi của binh chủng đặc biệt tinh nhuệ. Những trận đánh của chiến sĩ đặc công Rừng Sác đã gây lên được tiếng vang lớn trên chiến trường trong nước và quốc tế, khích lệ tinh thần đồng bào và chiến sĩ cả nước, góp phần xứng đáng vào thắng lợi chung của dân tộc.



Hình 29. Tượng đài tưởng niệm các chiến sĩ đặc công Rừng Sác đã hi sinh

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Qua hai thời kì kháng chiến, các đơn vị đã đóng quân rải rác trong khu Rừng Sác, do thường xuyên bị đánh phá, nên luôn phải di chuyển, ít khi đóng cố định ở một địa điểm trong một thời gian dài. Khi đi, toàn bộ căn cứ đều bị phá hết. Có thời gian năm 1969 – 1972, bộ đội đặc công Rừng Sác phải sống ở trên cây không có nhà cửa. Thậm chí rừng cây còn bị rải chất độc cho rụng lá. Vì vậy, đến ngày nay không còn nhà cửa hay nhiều vết tích của căn cứ Rừng Sác năm xưa. Hiện nay, chỉ có thể xác định từng vùng các đơn vị thường đóng quân khi trước như vùng Rừng Sác bên bờ sông Lòng Tàu hoặc cạnh những con rạch,... Trên cơ sở đó, vùng căn cứ ấp Long Thạnh, xã Long Hoà, huyện Cần Giuộc được chọn để bảo tồn, tôn tạo di tích, đây là nơi đại diện cho cả một vùng căn cứ Rừng Sác rộng lớn.



Hình 30. Du khách tham quan căn cứ Rừng Sác

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Ngày 21 tháng 01 năm 2000, Tổng Thư kí Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá Liên hợp quốc (UNESCO) đã kí quyết định công nhận rừng ngập mặn Cần Giờ là khu vực dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn thế giới đầu tiên của Việt Nam, chính thức gia nhập mạng lưới 368 khu dự trữ sinh quyển của 91 nước trên thế giới. Việc gia nhập các khu dự trữ sinh quyển quốc tế đã chứng minh năng lực và sự đóng góp có hiệu quả của Việt Nam nói chung, của Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng trong sự nghiệp giữ gìn giá trị văn hoá và bảo tồn thiên nhiên cho nhân loại.

? CÂU HỎI

– Vào thời kì kháng chiến chống Pháp, các lực lượng cách mạng đã hình thành như thế nào ở Căn cứ Rừng Sác? Sang thời kì kháng chiến chống Mỹ, căn cứ của quân đội ở Rừng Sác được xây dựng như thế nào?

– Căn cứ Rừng Sác có ý nghĩa như thế nào về mặt lịch sử cũng như giá trị về mặt văn hoá, khoa học?

4. Đền thờ Hùng Vương

Đền thờ Hùng Vương tọa lạc tại số 2 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và được xếp hạng Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp Thành phố vào năm 2015. Năm 1926, người Pháp cho xây dựng “Đền Kỉ niệm” với mục đích tưởng niệm những người Việt Nam đi lính cho Pháp bị tử trận trong Chiến tranh thế giới thứ nhất. Đền tọa lạc trong khuôn viên Vườn Bách Thảo (nay là Thảo Cầm Viên).



Hình 31. Đền thờ Hùng Vương

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Từ năm 1965, đền đổi tên thành Đền Quốc Tổ Hùng Vương, bên cạnh đó thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo, Tả quân Lê Văn Duyệt. Năm 1975, đền mang tên là đền Hùng Vương. Đây là đền thờ duy nhất do người Pháp xây dựng tại Thành phố vào nửa đầu thế kỉ XX. Công trình mang đậm phong cách phương Đông, thể hiện sự giao lưu văn hoá với lối kiến trúc Pháp – Việt.

Kiến trúc đền thờ Hùng Vương là kiểu kiến trúc cung đình Huế với hệ thống tầng mái chồng diêm, lợp ngói âm – dương được chịu lực bằng hệ thống cột, có tổng cộng 12 cột gỗ sao trong chánh điện tượng trưng cho 12 con giáp theo quan niệm dân gian.



Hình 32. Cột gỗ trong chánh điện

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Trong đền được chạm khắc các họa tiết tứ linh (long, lân, quy, phụng) mang ý nghĩa con rồng cháu tiên. Nổi bật là đôi rồng xanh biếc được tạc dọc hai bên bậc thang dẫn lên đền như đang chầu dưới trướng của các vua Hùng.



Hình 33. Đôi rồng hai bên cầu thang dẫn lên đền

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Bên trong là bàn thờ chính, phía trước đặt bộ vũ khí, xung quanh đặt những bộ chiêng trống và tranh ảnh được dựng lại thời kì của các vua Hùng qua các hoạt cảnh (trồng trọt, săn bắt, đánh cá,...).



Hình 34. Bàn thờ chính
trong đền thờ Hùng Vương
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



Hình 35. Bộ vũ khí
đặt trước bàn thờ chính
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Toàn bộ ngôi đền là hình khối vuông vức như được đúc ra, với mặt chính có hướng tây bắc, nền có ba cấp cao được xây dựng theo thuyết Tam Tài (Thiên – Địa – Nhân) nhỏ dần khi lên cao tạo thế vững chắc của khối nhà. Bố cục đối xứng tuyệt đối về mặt bằng và mặt đứng trong kiến trúc Pháp được phát huy mạnh trong toàn bộ công trình bao gồm cả cây cảnh và tượng đài.

Điểm thú vị tại đền thờ Hùng Vương là các tấm cửa lật mang phong cách cung đình xưa, khi mở sẽ tạo nên một tấm ngăn cách nửa trong nửa ngoài với không gian mờ ảo khi ẩn khi hiện. Trên tấm cửa được khắc những hoa văn đặc trưng đỉnh cao thời vua Hùng mang giá trị nghệ thuật cao cả về màu sắc lẫn hoa văn phong phú.



Hình 36. Tấm cửa lật tại đền thờ
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

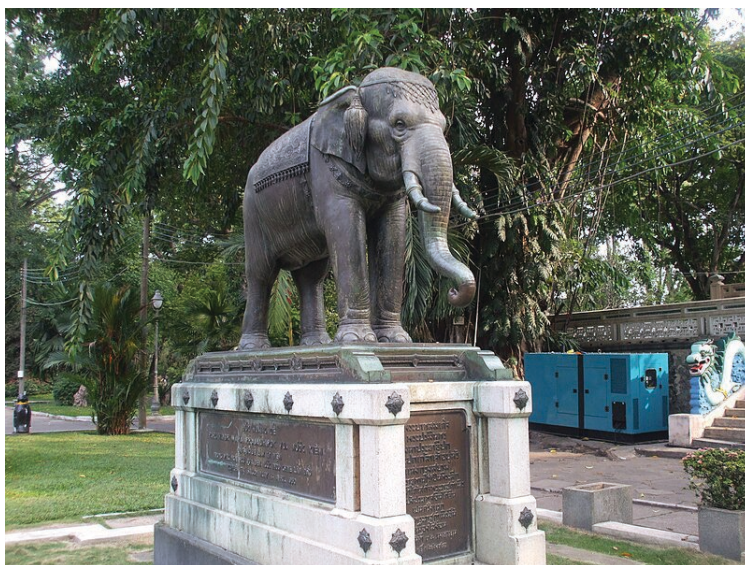
Trong khuôn viên đền thờ trưng bày hai đỉnh đồng (Cao đỉnh và Anh đỉnh) mô phỏng theo Cửu đỉnh (chế tác năm 1836) của thời nhà Nguyễn. Hoạ tiết trên hai đỉnh đồng mang đậm nét văn hoá của miền Nam như cây lúa nước, cây mít, sông Bến Nghé, kênh Vĩnh Tế,...



Hình 37. Đỉnh đồng trong khuôn viên đền thờ

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Ngoài ra, phải nhắc đến tượng voi đồng đặt bên phải đền Hùng Vương được cho là lớn nhất Việt Nam. Tượng cao 1,5 m, nặng hơn 3 tấn, được đặt trên bệ làm bằng xi măng hình chữ nhật. Bốn mặt bệ đều có gắn bốn miếng đồng lớn hình chữ nhật, khắc dòng chữ “Đức hoàng đế Paramidr Maha Prajadhipok vua nước Xiêm đã tặng để làm kỉ niệm trong việc ngài ngự qua bên nước Indo Chine lần đầu. Ngự lên tại Sài Gòn ngày 14 April 1930” bằng bốn thứ tiếng Việt, Thái, Pháp và Anh. Tượng voi Hoàng Gia này được chuyển từ Băng Cốc (Thái Lan) đến Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 1935 và là công trình nghệ thuật mang tính biểu tượng cho tình hữu nghị Việt Nam – Thái Lan.



Hình 38. Tượng voi trong đền thờ

(Nguồn: Bùi Thị Đào Nguyên)

Không gian yên lặng, khung cảnh tịch mịch, thoáng mát, bốn bề cây xanh. Dãy hành lang rộng, khoảng tường rêu phong mang trong mình sự tôn nghiêm dễ khiến lòng người trở nên tĩnh tại, an nhiên. Đến đền thờ Hùng Vương không chỉ để thưởng ngoạn một danh lam thắng cảnh nằm ngay trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh mà còn tỏ lòng thành kính các vua Hùng, tìm hiểu một nền văn hoá thuở trước với những truyền thuyết thời Văn Lang – Âu Lạc mang đậm dấu ấn thời gian và lịch sử.

? CÂU HỎI

- Tượng voi đồng tại đền có nguồn gốc và ý nghĩa như thế nào?
- Trình bày cảm nghĩ của em về đền thờ Hùng Vương.

III. Ý NGHĨA CỦA DANH LAM THẮNG CẢNH, CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG CON NGƯỜI VÀ SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung giúp cho thế hệ sau có cái nhìn rõ nét hơn về lịch sử, văn hoá, khoa học của ông cha ngày trước. Khi tìm hiểu danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên, người dân Thành phố không chỉ tìm hiểu về những công trình kiến trúc có giá trị lịch sử, khoa học, thẩm mỹ mà còn chiêm ngưỡng được vẻ đẹp của thiên nhiên.

Thành phố Hồ Chí Minh là vùng đất hội tụ nguồn dân cư đến từ mọi miền Tổ quốc, nơi giao thoa của nhiều nền văn hoá ở cả trong và ngoài nước. Trải qua lịch sử mấy trăm năm với những biến động thăng trầm, đến nay Thành phố vẫn còn lưu giữ trong mình rất nhiều di tích – di sản, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên đẹp. Chính các điểm đến này đã và đang thu hút nhiều khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan, tìm hiểu và nghiên cứu.

Ngoài ra, còn có những danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên là công trình mới, hiện đại, thể hiện sự sáng tạo, năng động của Thành phố trẻ. Nhờ đó, ngành du lịch là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của Thành phố Hồ Chí Minh, đã và đang phát triển theo định hướng xây dựng sản phẩm du lịch độc đáo, hiện đại nhưng vẫn giữ được những giá trị văn hoá chỉ có riêng ở Thành phố như du lịch văn hoá – lịch sử, danh lam thắng cảnh,...

? CÂU HỎI

- Việc tìm hiểu về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên có ý nghĩa như thế nào đối với người dân Thành phố Hồ Chí Minh?
- Phân tích giá trị kinh tế của danh lam thắng cảnh đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh.



LUYỆN TẬP

1. Từ nội dung bài học, em hãy thiết kế một sản phẩm giới thiệu về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh bằng các hình thức như thiết kế poster, tranh vẽ, infographic,....

2. Em hãy lập bảng thống kê các danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh theo mẫu sau:

STT	Tên danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên	Địa chỉ	Đặc điểm nổi bật	Ý nghĩa
1	Phố đi bộ Nguyễn Huệ	?	?	?
2	Thảo Cầm Viên	?	?	?
3	Căn cứ Rừng Sác	?	?	?
4	Đền thờ Hùng Vương	?	?	?



VẬN DỤNG

1. Xây dựng kế hoạch quảng bá về một danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Gợi ý:

- Tên danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên.
- Điểm nổi bật của danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên.
- Ý nghĩa của danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên đối với con người và đời sống kinh tế – xã hội của người dân Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ý kiến của cá nhân trong việc bảo tồn, giữ gìn và phát huy vẻ đẹp của danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Là học sinh, em có thể làm gì để góp phần bảo tồn, giữ gìn và phát huy vẻ đẹp của danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh?

CHỦ ĐỀ 2

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MỤC TIÊU

- Trình bày được vai trò của nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trong quá trình phát triển kinh tế ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nêu được các thế mạnh, hạn chế trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trình bày được sự phát triển, phân bố và chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản ở Thành phố Hồ Chí Minh.



KHỞI ĐỘNG

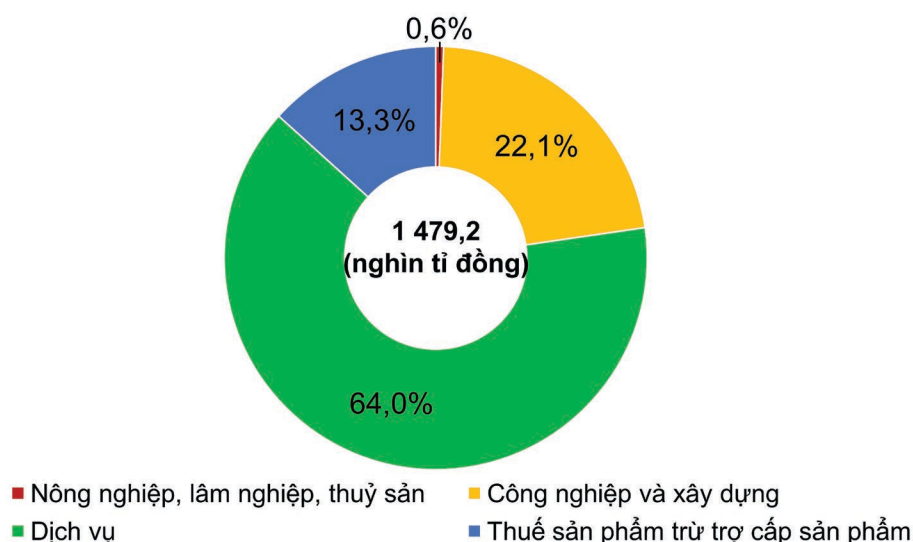
Dựa vào những trải nghiệm và sự hiểu biết của bản thân, hãy kể tên một số cây trồng và vật nuôi ở Thành phố Hồ Chí Minh.



KHÁM PHÁ

I. VAI TRÒ CỦA NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản là khu vực kinh tế chiếm tỉ trọng thấp trong nền kinh tế ở Thành phố Hồ Chí Minh, khu vực này chỉ chiếm 0,6% trong GRDP của Thành phố (năm 2022) nhưng có vai trò quan trọng và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh.



Hình 1. Quy mô và cơ cấu GRDP (theo giá hiện hành)
phân theo khu vực kinh tế ở Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2022
(Nguồn: Niên giám Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, NXB Thống kê, năm 2023)

Ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản cung cấp lương thực, thực phẩm và lâm sản cho hơn 9,3 triệu người dân Thành phố (năm 2022); giải quyết vấn đề việc làm cho gần 51 nghìn người (chiếm 1,1% lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên của Thành phố) và tạo ra nguồn thu nhập cho người dân.

Ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản có tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 3,06% (năm 2022), đã góp phần thúc đẩy sự phát triển và tăng trưởng kinh tế cho Thành phố, là nguyên liệu quan trọng cho ngành công nghiệp chế biến, là mặt hàng xuất khẩu có giá trị và tăng thêm nguồn thu ngoại tệ cho Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản cũng góp phần khai thác tốt các điều kiện sẵn có về tự nhiên, giữ gìn cân bằng sinh thái và bảo vệ môi trường.

? CÂU HỎI

Cho biết ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản có vai trò như thế nào đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh.

II. THẾ MẠNH VÀ HẠN CHẾ TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Thế mạnh

a) Vị trí địa lý

Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đặc biệt có vị trí địa lý thuận lợi, nằm ở trung tâm Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, chuyển tiếp giữa Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long nên có điều kiện trao đổi nông sản với các tỉnh, thành phố trong cả nước.

b) Điều kiện tự nhiên

Thành phố có nhiều điều kiện tự nhiên thuận lợi: địa hình tương đối bằng phẳng, nền nhiệt cao (trên 27°C), lượng mưa lớn từ 1 200 – 1 900 mm, độ ẩm cao (khoảng 80%) có sự phân hoá theo mùa; nằm trong vùng ít chịu ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lụt; có nguồn nước dồi dào đang được điều tiết tốt bởi hai hồ Trị An và Dầu Tiếng tạo điều kiện để sản xuất nông nghiệp diễn ra quanh năm, cơ cấu cây trồng và vật nuôi đa dạng, hình thành các vùng trồng rau, vùng chăn nuôi, vùng hoa cảnh, vùng sản xuất lâm nghiệp, vùng nuôi trồng thuỷ sản,...

c) Điều kiện kinh tế – xã hội

Thành phố Hồ Chí Minh có quy mô dân số lớn (9,3 triệu người), nếu tính cả số người nhập cư thì số dân Thành phố lên tới khoảng 14 triệu người (năm 2022). Quy mô dân số đông đã tạo ra thị trường tiêu thụ rộng lớn các sản phẩm nông nghiệp, thuỷ sản từ đó thúc đẩy sự phát triển sản xuất nông nghiệp, thuỷ sản để đáp ứng nhu cầu cho người dân.

Nguồn lao động trong ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản là 50,6 nghìn người (năm 2022), trình độ lao động trong ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản ngày càng được nâng cao tạo ra nhiều lợi thế góp phần thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng công nghệ cao, tạo ra các thương phẩm an toàn, chất lượng.

Cơ sở vật chất kĩ thuật, cơ sở hạ tầng hoàn thiện, khoa học – công nghệ được chú trọng tạo động lực cho sự phát triển của ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản theo chuỗi giá trị hàng hoá, góp phần giải quyết tốt đầu ra cho nông sản, nâng cao giá trị sản xuất lâm nghiệp, khuyến khích nông dân và doanh nghiệp đầu tư sản xuất.

Thị trường tiêu thụ lớn bao gồm thị trường trong nước và thị trường ngoài nước, nhu cầu và sức mua các sản phẩm nông sản lớn, đặc biệt là các nông sản sạch, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và chất lượng cao là điều kiện thuận lợi để nông nghiệp, thuỷ sản Thành phố phát triển, chuyển đổi theo hướng hiện đại. Nhu cầu tiêu thụ thịt hàng ngày của người dân Thành phố từ 1 000 – 1 200 tấn, trong đó heo từ 8 000 – 10 000 con; trâu, bò từ 800 – 900 con; gia cầm từ 100 000 – 120 000 con; thực phẩm đông lạnh nhập khẩu khoảng 264 000 tấn/năm. Nhu cầu tiêu thụ rau của Thành phố khoảng 1 000 000 tấn/năm và thuỷ sản là khoảng 170 000 tấn/năm.

Vốn đầu tư cho nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản của Thành phố Hồ Chí Minh là 1 163,3 tỉ đồng (năm 2022), chiếm 0,4% tổng số vốn đầu tư. Tổng số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cho nông nghiệp là 51 triệu USD (luỹ kế đến cuối năm 2022). Đây là điều kiện thuận lợi cho ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản Thành phố trong quá trình chuyển đổi và phát triển.

Thành phố đã ban hành nhiều chương trình, chính sách như chính sách chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chương trình phát triển nông nghiệp đô thị, chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững, chương trình hỗ trợ vốn vay ưu đãi cho nông dân,... góp phần thúc đẩy và định hướng sự phát triển ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản của Thành phố.

Thành phố đã thực hiện nhiều liên kết kinh tế với các địa phương trong cả nước về ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản như liên kết về tiêu thụ nông sản, liên kết về cung ứng con giống, cây giống và vật tư nông nghiệp,... Các hoạt động liên kết kinh tế đã tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản cho Thành phố.

? CÂU HỎI

Thành phố Hồ Chí Minh có những thế mạnh gì đối với sự phát triển ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản?

2. Hạn chế

Diện tích đất nông nghiệp (11,8 nghìn ha, năm 2022) đang có xu hướng giảm do quá trình đô thị hoá, công nghiệp hoá diện tích đất màu mỡ không nhiều nhưng đang bị thoái hoá do quá trình canh tác.

Nguồn lao động trực tiếp cho sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản ngày càng giảm, từ 66 nghìn người (năm 2019) xuống còn 50,6 nghìn người (năm 2022) do chuyển sang các hoạt động phi nông nghiệp.

Nguồn vốn đầu tư cho sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản chưa cao (chỉ chiếm 0,4% tổng số vốn đầu tư), nhất là nguồn vốn cho giống, khoa học kỹ thuật và xây dựng trang trại, khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

Các hiện tượng bất thường của thời tiết, biến đổi khí hậu, dịch bệnh xảy ra ở cây trồng, vật nuôi và sản xuất lâm nghiệp ngày càng diễn biến phức tạp, đe dọa đến sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản ở Thành phố Hồ Chí Minh.

? CÂU HỎI

Nêu các hạn chế đối với sự phát triển ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản ở Thành phố Hồ Chí Minh.

III. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản

Bảng 1. Giá trị sản xuất và cơ cấu giá trị sản xuất (theo giá hiện hành) của ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản ở Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2014 – 2022

Năm	2014	2018	2022
Giá trị sản xuất (nghìn tỉ đồng)	16,4	21,4	19,0
Cơ cấu (%)	100	100	100
– Nông nghiệp	71,6	69,6	69,4
– Lâm nghiệp	1,0	0,7	0,3
– Thủy sản	27,4	29,7	30,3

(Nguồn: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh)

Sự chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản của Thành phố Hồ Chí Minh diễn ra theo hướng giảm tỉ trọng của ngành nông nghiệp và lâm nghiệp; tăng tỉ trọng ngành thủy sản trong cơ cấu nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản của Thành phố.

Trong nội bộ ngành nông nghiệp: Năm 2022, ngành chăn nuôi chiếm tỉ trọng cao (50,8%) trong cơ cấu, ngành trồng trọt chiếm 38,3%, dịch vụ nông nghiệp chiếm 10,9%. Đối với ngành thủy sản: thủy sản nuôi trồng chiếm tỉ trọng cao (68,1%), thủy sản khai thác chiếm 31,9%.

Để xây dựng nền nông nghiệp đô thị, chủ trương của Thành phố Hồ Chí Minh là chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học; giảm diện tích trồng lúa, mía,... hiệu quả thấp sang các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện của Thành phố như rau, hoa lan, cây kiểng, cá cảnh, bò sữa, chim yến,...

Thành phố cũng chủ trương hình thành các cơ sở nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học và công nghệ như: Khu Nông nghiệp Công nghệ cao, Trung tâm Công nghệ sinh học, Trại trình diễn và Thực nghiệm chăn nuôi bò sữa công nghệ cao,... góp phần đưa Thành phố trở thành trung tâm sản xuất giống cây trồng, giống vật nuôi có năng suất, chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường.



Hình 2. Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh tại huyện Củ Chi
(Nguồn: [ahtp.hochiminhcity.gov.vn](http://hochiminhcity.gov.vn))

? CÂU HỎI

Nêu xu hướng chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản của Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

2. Tình hình sản xuất và phân bố nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản

a) Ngành nông nghiệp

– **Trồng trọt:** Các cây trồng được đẩy mạnh phát triển theo hướng sản xuất an toàn, ứng dụng công nghệ cao. Một số cây trồng chủ yếu của Thành phố như:

+ **Cây rau:** là cây trồng chủ lực của Thành phố. Năm 2022, diện tích trồng rau ở Thành phố Hồ Chí Minh đạt 6,7 nghìn ha, sản lượng đạt 240,2 nghìn tấn và 100% đạt tiêu chuẩn an toàn. Năng suất rau tăng mạnh từ 25,3 tấn/ha (năm 2014) lên 28,5 tấn/ha (năm 2022). Hằng năm, Thành phố Hồ Chí Minh cung ứng ra thị trường trong nước và xuất khẩu khoảng 20 nghìn tấn hạt giống. Rau được trồng nhiều ở ba huyện ngoại thành: Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh. Đây có thể được xem là vành đai xanh của Thành phố.



Hình 3. Mô hình trồng rau thủy canh ứng dụng công nghệ cao ở thành phố Thủ Đức
(Nguồn: nongnghiep.vn)

+ *Hoa, cây kiểng*: được Thành phố xác định là cây trồng chủ lực. Năm 2022, diện tích gieo trồng hoa, cây kiểng ở Thành phố Hồ Chí Minh đạt 2,3 nghìn ha. Trong đó, hoa mai là 765 ha; hoa nền là 645 ha; kiểng, bonsai là 575 ha; hoa lan là 340 ha. Các mô hình sản xuất hoa, cây kiểng có quy mô lớn, hiệu quả cao trên địa bàn Thành phố tập trung chủ yếu tại các quận, huyện ngoại thành như huyện Củ Chi, huyện Bình Chánh, huyện Hóc Môn, Quận 12,...



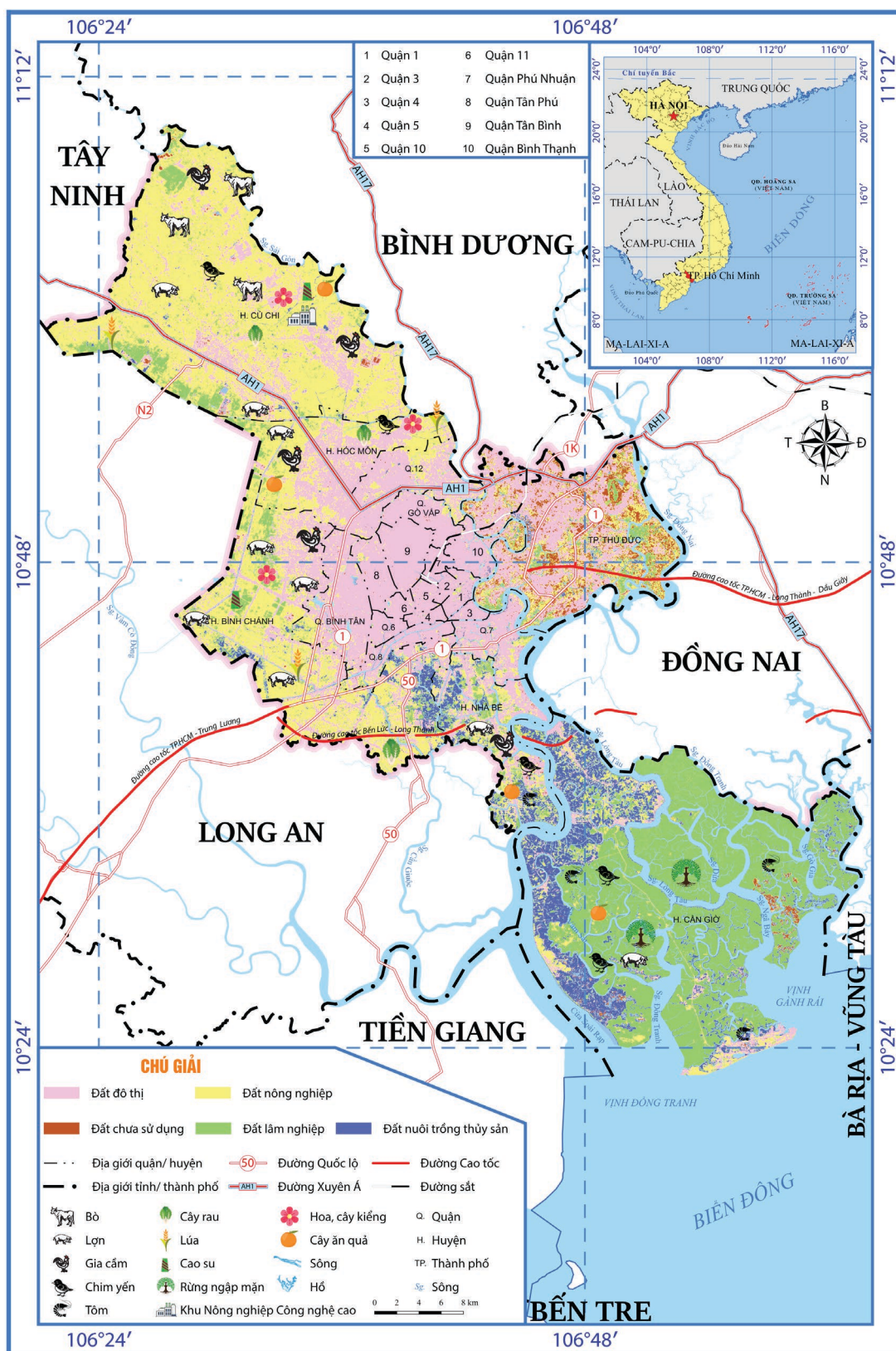
Hình 4. Mô hình trồng lan tại huyện Củ Chi
(Nguồn: hcmcpv.org.vn)

+ *Cây lương thực có hạt*: Thành phố Hồ Chí Minh trồng chủ yếu là lúa và ngô. Trong đó, cây lúa đóng vai trò quan trọng nhất với sản lượng đạt 84,5 nghìn tấn, diện tích gieo trồng đạt 16,2 nghìn ha (chiếm 98,2% diện tích cây lương thực có hạt, năm 2022) và đang giảm nhanh về diện tích do tác động của quá trình đô thị hoá, sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp. Trên địa bàn Thành phố lúa được trồng cả 3 vụ: đông xuân, hè thu và vụ mùa. Lúa được trồng nhiều tại 3 huyện ở ngoại thành: Củ Chi, Bình Chánh, Hóc Môn,...

+ *Cây công nghiệp lâu năm*: chủ yếu là cao su, dừa, hồ tiêu, điều,... Trong đó, diện tích trồng cao su lớn nhất với 1,9 nghìn ha (năm 2022), chiếm 81,4% diện tích trồng cây công nghiệp lâu năm và có xu hướng giảm. Cao su được trồng nhiều nhất ở huyện Củ Chi (1 888,7 ha) và Bình Chánh (32 ha).

+ *Cây ăn quả*: Diện tích cây ăn quả ở Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục mở rộng, tăng từ 2,3 nghìn ha (năm 2015) lên 2,4 nghìn ha (năm 2022), tập trung chủ yếu tại các huyện ngoại thành: Củ Chi, Bình Chánh, Cần Giờ, Hóc Môn, Nhà Bè,... với các loại cây chủ lực như xoài, bưởi, mít, măng cụt, chuối, chôm chôm,...

– *Chăn nuôi*: Các vật nuôi phát triển theo phương thức chăn nuôi công nghiệp, số hộ nuôi quy mô lớn tăng, chất lượng vật nuôi được cải thiện. Tuy nhiên, do tác động của đô thị hoá và sự thay đổi của chuỗi cung ứng sau dịch bệnh nên quy mô các đàn vật nuôi giảm sút đáng kể.



Hình 5. Bản đồ phân bố nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2022

(Nguồn: Nguyễn Văn Tư và Huỳnh Nhật Hào)

Về cơ cấu vật nuôi, Thành phố tập trung vào nuôi các động vật có giá trị kinh tế cao, đáp ứng cho nhu cầu cao của dân cư đô thị và xuất khẩu. Chăn nuôi gia súc chủ yếu là bò sữa, bò thịt, lợn, dê,... nhằm cung ứng thịt và sữa cho người dân. Chăn nuôi gia cầm chủ yếu là gà, vịt để lấy thịt và trứng. Ngoài ra, một số động vật khác có giá trị kinh tế cao như chim yến, bò sát,... cũng được nhiều hộ dân ở Thành phố Hồ Chí Minh chăn nuôi.

Bảng 2. Số lượng một số gia súc và gia cầm của Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2015 – 2022

(Đơn vị: nghìn con)

Năm	2015	2018	2022
Vật nuôi			
Bò	130,6	135,9	100,5
Trong đó: Bò sữa	103,6	85,5	60,0
Lợn	307,7	308,9	183,8
Gia cầm	785,4	378,1	352,1

(Nguồn: Niên giám Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, NXB Thống kê, năm 2023)

Một số vật nuôi chủ yếu và chủ lực của Thành phố như:

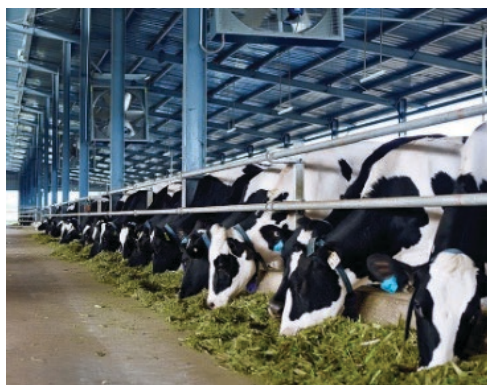
+ **Bò:** Năm 2022, tổng đàn bò trên địa bàn Thành phố đạt 100,5 nghìn con, trong đó chủ yếu là chăn nuôi bò sữa với khoảng 60 nghìn con. Sản lượng sữa tươi đạt 251,4 triệu lít. Bò sữa được nuôi tập trung chủ yếu tại huyện Củ Chi, theo hướng chăn nuôi tập trung.

+ **Lợn:** là nguồn cung cấp thực phẩm chính hằng ngày cho người dân Thành phố. Năm 2022, số lượng lợn ở Thành phố Hồ Chí Minh đạt 183,8 nghìn con, được nuôi nhiều tại các huyện Củ Chi, Bình Chánh, Nhà Bè, Hóc Môn,... Hình thức nuôi theo hộ gia đình và nuôi tập trung theo hướng công nghiệp.

+ **Gia cầm:** chủ yếu là gà và vịt, được nuôi nhiều tại huyện Củ Chi, huyện Hóc Môn, thành phố Thủ Đức,... phần lớn được nuôi theo hình thức công nghiệp.

+ **Chim yến:** là vật nuôi có giá trị kinh tế cao và được nuôi nhiều ở huyện Cần Giờ.

Về sản phẩm cụ thể, năm 2022, ngành chăn nuôi ở Thành phố Hồ Chí Minh đã cung cấp được 56,2 nghìn tấn thịt lợn, 2,0 nghìn tấn thịt gia cầm, 4,6 triệu quả trứng,...



Hình 6. Trang trại bò sữa tại huyện Củ Chi

(Nguồn: khoahocphattrien.vn)

b) Ngành thủy sản

Thủy sản là ngành có nhiều khả năng phát triển ở Thành phố Hồ Chí Minh. Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản ngày càng tăng từ 6,9 nghìn ha (năm 2015) lên 7,4 nghìn ha (năm 2022).

Sản lượng thủy sản tăng từ 52,1 nghìn tấn (năm 2015) lên 57,2 nghìn tấn (năm 2022), chủ yếu là cá (16,0 nghìn tấn) và tôm (13,7 nghìn tấn). Trong cơ cấu sản lượng thủy sản, ngành nuôi trồng chiếm tỉ trọng lớn (75,6%) và có xu hướng tăng, ngành khai thác có xu hướng giảm.

Bảng 3. Diện tích mặt nước nuôi trồng và sản lượng thủy sản ở Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2015 – 2022

Năm	2015	2018	2020	2022
Diện tích mặt nước nuôi trồng (nghìn ha)	6,9	7,4	7,0	7,4
Sản lượng thủy sản (nghìn tấn)	52,1	57,1	60,1	57,2
Trong đó: – Khai thác	20,5	17,4	17,5	14,0
– Nuôi trồng	31,6	39,7	42,6	43,2

(Nguồn: Niên giám Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, NXB Thống kê, năm 2020 và 2023)

Thủy sản nuôi trồng ở Thành phố chủ yếu là tôm nước lợ và cá cảnh, phát triển theo hướng công nghệ cao, an toàn dịch bệnh. Các huyện ngoại thành như Cần Giuộc, Bình Chánh, Nhà Bè,... có điều kiện thuận lợi để nuôi trồng thủy, hải sản có giá trị kinh tế cao, đặc biệt là vùng biển Cần Giuộc.



Hình 7. Mô hình nuôi tôm nước lợ công nghệ cao tại huyện Cần Giuộc
(Nguồn: danviet.vn)

c) Ngành lâm nghiệp

Lâm nghiệp chiếm vị trí rất khiêm tốn trong nền kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh. Giá trị sản xuất của ngành chỉ đạt 57,2 tỉ đồng (năm 2022 theo giá thực tế).

Rừng tập trung nhiều ở huyện Cần Giuộc, đây là rừng ngập mặn ven biển với chức năng chủ yếu là phòng hộ. Năm 2022, cả Thành phố có 33,4 nghìn ha rừng, trong đó có 13,5 nghìn ha rừng tự nhiên và 19,9 nghìn ha rừng trồng. Tỷ lệ che phủ rừng là 15,9%.

Năm 2022, Thành phố trồng mới 32,3 ha rừng (chủ yếu là rừng sản xuất), tập trung chủ yếu ở huyện Bình Chánh (20,3 ha) và huyện Hóc Môn (12 ha). Sản lượng gỗ khai thác đạt khoảng 2,4 nghìn m³,...

? CÂU HỎI

- Trình bày tình hình phát triển và phân bố một số cây trồng, vật nuôi chủ yếu ở Thành phố Hồ Chí Minh. Cây trồng, vật nuôi nào được xác định là chủ lực của Thành phố?
- Trình bày tình hình phát triển ngành thủy sản ở Thành phố Hồ Chí Minh. Ngành thủy sản ở Thành phố đang phát triển theo xu hướng nào?
- Trình bày thực trạng phát triển ngành lâm nghiệp của Thành phố Hồ Chí Minh.



LUYỆN TẬP

1. Vẽ sơ đồ về các thế mạnh và hạn chế đối với sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản ở Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Trình bày tình hình sản xuất và phân bố một số cây trồng và vật nuôi (2 loại cây trồng và 2 vật nuôi) ở Thành phố Hồ Chí Minh.



VẬN DỤNG

Lựa chọn thực hiện một trong hai nhiệm vụ dưới đây:

Nhiệm vụ 1. Viết báo cáo về điều kiện và tình hình phát triển ngành thủy sản của Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhiệm vụ 2. Viết đoạn văn ngắn (khoảng 300 chữ) để giới thiệu với bạn bè về Khu Nông nghiệp Công nghệ cao ở Thành phố Hồ Chí Minh.

CHỦ ĐỀ 3

TRUYỆN THƠ DÂN GIAN TRONG NỀN VĂN HỌC VÀ ĐỜI SỐNG TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MỤC TIÊU

- Nhận biết một số đặc điểm và giá trị đặc sắc của truyện thơ dân gian trong nền văn học và đời sống tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- Mô tả được hiện trạng truyện thơ dân gian trong đời sống cộng đồng tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- Sưu tầm, giới thiệu được một số truyện thơ tiêu biểu ở Thành phố Hồ Chí Minh.



KHỞI ĐỘNG

Em hãy kể tên một số tác phẩm truyện thơ dân gian nổi tiếng của Việt Nam mà em biết.



KHÁM PHÁ

Hãy đọc văn bản dưới đây và thực hiện các yêu cầu:

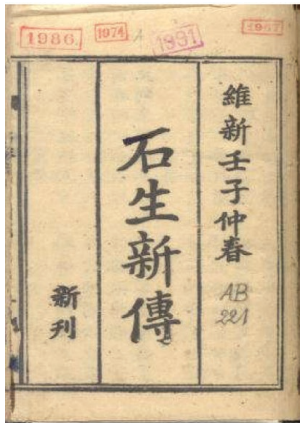
TRUYỆN THƠ DÂN GIAN TRONG NỀN VĂN HỌC VÀ ĐỜI SỐNG TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

I. KHÁI QUÁT VỀ TRUYỆN THƠ DÂN GIAN

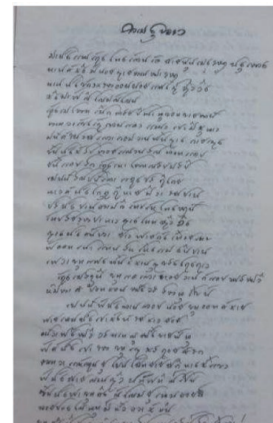
Truyện thơ dân gian được sáng tác dưới hình thức văn vần, kết hợp phương thức tự sự với trữ tình, từ đó tạo nên sức hút với cách kể chuyện nhịp nhàng, giàu cảm xúc. Cốt truyện của truyện thơ dân gian đơn giản, thường xoay quanh số phận của một vài nhân vật chính. Nhân vật chính trong truyện thơ dân gian thường là những con người có số phận ngang trái, bất hạnh trong cuộc sống, tình yêu.

Truyện thơ rất phát triển trong nền văn học dân gian của các dân tộc miền núi với nhiều tác phẩm nổi tiếng như: *Tiến dặn người yêu* (dân tộc Thái), *Nàng con cô, Út Lót – Hồ Liêu* (dân tộc Mường), *Kim Quế* (dân tộc Tày – Nùng),... phản ánh đề tài tình yêu, hôn nhân, gia đình một cách đặc sắc. Đối với dân tộc Kinh, các truyện thơ dân gian chủ yếu là truyện thơ Nôm bình dân khuyết danh với một số tác phẩm nổi tiếng như: *Thạch Sanh*, *Tống Trân – Cúc Hoa*, *Phạm Tải – Ngọc Hoa*, *Lưu Bình – Dương Lễ*,... đã phản ánh sâu sắc đời sống và khát vọng của những con người bình dân.

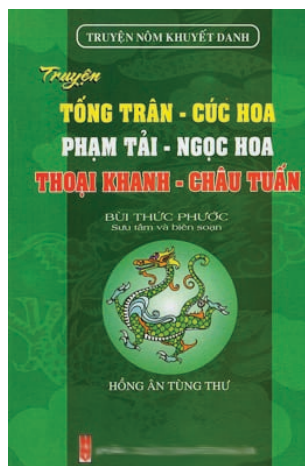
Ngôn ngữ trong truyện thơ dân gian là ngôn ngữ truyền khẩu, giàu chất trữ tình và thường mang âm hưởng của các làn điệu dân ca Việt Nam. Nhiều truyện thơ Nôm bình dân của người Kinh được ghi chép và lưu hành bằng các bản in chữ Nôm. Truyện thơ dân gian của các dân tộc thiểu số cũng được ghi chép, lưu giữ bằng ngôn ngữ gốc. Về sau khi chữ Quốc ngữ trở nên phổ biến, nhiều truyện thơ được biên soạn lại bằng chữ Quốc ngữ để lưu hành rộng rãi hơn.



Hình 1. Bản in chữ Nôm của truyện thơ Thạch Sanh năm Duy Tân Nhâm Tý (1912) là bản in xưa nhất của truyện thơ này, hiện được lưu giữ tại Viện nghiên cứu Hán Nôm
(Nguồn: Thanh Thương)



Hình 2. Một đoạn truyện thơ Ngu Hâu của dân tộc Thái được Hội Văn nghệ tỉnh Sơn La chép lại bằng chữ Thái cổ thể, giới thiệu trong cuốn *Truyện thơ và trường ca dân gian Thái*, Hội Văn nghệ – Sở Văn hoá Thông tin Sơn La, 1997
(Nguồn: Thanh Thương)



Hình 3. Nhiều tác phẩm truyện thơ Nôm bình dân được biên soạn lại bằng chữ Quốc ngữ
(Nguồn: Thanh Thương)

II. SÁNG TÁC VÀ TIẾP NHẬN TRUYỆN THƠ DÂN GIAN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trong giai đoạn cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, các truyện thơ dân gian ra đời và gắn liền với phong trào “nói thơ”. Bấy giờ, hình thức “nói thơ” được phổ biến rộng rãi khắp Nam Bộ, trong đó có cả Thành phố Hồ Chí Minh. Hình thức sáng tác “nói thơ” này được

mô tả như sau: “Có khi tác giả ứng khẩu thành từng thứ, từng đoạn, rồi thử tự mình nói thơ hoặc đưa ra cho ai đó nói lên cho bà con trong xóm nghe. Nếu thơ nghe đáng thì làm thêm thứ khác, bằng không thì sửa chữa rồi lại mới tiếp theo, thêm mãi cho đến khi trọn vẹn đầu đuôi”⁽¹⁾. Các truyện thơ ra đời từ hình thức “nói thơ” này chủ yếu phản ánh đời sống của người bình dân, một số tác phẩm còn thể hiện tinh thần anh hùng của những người dân đã đứng lên chống lại thực dân Pháp.

Đến đầu thế kỉ XX, một số người đứng ra sưu tầm các bài thơ này và chép lại bằng chữ Quốc ngữ, sau đó, đứng tên vào tác phẩm để chịu trách nhiệm và gửi đến các nhà in để xuất bản. Nhiều nhà in ở Sài Gòn (tên gọi của Thành phố Hồ Chí Minh thời điểm đó) như: nhà in Xưa nay, nhà in Bảo tồn,... đã xuất bản các tập truyện thơ này và được độc giả yêu thích, đón nhận nhiệt tình.

Trong số đó, *Thơ Sáu Trọng* là tập thơ được tái bản rất nhiều lần và phát hành số lượng bản in rất lớn, bất chấp sự cấm đoán của giới cầm quyền Pháp lúc bấy giờ.



Hình 4. Trang bìa tập thơ *Thơ Sáu Trọng* do nhà in Xưa Nay, Sài Gòn phát hành năm 1934
(Nguồn: Thanh Thương)

Kí lục tức giận trăm bề
Cầm cây súng sáu đứng kê một bên
Trong lòng toan bắn Trọng liền
Nhưng mà thấy Trọng rất nên anh hùng
Không lay không chuyển tấm lòng
Mặt không đổi sắc, mình không lui mình

(Theo *Thơ Sáu Trọng*, NXB Xưa nay, 1934)

Thơ Sáu Trọng thuộc loại truyện thơ thời sự, kể về cuộc đời của nhân vật Sáu Trọng (Lê Văn Trọng), một người anh hùng của nhân dân chống lại quan Tây và chính quyền thực dân Pháp. Theo nhà văn Sơn Nam, nhân vật Sáu Trọng là một người anh hùng, “nói là làm, thấy nguy hiểm vẫn không tham sanh úy tử”. Chính tinh thần nghĩa khí ấy đã mang *Thơ Sáu Trọng* vượt qua sự cấm đoán của chính quyền thực dân mà đến gần với nhân dân.

Bên cạnh *Thơ Sáu Trọng*, nhiều truyện thơ thời sự khác như: *Cậu Hai Miên*, *Thầy Thông Chánh*,... cũng được đón nhận nhiệt tình ở Sài Gòn bấy giờ. Qua đó, có thể thấy người dân Thành phố Hồ Chí Minh từ xưa đến nay luôn đề cao sự bộc trực, gan dạ và miễn phục những hành động hào hiệp, trượng nghĩa. Đây cũng chính là nét đẹp truyền thống trong tính cách của con người ở Thành phố mang tên Bác.

⁽¹⁾Theo Nguyễn Văn Hào, *Diện mạo văn học dân gian Nam Bộ*, tập 2, NXB Trẻ, 2004.

Người dân ở Thành phố Hồ Chí Minh không chỉ yêu mến và đón nhận những tác phẩm truyện thơ dân gian ra đời ở chính Thành phố của mình, mà còn xem truyện thơ dân gian Việt Nam nói chung như một món ăn tinh thần không thể thiếu. Các truyện thơ Nôm như: *Thạch Sanh*, *Tống Trân – Cúc Hoa*, *Phạm Tải – Ngọc Hoa*,... từ lâu đã quen thuộc đối với người dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bởi lẽ, đây là những câu chuyện có nội dung, tư tưởng gần gũi với cuộc sống của người bình dân và bài học nhân nghĩa trong các truyện thơ này cũng rất tương đồng với lối sống nghĩa tình của người dân Thành phố:

*Thạch Sanh trong ngục vắn vương
Liên mang đàn gảy cung thương nhớ nàng
“Đàn kêu tích tịch tình tang
Ai mang công chúa dưới hang trở về,
Đàn ngân lên khúc não nề
Rằng bao ân nghĩa lời thề còn đâu!
Đàn vang lên giữa canh thâu
Biết tìm công chúa ở đâu hỡi nàng?*

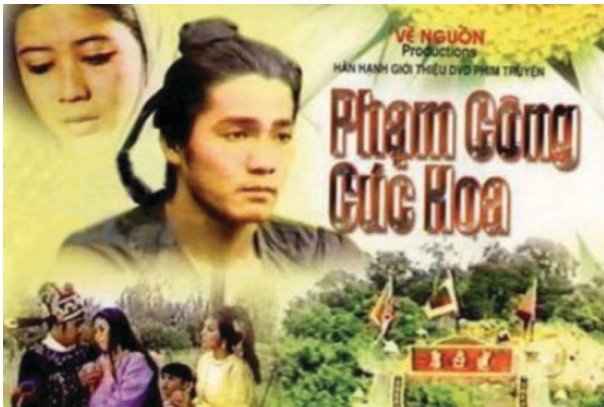
(Theo *Truyện thơ Thạch Sanh*, Huỳnh Lý và Nguyễn Xuân Lan giới thiệu, phiên âm và chú thích, NXB Văn học, 1971)

*Mẹ chồng thấy dâu thảo hiền
Đôi hàng nước mắt chảy liền như tuôn.
Khó nghèo có mẹ có con,
Ít nhiều san sẻ vẹn tròn cho nhau.*

(Theo *Truyện thơ Tống Trân – Cúc Hoa*, Hoa Bằng hiệu đính, NXB Phổ thông, 1960)

Xã hội ngày càng phát triển, đời sống văn hoá – nghệ thuật tại Thành phố Hồ Chí Minh cũng vô cùng sôi động. Do đó, các truyện thơ dân gian không chỉ được tiếp nhận qua hình thức đọc văn bản mà còn đến gần hơn với công chúng qua các bộ phim, vở kịch, tuồng cải lương, bản tân cổ,... Từ đó, những tác phẩm này ngày càng được yêu thích và trở nên gần gũi với nhiều tầng lớp, lứa tuổi. Như truyện thơ *Phạm Công – Cúc Hoa* đã được đạo diễn Lưu Bạch Đàn chuyển thể thành phim điện ảnh vào năm 1988, đến nay vẫn là một bộ phim được khán giả ở Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung

yêu thích. Đến năm 2008, truyện thơ *Phạm Công – Cúc Hoa* lại được đạo diễn Trần Cảnh Đôn dựng thành phim truyện dành cho thiếu nhi trong chương trình “Chuyện ngày xưa” của hãng phim Trẻ Thành phố Hồ Chí Minh.



Hình 5. Poster phim *Phạm Công – Cúc Hoa* của đạo diễn Lưu Bạch Đàn năm 1988
(Nguồn: Thanh Thương)



Hình 6. Poster phim truyện thiếu nhi *Phạm Công – Cúc Hoa* của đạo diễn Trần Cảnh Đôn năm 2008
(Nguồn: Thanh Thương)

Trong đời sống sinh hoạt hằng ngày, ta cũng thường bắt gặp hình ảnh người dân Thành phố Hồ Chí Minh ngân nga những câu vọng cổ trong các vở cải lương nổi tiếng lấy cảm hứng từ truyện thơ dân gian như *Lưu Bình – Dương Lễ*, *Phạm Công – Cúc Hoa*, *Thoại Khanh – Châu Tuấn*,...

Giữa muôn vàn lựa chọn về tác phẩm văn học, truyện thơ dân gian vẫn luôn có một vị trí đặc biệt trong lòng người dân Thành phố Hồ Chí Minh. Truyện thơ dân gian không chỉ là nguồn cảm hứng bất tận cho những sáng tạo nghệ thuật mà những bài học đạo lý, nhân nghĩa đậm đà truyền thống dân tộc trong truyện thơ dân gian còn góp phần nên lối sống nghĩa tình của người dân Thành phố mang tên Bác.

? CÂU HỎI

- Em hãy tóm tắt những đặc điểm nổi bật của truyện thơ dân gian.
- Em hãy nêu những điểm đặc biệt trong sự ra đời của truyện thơ dân gian trong giai đoạn cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX tại Nam Bộ nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.
- Em hãy kể tên một số truyện thơ dân gian phổ biến tại Thành phố Hồ Chí Minh và cho biết vì sao các tác phẩm này có sức sống mạnh mẽ tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- Kết hợp việc đọc các thông tin trong văn bản trên và thực tế đời sống, em hãy nhận xét về sức sống và những giá trị của truyện thơ dân gian tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.



LUYỆN TẬP

Em hãy tìm hiểu và sắp xếp các truyện thơ dưới đây vào đúng cột phân loại.

Lưu Bình – Dương Lễ, Truyện Kiều, Truyện Sáu Nhỏ, Thoại Khanh – Châu Tuấn, Lục Vân Tiên, Chàng Nhái Kiểng Tiên, Hậu Trần Minh, Dương Từ – Hà Mậu.

Truyện thơ dân gian	Truyện thơ thuộc văn học viết
?	?



VẬN DỤNG

Em hãy sưu tầm một số truyện thơ dân gian tiêu biểu ở Thành phố Hồ Chí Minh, từ đó lựa chọn một truyện thơ mà em yêu thích nhất để giới thiệu với các bạn cùng lớp.

Em có thể dựa vào bảng kiểm dưới đây để chuẩn bị và tự đánh giá phần trình bày của mình.

BẢNG KIỂM

STT	Nội dung kiểm tra		Đạt	Không đạt
1	Về nội dung	Giới thiệu được tên và kiểu loại của tác phẩm.		
2		Nêu được một số đặc điểm nổi bật về nội dung và hình thức nghệ thuật của tác phẩm.		
3		Làm rõ được vị trí, ảnh hưởng của tác phẩm trong nền văn học và đời sống tại Thành phố Hồ Chí Minh.		
4	Về hình thức	Trình bày mạch lạc.		
5		Phong thái tự tin, hoà nhã.		
6		Có sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ phù hợp.		
7		Có tương tác phù hợp với người nghe.		

CHỦ ĐỀ 4

ĐẶC TRƯNG CỦA MỘT SỐ CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MỤC TIÊU

- Trình bày được bối cảnh địa lí, văn hoá, xã hội hình thành nên kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.
- Liệt kê được các công trình kiến trúc tiêu biểu có giá trị lịch sử, văn hoá và nghệ thuật.
- Nhận dạng được các phong cách kiến trúc hiện có và đương đại tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ý thức được tầm quan trọng kiến tạo kiến trúc trong việc giữ gìn văn hoá truyền thống, học hỏi kinh nghiệm thế giới, bảo vệ môi trường và phát triển xã hội bền vững.



KHỞI ĐỘNG

Quan sát hình 1 – 6 và cho biết tên gọi của các công trình kiến trúc.



Hình 1

(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)



Hình 2

(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)



Hình 3

(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)



Hình 4

(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)



Hình 5

(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)



Hình 6

(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)



KHÁM PHÁ

I. MỘT SỐ NÉT KHÁI QUÁT VỀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN KIẾN TRÚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phố Hồ Chí Minh với hệ thống kênh rạch bao quanh, nằm trong vùng cận xích đạo gió mùa, nhiệt độ trung bình năm cao (khoảng 25 – 27°C) và có hai mùa mưa, khô rõ rệt (mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11, mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau).

Thành phố có lịch sử và bối cảnh hình thành xã hội trải qua nhiều thời kì với tên gọi khác nhau. Đặc điểm chung văn hoá của Thành phố là sự đa dạng văn hoá với tính cách phóng khoáng, năng động của sự hợp lưu nhiều dòng người từ các vùng miền khác nhau hội tụ về khai phá, sinh sống và kinh doanh.

Với vị trí chiến lược trong vùng chuyển tiếp giữa Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ, cùng với quy mô dân số lớn nhất cả nước, Thành phố Hồ Chí Minh là thành phố trực thuộc Trung ương và cũng là đô thị loại đặc biệt của Việt Nam, đóng vai trò là trung tâm văn hoá, kinh tế, giải trí và giáo dục quan trọng của cả nước.

Các đặc điểm này đã ảnh hưởng đến việc kiến tạo nơi ăn chốn ở của người dân Thành phố từ khởi nguồn đến đương đại. Dựa trên bối cảnh lịch sử, tựu trung lại, kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh có thể phân chia thành 4 thể loại: kiến trúc Sài Gòn – Gia Định, kiến trúc Sài Gòn – Đông Dương, kiến trúc hiện đại Sài Gòn và kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh đương đại.

? CÂU HỎI

- Em hãy cho biết các yếu tố ảnh hưởng đến kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.
- Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh có thể phân chia thành bao nhiêu thể loại? Kể tên các thể loại đó.

II. KIẾN TRÚC SÀI GÒN – GIA ĐỊNH

Sài Gòn (hiện nay là Thành phố Hồ Chí Minh) có bề dày lịch sử lâu đời. Nhờ công cuộc khai phá vùng đất phương Nam của nhà Nguyễn mà Sài Gòn hình thành. Năm 1698,

Nguyễn Hữu Cảnh cho lập phủ Gia Định, đánh dấu sự ra đời của Thành phố. Vùng đất Sài Gòn có hệ thống kênh rạch dày đặc, điều kiện tự nhiên ôn hoà và hệ thống giao thông thuận lợi. Do vậy, nơi đây đã trở thành đầu mối giao thông quan trọng của Việt Nam và Đông Nam Á, hội tụ nhiều nét văn hoá đặc trưng từ các vùng miền khác nhau. Sự đa dạng văn hoá của Sài Gòn đã dẫn đến sự đa dạng trong kiến trúc xây dựng của vùng đất này. Kiến trúc tại Sài Gòn là kết quả của quá trình hội tụ và hỗn dung văn hoá của nhiều tộc người.

Sài Gòn đã tích hợp nhiều nét kiến trúc phương Đông từ nhiều gốc người khác nhau như Việt, Hoa, Khơ-me và Chăm. Để thích nghi và hoà nhập vào môi trường mới, những lưu dân khi cư trú tại Sài Gòn đã cải biến các nếp sống truyền thống từ quê cha đất tổ với mong muốn hướng đến sự hoà hợp, ổn định và phát triển. Đô thị và kiến trúc Sài Gòn buổi đầu đã không phụ thuộc vào khuôn khổ định sẵn đúng như nguyên mẫu cổ hươg, mà có sự biến cải đầy phóng khoáng của những người dân di cư. Thành phố Sài Gòn đã hiện ra như một “phố thị” đa văn hoá, năng động với nhiều hoạt động kinh tế nhộn nhịp, khác với một đô thành phong kiến truyền thống mang tính thâm nghiêm, cổ kính thường thấy ở các thành phố khác như Huế và Hà Nội.

Kiến trúc đô thị được hình thành với các khu phố sầm uất, vây quanh là các bang hội người Hoa tại trung tâm Chợ Lớn hoặc các khu phố lan ra và toả đến từng ngõ hẻm của người Việt ở các vùng biên ngoại ô. Trong cảnh sắc này, Sài Gòn hiện ra qua các khung cảnh giao thương “trên bến dưới thuyền” ở các cung đường ven sông, kênh, các phố chợ rộn ràng, các con hẻm phủ màu thời gian và các công trình kiến trúc đời thường tiêu biểu như chợ bến và nhà phố. Kiến trúc nổi bật ở giai đoạn này là kiến trúc nhà ở của người Hoa. Các ngôi nhà tập trung tại các phố chợ để dễ ở và buôn bán; chiều rộng khoảng 3 – 4 m, chiều dài khoảng 15 – 20 m; tầng trệt dùng để kinh doanh và các tầng còn lại dùng để ở. Mặt đứng ngôi nhà có ban công, cửa sổ vuông, đỉnh cửa cong hoặc các góc bo tròn. Mái dốc cao hoặc mái bằng, các chỉ mái, ban công tầng thượng và lan can trang trí các chi tiết đầu củng⁽¹⁾ hoặc các hình thức tín ngưỡng may mắn truyền thống của người Hoa. Các ngôi nhà khác ở vùng ven mang dáng dấp chung của nhà ở Nam Bộ, chú ý đến thông gió tự nhiên, sử dụng vật liệu tạm bợ, trước nhà thường có sân hoặc vườn. Ngày nay, các ngôi nhà dạng này không còn nữa do thời gian và do sự thay đổi của thời đại về xã hội, kiến trúc và xây dựng.



Hình 7. Nhà ở vùng ven Sài Gòn
(Nguồn: Ngọc Trang)



Hình 8. Nhà ở phố thị Sài Gòn
(Nguồn: Ngọc Trang)

⁽¹⁾ Đầu củng: một kết cấu bao gồm hai bộ phận là “đầu” (đóng vai trò là bệ đỡ) và “củng” (giống hình khuỷu tay, đóng vai trò là tay đỡ), được dùng để đỡ một kết cấu khác bên trên, ví dụ như mái hiên.

Đời sống tâm linh của đô thị không kém phần đa dạng và phong phú, nổi bật là Hội quán của người Hoa hay còn gọi là chùa, chẳng hạn như chùa Bà và chùa Ông với bố cục kiến trúc hình chữ “Khẩu”; các không gian vây quanh khoảng không giếng trời, gọi là Thiên tĩnh. Những ngôi chùa của người Việt như chùa Giác Lâm, Giác Viên, Phụng Sơn Tự mang đặc điểm tiêu biểu được lược giản, lối vào không có cổng tam quan, mái thẳng bốn vạt theo lối “trùng thiềm điệp ốc”⁽¹⁾. Kiến trúc này khác với Lăng Ông Bà Chiểu của người Việt với lối vào có cổng tam quan, kiến tạo không gian và chi tiết trang trí mang dáng dấp kiến trúc cung đình Huế.



Hình 9. Chùa Bà của người Hoa
(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)



Hình 10. Chùa Ông của người Hoa
(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)



Hình 11. Chùa Giác Lâm
(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)



Hình 12. Phụng Sơn Tự
(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)



Hình 13. Bên trong Lăng Ông Bà Chiểu
(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)



Hình 14. Cổng tam quan Lăng Ông Bà Chiểu
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

⁽¹⁾ “Trùng thiềm điệp ốc” là một cụm từ Hán Việt. Trong đó, “trùng” nghĩa là lặp lại, nhiều tầng; “thiềm” nghĩa là mái hiên; “điệp” nghĩa là chồng chất, xếp chồng; “ốc” nghĩa là nhà. “Trùng thiềm điệp ốc” dùng mô tả hình ảnh của những công trình kiến trúc có nhiều tầng mái hiên xếp chồng theo kiểu truyền thống Trung Hoa với nhiều tầng lớp mái hiên.



Hình 15. Chùa Giác Viên
(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)



Hình 16. Trang trí mái theo kiểu
"trùng thiềm điệp ốc"
(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)

? CÂU HỎI

- Kiến trúc thuở ban đầu của Sài Gòn – Gia Định được hình thành như thế nào?
- Kiến trúc của Sài Gòn – Gia Định có đặc điểm như thế nào? Có bao nhiêu thể loại kiến trúc tiêu biểu của Sài Gòn – Gia Định?
- Việc hiểu biết về kiến trúc Sài Gòn – Gia Định có ý nghĩa như thế nào trong bối cảnh xây dựng và phát triển Thành phố hiện nay?

III. KIẾN TRÚC SÀI GÒN – ĐÔNG DƯƠNG

Khi Pháp vào Đông Dương để phục vụ công việc khai thác thuộc địa và nơi cư trú cho các quan chức, thành phố Sài Gòn được thành lập và nhanh chóng phát triển, trở thành thủ đô của Liên bang Đông Dương giai đoạn 1887 – 1901. Kiến trúc Sài Gòn – Đông Dương hình thành và phát triển trong khoảng một trăm năm với sự ảnh hưởng của kiến trúc Pháp từ nửa sau thế kỉ XIX.

Vào những năm 1860, một số công trình kiến trúc như doanh trại lính, bệnh viện, công sở và văn phòng được xây dựng. Kiến trúc thời kì này có quy mô nhỏ và vừa, bố cục tuân thủ theo trục đối xứng, tường dày chịu nhiệt, cửa sổ lá sách⁽¹⁾ thích ứng với điều kiện khí hậu nhiệt đới và văn hoá người Việt nói chung, nền tôn cao, mái dốc thông gió với đuôi mái vươn xa, hành lang rộng bao quanh, các chi tiết gờ chỉ⁽²⁾ của đỉnh tường và cột đơn giản.

Từ thập niên 70 của thế kỉ XIX, đồng hành với chính sách “đồng hoá khai sáng” và “sứ mệnh văn minh”, các công trình kiến trúc đại diện cho giới cầm quyền và giới thượng lưu Pháp được xây dựng tại thành phố Sài Gòn. Các công trình được xây dựng hoành tráng, trang trí cầu kì, tinh xảo, mang âm hưởng của các toà nhà tân cổ điển ở Pa-ri về công năng và thẩm mỹ, thể hiện rõ nét sức mạnh và uy quyền của người thống trị.

⁽¹⁾ Cửa sổ lá sách: loại cửa được thiết kế với các thanh liên kết theo góc nghiêng nhất định, tạo khoảng hở giữa các thanh, có khả năng thông gió, đối lưu không khí, lấy sáng tốt, ngăn chặn được bụi bẩn vào trong ngôi nhà.

⁽²⁾ Gờ chỉ: vật liệu trang trí được làm từ thạch cao, gỗ, nhựa,... Chúng được cấu tạo theo dạng dải và được thi công ở nhiều vị trí khác nhau như trần nhà, góc tường, chân tường,...

Một số công trình còn tồn tại đến ngày nay ở Thành phố như: Toà Đô Chánh (nay là Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh), Toà án Thành phố, Bưu điện Thành phố, Nhà hát Thành phố, Tổng cục Hải quan, Dinh Phó soái (nay là Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh), Kho bạc Thành phố, Trường Le Sán Ta-beo (La San Taberd) (nay là Trường Trung học cơ sở – Trung học phổ thông Trần Đại Nghĩa).

Bước sang những năm 1920, khi chính sách “hoà nhập” được Pháp thực thi nhằm thay thế cho sự đồng hoá, tại Sài Gòn đã xuất hiện nhiều kiến trúc thể hiện sự tôn trọng rõ nét đối với văn hoá bản địa Thành phố, hình thành nên một phong cách kiến trúc mới có tên gọi là kiến trúc Đông Dương⁽¹⁾. Kiến trúc này được thiết kế và xây dựng từ kinh nghiệm bản xứ, kiến trúc truyền thống Việt Nam cùng kiến trúc kinh điển Pháp với phong cách Ré-ne-san (Renaissance)⁽²⁾, Ba-rốc (Baroque)⁽³⁾ và Rô-cô-cô (Rococo)⁽⁴⁾. Tiêu biểu phải kể đến các công trình như: Nhà ở Chú Hoả (nay là Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh), Trường Pétrus Ký (nay là Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Hồng Phong) của kiến trúc sư Hê-bra (Hebrard); Bảo tàng Bông-sa Đơ La Bờ-rốt (Blanchard de la Brosse) (nay là Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh) của kiến trúc sư Au-gút (Auguste); Ngân hàng Đông Dương (nay là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh) của kiến trúc sư Phi-lít Đu-mai (Félix Dumail);...



Hình 17. Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Quận 1

(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

⁽¹⁾ Kiến trúc Đông Dương: tên tiếng Anh là Indochinoise Architecture.

⁽²⁾ Phong cách Ré-ne-san nhấn mạnh vào trật tự của đối xứng, tỉ lệ, hình học cơ bản và sự hoà hợp giữa các bộ phận trong tổng thể.

⁽³⁾ Phong cách Ba-rốc thể hiện qua các hình học cơ bản được làm phức tạp hơn với sự uốn cong ở các góc, hình tròn thay bằng hình ê-líp (ellipse) hay hình tam giác cân được thay bằng hình tam giác khuyết. Điêu khắc tượng tròn và phù điêu được dùng trang trí nhiều trong nội thất và bề mặt kiến trúc.

⁽⁴⁾ Phong cách Rô-cô-cô xuất phát từ kiểu trang trí đồ gỗ của cung đình Pháp, dùng các đường nét cong lượn hình chữ C và chữ S thay thế các phân vị ngang trang giữa tường và trần. Màu sắc rực rỡ và chi tiết trang trí của phương Đông đôi khi cũng được sử dụng.

Dưới sự ảnh hưởng của trào lưu kiến trúc Ác Đê-cô (Art Deco) ở Pháp, từ cuối những năm 1920, kiến trúc Sài Gòn đã có sự biến chuyển mới với tổ hợp khối không gian hình học mạnh mẽ; các góc của khối bo tròn, trang trí tập trung vào mảng và tuyến đơn giản có tính vận động, tốc độ. Các công trình tiêu biểu phải kể đến như: khu biệt thự Chú Hoả (nay là Nhà khách Chính phủ), văn phòng Chính phủ (nay là toà nhà Hải Quân), đường Xanh Pôn (Saint Paul) (nay là Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh), chợ Tân Định, Cung Văn hoá Lao động Thành phố Hồ Chí Minh.



Hình 18. Nhà ở trong khu biệt thự Chú Hoả
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)

Có thể thấy, những thành tựu về kiến trúc trong giai đoạn này đã góp phần tạo nên vẻ đẹp của Sài Gòn. Đến nay, các công trình kiến trúc ấy vẫn tồn tại như một phần linh hồn của Thành phố, trở thành các điểm đến hấp dẫn, thu hút du khách đến tham quan, tìm hiểu.

? CÂU HỎI

- Các nguyên tắc kiến trúc Đông Dương được thể hiện qua các chi tiết kiến trúc nào?
- Em hãy cho biết các phong cách kiến trúc của người Pháp được áp dụng vào trong kiến trúc trong giai đoạn này.
- Theo em, phong cách kiến trúc Đông Dương có phù hợp áp dụng trong hoàn cảnh Việt Nam hiện nay không?

IV. KIẾN TRÚC HIỆN ĐẠI SÀI GÒN

Sau khi chính quyền Pháp rời đi, Chính quyền Việt Nam Cộng hoà bắt đầu tiếp quản Sài Gòn từ năm 1946. Sài Gòn được chọn làm thủ đô với tên gọi Đô thành Sài Gòn. Với sự viện trợ của Mỹ, Sài Gòn đã trở thành trung tâm lớn về chính trị, kinh tế, văn hoá, giải trí. Nhiều cao ốc, công trình quân sự được xây dựng và lối sống phương Tây cũng được hình thành. Sự thay đổi này dẫn đến sự thay đổi trong diện mạo kiến trúc ở Sài Gòn.

Trong giai đoạn này, kiến trúc Sài Gòn chịu sự ảnh hưởng của kiến trúc hiện đại⁽¹⁾ hay còn gọi là kiến trúc phong cách quốc tế⁽²⁾, với tinh thần từ bỏ trang trí, cắt đứt liên hệ với quá khứ, hướng đến sự phục vụ hiện tại. Từ sau năm 1954, các kiến trúc sư người Việt được đào tạo ở nước ngoài (chủ yếu là Pháp và Mỹ) đã du nhập kiến trúc này vào Sài Gòn. Với triết lý “tái lập bản sắc Việt trong bối cảnh hội nhập quốc tế”, kiến trúc Sài Gòn

⁽¹⁾ Kiến trúc hiện đại: tên tiếng Anh là Modernism Architecture.

⁽²⁾ Kiến trúc phong cách quốc tế: tên tiếng Anh là International Style Architecture.

không phải là sự sao chép thụ động từ các mẫu hiện đại nước ngoài mà mang bản sắc của kiến trúc hiện đại, phối hợp cao trào giữa Đông và Tây. Đặc trưng thể hiện rõ nhất là các công trình vẫn kế thừa tinh thần của kiến trúc Đông Dương, thêm vào đó, có chú ý đến tỉ lệ hài hoà kiến trúc sao cho gần gũi với tâm vóc con người từ tổng thể đến chi tiết; trong đó, giải pháp vỏ bao che đã thích ứng tốt với khí hậu nhiệt đới nóng ẩm và mưa nhiều.

Từ những năm 1960 đến cuối thế kỉ XX, các công trình công cộng và nhà ở được thiết kế theo hướng đơn giản, thông thường là hình hộp chữ nhật, có ban công và mái che nắng. Nhà ở biệt thự thường dùng tường hai lớp; khoảng trống giữa hai lớp tường giúp nhà cách nhiệt vào mùa nóng và giữ nhiệt vào mùa lạnh. Đối với công trình công cộng, mặt đứng công trình phía hướng nắng có tấm màn chắn được thiết kế và cách điệu tinh tế từ các chi tiết hoa văn truyền thống dân tộc. Vật liệu sử dụng thông thường là vật liệu thô “đá rửa”, có độ bền cao, chịu được tác động từ khí hậu khắc nghiệt; đồng thời, có bề mặt mộc mạc như những vật liệu thô mộc đã được sử dụng trong các công trình kiến trúc cổ Việt Nam. Minh chứng đặc sắc cho những đặc điểm này có thể kể đến Dinh Độc Lập và Thư viện Quốc gia của Nam Việt Nam (nay là Thư viện Khoa học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh). Ngoài ra, các đặc điểm này còn được thể hiện qua kiến trúc nhà ở chung cư, biệt thự và nhà phố, kết hợp kiến trúc truyền thống với sân trong và giếng trời.



Hình 19. Nhà ở theo phong cách hiện đại trong khu biệt thự Chú Hoà
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



Hình 20. Mặt đứng nhà ở chung cư phố thị theo phong cách hiện đại
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



Hình 21. Dinh Độc Lập với chi tiết trang trí cách điệu trên mặt đứng
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



Hình 22. Thư viện Khoa học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh với chi tiết trang trí cách điệu trên mặt đứng
(Nguồn: Dương Thanh Ngọc)

? CÂU HỎI

– Em hiểu tinh thần kiến trúc hiện đại là như thế nào và có phù hợp với văn hoá của người Việt Nam hay không?

– Cho biết đặc điểm của kiến trúc hiện đại Sài Gòn. Suy tầm 3 – 5 chi tiết trang trí mặt đứng và cho biết ý nghĩa.

– Theo em, thành tựu của kiến trúc giai đoạn này đóng góp gì cho sự phát triển văn hoá, con người và xã hội?

V. KIẾN TRÚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐƯƠNG ĐẠI

Năm 1976, Sài Gòn chính thức được đổi tên thành Thành phố Hồ Chí Minh. Sau nhiều năm nỗ lực xây dựng, đổi mới, kiến trúc Thành phố hiện nay nhìn chung có xu hướng toàn cầu hoá, ngày càng phát triển với nhiều nhà cao tầng, trung tâm thương mại, nhà ở riêng lẻ, chung cư và công trình công cộng.

Hình thức của các công trình ở Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nối kiến trúc hiện đại. Có những công trình theo tính chất “kinh tế thị trường”, chỉ thuần tuý là một khối hộp đơn giản để phù hợp với điều kiện kinh tế cá nhân. Tuy nhiên, cũng có những công trình mang điểm nhấn về kinh tế, văn hoá và thẩm mỹ.

Hiện nay, Thành phố Hồ Chí Minh đang tìm kiếm hướng đi kiến trúc mới với mong muốn đảm bảo phát triển môi trường bền vững. Trong đó, nhà ở Stacking Green là một minh chứng rõ nét cho mục tiêu này.



Hình 23. Trung tâm thương mại Vincom, Quận 1
(Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Trân)



Hình 24. Nhà ở riêng lẻ Stacking Green, quận Bình Thạnh
(Nguồn: Ngọc Trang)

Có thể thấy, kiến trúc Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh thay đổi đa dạng, phong phú và có tính kế thừa theo từng thời kì lịch sử. Đặc điểm xuyên suốt trong các chặng đường phát triển ấy là dấu ấn văn hoá phương Tây trong tổ chức không gian, kết hợp văn hoá

địa phương thích ứng với điều kiện tự nhiên ở vỏ bao che, che nắng, ngăn mưa và làm mát công trình. Trong bối cảnh phát triển kinh tế mạnh mẽ, hội nhập quốc tế, đời sống người dân được nâng cao, kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay cần phải quan tâm nhiều hơn về những trải nghiệm truyền thống bằng các không gian dành cho gia đình, dòng họ, tổ tiên và xã hội để có những gợi ý về kí ức tập thể trong kiến tạo tạo nơi chốn, gia tăng những trải nghiệm truyền thống và truyền cảm hứng mạnh mẽ cho người dân về lối sống, học tập, xây dựng và phát triển Thành phố ngày càng giàu đẹp.

? CÂU HỎI

- Kiến trúc đương đại tại Thành phố Hồ Chí Minh đang theo xu hướng nào?
- Em hãy tìm hiểu thêm và cho biết khái niệm kiến trúc bền vững và kiến trúc xanh.
- Liên hệ với bản thân, với tư cách là một kiến trúc sư, theo em cần phải làm kiến trúc như thế nào để đóng góp vào sự phát triển chung bền vững của Thành phố?



LUYỆN TẬP

Dựa vào các thông tin đã học, em hãy chọn và trình bày một đặc điểm kiến trúc ở Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh. Cho biết các công trình tiêu biểu được xây dựng gắn với đặc điểm kiến trúc đó.



VẬN DỤNG

Em hãy thiết kế một sản phẩm để quảng bá một công trình kiến trúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh mà em thích và đề xuất phương án bảo tồn đối với công trình này.

Yêu cầu thực hiện:

a) Chia nhóm và thiết kế một trong các sản phẩm theo gợi ý sau:

- Poster.
- Brochure.
- Tranh vẽ tuyên truyền.

b) Thuyết minh giới thiệu sản phẩm.

CHỦ ĐỀ 5

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – TRUNG TÂM VĂN HOÁ, GIÁO DỤC



MỤC TIÊU

- Nêu được những nét nổi bật về văn hoá, giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nêu được một số cơ sở văn hoá, giáo dục quan trọng của Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phân tích được vai trò của phát triển văn hoá, giáo dục đối với kinh tế – xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trình bày được một số định hướng phát triển văn hoá, giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh trong thời kì hội nhập và phát triển.
- Thu thập được tài liệu, viết báo cáo về một số thành tựu trong lĩnh vực văn hoá, giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh.
- Xác định được trách nhiệm của công dân trong việc phát triển văn hoá, giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.



KHỞI ĐỘNG

Kể tên một số bảo tàng, nhà hát, di tích lịch sử, trường trung học, trường dạy nghề, trường đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh.



KHÁM PHÁ

I. TRUNG TÂM VĂN HOÁ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Thành phố Hồ Chí Minh – trung tâm văn hoá lớn

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm văn hoá lớn của cả nước. Thành phố có các cơ sở văn hoá quy mô lớn, hiện đại và đầy đủ tất cả các loại hình hoạt động văn hoá, diễn ra liên tục trong năm.

a) Cơ sở vật chất dành cho hoạt động văn hoá, nghệ thuật

Thành phố có nhiều điểm sinh hoạt văn hoá cộng đồng như Nhà Văn hoá Thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh; Nhà Thiếu nhi Thành phố; Trung tâm Văn hoá – Thể thao, Nhà Thiếu nhi các quận, huyện, thành phố Thủ Đức,... Các cơ sở văn hoá này đã định hình và hoạt động khá ổn định, đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chính trị, phục vụ đa dạng nhu cầu học tập, sinh hoạt văn hoá, thể dục thể thao và nhu cầu vui chơi, giải trí cho mọi tầng lớp nhân dân.

Thành phố hiện có trên 900 cơ sở hoạt động liên quan đến lĩnh vực nghệ thuật như sản xuất và phát hành phim, rạp chiếu phim, sân khấu ca múa nhạc – kịch,... Các cơ sở hoạt động ngày càng hiệu quả, tạo nhiều lựa chọn giải trí cho người dân do khối lượng, chất lượng các sản phẩm văn hoá tăng lên.



Hình 1. Nhà Thiếu nhi Thành phố, Quận 3
(Nguồn: nhatieunhitphcm.com.vn)

Thành phố đang thực hiện các dự án mới phục vụ các hoạt động văn hoá như Nhà hát Giao hưởng, Nhạc – Vũ kịch; xây dựng rạp xiếc và biểu diễn đa năng Phú Thọ; đầu tư xây dựng và nâng cấp các bảo tàng; trùng tu, tôn tạo chùa Giác Viên; xây dựng trung tâm biểu diễn nghệ thuật đa năng; khu phức hợp trung tâm văn hoá nghệ thuật đa năng; khu phức hợp trung tâm văn hoá thiếu nhi đa năng; trung tâm văn hoá Thành phố; xây dựng mới Trường Cao đẳng Văn hoá Nghệ thuật;...

b) Hoạt động văn hoá

– Lễ hội

Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích, nhân vật lịch sử ở Thành phố. Theo thống kê năm 2023, Thành phố Hồ Chí Minh có 143 lễ hội cấp huyện, xã, trong đó có 134 lễ hội truyền thống, 8 lễ hội văn hoá và 1 lễ hội ngành nghề. Các lễ hội chủ yếu được tổ chức tại các di tích lịch sử, văn hoá, các cơ sở tín ngưỡng dân gian⁽¹⁾. Một số lễ hội văn hoá thu hút được sự quan tâm của đông đảo người dân Thành phố như Lễ hội Áo dài, Lễ hội Sông nước,...

Thành phố chú trọng bảo tồn, từng bước nâng cao chất lượng các lễ hội được công nhận di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại và của quốc gia gồm: nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ, lễ hội Nghinh Ông ở huyện Cần Giờ, tập quán xã hội và tín ngưỡng tết Nguyên tiêu của người Hoa ở Quận 5.

– Bảo tồn di sản văn hoá vật thể và phi vật thể

Hiện nay, Thành phố có 13 bảo tàng, trong đó có 11 bảo tàng công lập và 2 bảo tàng ngoài công lập. Trung bình mỗi năm các bảo tàng tổ chức trên 200 cuộc trưng bày, triển lãm tại chỗ và lưu động, đón tiếp trên 3 triệu lượt khách tham quan. Hiện nay, các bảo tàng trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao quản lý đang lưu giữ khoảng 540 793 hiện vật, tài liệu (trong đó có 201 509 hiện vật gốc). Đặc biệt, Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương vinh dự có 15 Bảo vật Quốc gia được Thủ tướng Chính phủ công nhận (trong đó Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh có 12 bảo vật, Bảo tàng Mĩ thuật Thành phố có 2 bảo vật và Bảo tàng Thành phố có 1 bảo vật)⁽²⁾.

⁽¹⁾ Thủy Trang, *Bảo tồn, phát huy giá trị lễ hội truyền thống tại TP.HCM: Coi trọng hơn nữa sự chủ động chủ thể di sản*, baovanhoa.vn, ngày 01 – 01 – 2024.

⁽²⁾ Cao Phong – Giang Nguyễn, *Kiểm nghị nâng cấp hệ thống bảo tàng tại TP. HCM*, baophapluat.vn, ngày 31 – 10 – 2019.



Hình 2. Giao diện tham quan 3D phòng thời Lý của Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh
(Nguồn: Huỳnh Ngọc Sao Ly)

Thành phố có 188 di tích đã được quyết định xếp hạng, trong đó có 2 di tích quốc gia đặc biệt (di tích lịch sử); 58 di tích quốc gia (2 di tích khảo cổ học, 32 di tích kiến trúc nghệ thuật, 24 di tích lịch sử); 128 di tích cấp thành phố (77 di tích kiến trúc nghệ thuật, 51 di tích lịch sử). Công tác bảo tồn, tôn tạo di tích và hoạt động du lịch, giáo dục gắn với di tích, di sản được Thành phố quan tâm và chú trọng⁽¹⁾.

Bên cạnh đó, ngành văn hoá đã tổ chức thực hiện đẩy mạnh công tác sưu tầm, nghiên cứu, giới thiệu văn hoá dân gian; nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học về các giá trị văn hoá truyền thống; khôi phục và nâng cao giá trị các lễ hội dân gian; tôn vinh các nghệ nhân và việc truyền dạy thông qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng về các loại hình nghệ thuật dân gian như: đờn ca tài tử, dân ca, cải lương, hát bội,... nhạc cụ dân tộc như đàn tranh, đàn bầu, đàn nguyệt, đàn ghi-ta phím lõm, đàn cò,... nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị của phong tục, tập quán tại Thành phố Hồ Chí Minh.

– Phát triển văn học, nghệ thuật

Thành phố Hồ Chí Minh có 9 hội văn học, nghệ thuật chuyên ngành với gần 5 000 hội viên hoạt động trên các lĩnh vực sáng tác, biểu diễn, nghiên cứu lí luận phê bình, kĩ thuật, kiến trúc, âm nhạc, văn học, sân khấu, điện ảnh,... đã có nhiều đóng góp vào đời sống văn học – nghệ thuật của Thành phố và đất nước. Các hoạt động văn học, nghệ thuật góp phần đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực trong đời sống văn hoá – nghệ thuật Thành phố, đồng thời xây dựng và định hướng thẩm mỹ cho công chúng, đặc biệt là giới trẻ.

⁽¹⁾ Sở Văn hoá và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh, *Các công trình, địa điểm đã được quyết định xếp hạng di tích trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Tính đến hết tháng 01 năm 2024)*, svhtt.hochiminhcity.gov.vn, ngày 12 – 01 – 2024.

– Hoạt động biểu diễn nghệ thuật

Thành phố có nhiều đơn vị nghệ thuật biểu diễn như Nhà hát Thành phố, Nhà hát Cải lương Trần Hữu Trang,... và hàng chục sân khấu xã hội hoá. Hằng năm, Thành phố tiếp nhận đăng kí tổ chức nhiều chương trình biểu diễn nghệ thuật; liên hoan, hội thi, hội diễn về nghệ thuật biểu diễn, trình diễn thời trang; tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu;...

Thành phố thường tổ chức nhiều lễ hội và sự kiện mang lại những giá trị thiết thực. Một số chương trình tiêu biểu như Liên hoan âm nhạc quốc tế Hồ đô, chương trình trang trí ánh sáng nghệ thuật đường phố, trình chiếu ánh sáng nghệ thuật 3D Mapping, các sự kiện được tổ chức tại phố đi bộ Nguyễn Huệ và các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao khác,...

– Báo chí, xuất bản phẩm, thư viện

+ Báo chí

Thành phố Hồ Chí Minh có đầy đủ các loại hình báo chí như báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình. Hiện nay, Thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 160 cơ quan báo chí Trung ương, địa phương khác đặt văn phòng đại diện và cử phóng viên thường trú hoạt động độc lập; 10 chi nhánh đơn vị hoạt động truyền hình trả tiền với 5 loại hình dịch vụ truyền hình trả tiền, bao gồm: truyền hình kĩ thuật số mặt đất, truyền hình cáp, 37 truyền hình số vệ tinh, truyền hình di động và phát thanh truyền hình trên mạng internet; 18 cơ quan báo chí của địa phương đang hoạt động (gồm 7 báo, 1 đài truyền hình, 1 đài phát thanh và 9 tạp chí).

+ Xuất bản

Thành phố Hồ Chí Minh có hai nhà xuất bản thuộc Thành phố, đồng thời cũng là nơi đặt trụ sở hoạt động của nhiều văn phòng đại diện các nhà xuất bản nước ngoài và chi nhánh nhà xuất bản Trung ương, địa phương trong cả nước. Thành phố đã tạo ra một thị trường phát hành sách sôi nổi và đa dạng. Hiện nay, Thành phố có hơn 140 đơn vị doanh nghiệp phát hành, trong đó có các doanh nghiệp có quy mô và mô hình hoạt động kinh doanh phát hành sách đứng đầu cả nước như Fahasa, Phương Nam, Đại Trường Phát, Nhã Nam,... và gần 1 000 cửa hàng sách tư nhân.

+ Thư viện

Thành phố Hồ Chí Minh chú trọng đầu tư vào hệ thống thư viện và tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia văn hoá đọc. Thành phố hiện có hơn 1 500 thư viện, bao gồm 24 thư viện do Trung tâm Văn hoá quận, huyện, thành phố Thủ Đức quản lý; 1 158 thư viện tại các trường học, trải dài từ tiểu học đến đại học; 322 thư viện cấp phường, xã.



Hình 3. Phòng đọc Thanh thiếu nhi tại Thư viện Khoa học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Quận 1
(Nguồn: thuvientphcm.gov.vn)

Thành phố Hồ Chí Minh có một số thư viện lớn như Thư viện Khoa học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Thư viện Thành phố Hồ Chí Minh – Thư viện điện tử S. Hub, Thư viện Trung tâm thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Thư viện Thành phố Hồ Chí Minh – Thư viện Idecaf – Viện trao đổi văn hoá Pháp Idecaf và Thư viện American Center. Các thư viện cung cấp một lượng lớn sách đa dạng trên nhiều lĩnh vực và là nơi lí tưởng để cư dân tìm hiểu, nghiên cứu, trải nghiệm với sách. Các thư viện tại Thành phố đã được nâng cấp, cung cấp nhiều tài liệu đa dạng, từ giáo trình đến sách văn học và nghiên cứu. Hệ thống thư viện công cộng có chức năng mượn sách và trở thành nơi tổ chức các sự kiện văn hoá, triển lãm sách, sáng tạo không gian cho bạn đọc.

Ngoài hệ thống thư viện, Thành phố Hồ Chí Minh còn có những mô hình và địa điểm gắn liền với văn hoá đọc như các con đường sách, công viên sách, cà phê sách,... Các sự kiện văn hoá đọc như Đường sách Thành phố Hồ Chí Minh trên đường Nguyễn Văn Bình, Đường sách Tết hằng năm, Công viên sách Phú Lâm, Công viên sách Quận 5 và các dự án khác như Đường sách Thủ Đức, Quận 7, Bình Chánh đang được phát triển. Điều này thể hiện sự quan tâm đối với việc phát triển văn hoá đọc và làm cho sách trở thành một phần quan trọng trong hạ tầng văn hoá của Thành phố.

– Đào tạo trong lĩnh vực văn hoá

Thành phố hiện có 7 trường đào tạo, 1 trung tâm và 1 viện nghiên cứu chuyên sâu về các lĩnh vực văn hoá nghệ thuật. Các nhà hát và những cơ quan chuyên nghiên cứu về khoa học – xã hội hoặc các trường có nội dung đào tạo liên quan các ngành khoa học xã hội và nhân văn,... là những nơi có các hoạt động nghiên cứu và đào tạo về văn hoá nghệ thuật. Các cơ sở đào tạo lĩnh vực văn hoá lớn như Trường Đại học Văn hoá, Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Múa Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Sân khấu Điện ảnh,...

2. Thành phố Hồ Chí Minh – trung tâm văn hoá sáng tạo, đổi mới và hội nhập

a) Sáng tạo, đổi mới trong các hoạt động văn hoá

Ở lĩnh vực văn hoá, chuyển đổi số được xem là một nội dung quan trọng để vừa bảo tồn, gìn giữ vừa mở rộng, giao lưu, phát huy các giá trị văn hoá, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ra thế giới. Thành phố Hồ Chí Minh đi đầu cả nước trong việc ứng dụng công nghệ hiện đại, chuyển đổi số nhằm không ngừng sáng tạo, đổi mới các hoạt động văn hoá.

Công tác đầu tư cho các di tích, bảo tàng có nhiều đổi mới, đặc biệt trong việc xây dựng, cải tạo, mở rộng đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập quốc tế. Thành phố Hồ Chí Minh tích cực xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hoá trên nền tảng số, tiên phong trong triển khai thực hiện các giải pháp chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số hoá 3D vào khai thác, quản lí, lan toả giá trị di sản.

Bảo tàng đã có những bước phát triển khá đa dạng, đổi mới cả nội dung và hình thức hoạt động như tăng cường các hiện vật gốc, áp dụng các phương tiện khoa học – kĩ thuật (màn hình cảm ứng, kĩ thuật 3D,...) để làm phong phú và hấp dẫn nội dung trưng bày, thu hút khách tham quan; đổi mới hình thức phục vụ công chúng (xây dựng các chương trình giáo dục dành riêng cho học sinh, sinh viên; triển khai các chương trình giáo dục di sản văn hoá trong nhà trường, tại bảo tàng theo cách tiếp cận mới, giúp học sinh được trải nghiệm, tiếp thu nhiều kiến thức về lịch sử, nội dung chương trình để học, để nhớ,...) góp phần đáng kể trong việc đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hoá của đông đảo công chúng tham quan trong và ngoài nước.

Thành phố Hồ Chí Minh tích cực thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, đảm bảo cho việc xuất bản, phát hành sách thích hợp với nhu cầu của người dân và đối tác quốc tế. Sự đa dạng hoá sản phẩm và phát triển của sách điện tử đã giúp tạo ra doanh thu cao cho ngành xuất bản tại Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời thúc đẩy sự phát triển của ngành xuất bản quốc tế thông qua hợp tác và tham gia các hội nghị, sự kiện quốc tế. Thị trường xuất bản sản phẩm điện tử đã phát triển mạnh mẽ, nhiều đơn vị xuất bản đã tham gia các hoạt động liên quan đến sách và văn hoá đọc.

Xu hướng phát triển các sân khấu ngoài trời, kết hợp công nghệ âm thanh, ánh sáng hiện đại đã giúp Thành phố Hồ Chí Minh trở thành nơi tổ chức nhiều buổi biểu diễn văn hoá, âm nhạc và nghệ thuật, mang lại không gian sống động, thú vị cho người dân và du khách. Một số nơi có thể tổ chức sân khấu ngoài trời quy mô lớn như Công viên bờ sông Sài Gòn, Trung tâm Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn SECC,...

b) Tăng cường hội nhập, giao lưu và hợp tác văn hoá

Thành phố Hồ Chí Minh đã tăng cường hợp tác với các thành phố và quốc gia khác trong lĩnh vực văn hoá, tổ chức các sự kiện, triển lãm quốc tế để mở rộng tầm nhìn và khả năng cạnh tranh của ngành văn hoá địa phương. Bên cạnh đó, Thành phố còn thu hút nhiều ca sĩ, nhóm – ban nhạc trong nước, ca sĩ hải ngoại, đặc biệt là các ca sĩ, nhóm nhạc nổi tiếng trên thế giới đến biểu diễn.

Thành phố mở rộng hợp tác giao lưu quốc tế về văn hoá, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại, tạo điều kiện thuận lợi về mặt thủ tục để các cơ quan ngoại giao đến Thành phố tổ chức tốt các buổi diễn giao lưu văn hoá nghệ thuật và triển lãm. Thành phố còn là nơi tổ chức các sự kiện nghệ thuật và triển lãm quốc tế như Liên hoan Âm nhạc quốc tế; Liên hoan Phim quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh,... thu hút sự chú ý của các nghệ sĩ, nhà thiết kế trong và ngoài nước.

Thư viện Khoa học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh luôn có mối quan hệ ngoại giao chặt chẽ với Lãnh sự quán Hàn Quốc và Thư viện Busan, Thư viện Quốc gia Đài Loan, Thư viện tỉnh Xiêng Khoảng (Lào),... Các bảo tàng cũng tổ chức nhiều hoạt động giao lưu,

trao đổi học tập về lĩnh vực di sản văn hoá. Hằng năm, đoàn nghệ thuật của Thành phố đi biểu diễn tại các quốc gia như: Đức, Pháp, Bỉ, Hàn Quốc, Lào,... giao lưu và quảng bá văn hoá nghệ thuật, phục vụ kiều bào.

Thành phố phối hợp tổ chức thành công nhiều sự kiện giao lưu văn hoá tại các nước trên thế giới. Nổi bật như “Những ngày Thành phố Hồ Chí Minh tại Osaka” (Nhật Bản), “Những ngày Thành phố Hồ Chí Minh tại Gyeongju” (Hàn Quốc),...

Thành phố phối hợp với các đơn vị tổ chức chương trình phục vụ sự kiện đối ngoại trong nước như Lễ hội Hoa anh đào, Thành phố Hồ Chí Minh – Phát triển và Hội nhập,...

? CÂU HỎI

- *Nêu những nét nổi bật về văn hoá của Thành phố Hồ Chí Minh.*
- *Cho biết một số cơ sở văn hoá quan trọng của Thành phố Hồ Chí Minh.*

II. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngành giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh có vai trò và vị trí quan trọng hàng đầu trong cả nước. Thành phố đào tạo số lượng lớn nguồn nhân lực chất lượng cao, hội nhập quốc tế, phù hợp định hướng chuyển đổi số toàn cầu. Năm 2023, Thành phố có hơn 81 000 giáo viên, giảng viên các bậc học; hơn 1,7 triệu học sinh từ mầm non đến trung học phổ thông và hơn 600 000 sinh viên, học viên đại học, cao đẳng và trung cấp nghề.

Ngày 14 – 02 – 2024, Thành phố Hồ Chí Minh vinh dự được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá Liên hợp quốc (UNESCO) ghi danh trở thành thành viên của Mạng lưới thành phố học tập toàn cầu. Đây là niềm vinh dự, là kết quả của một quá trình tập trung vào việc xây dựng môi trường học tập suốt đời cho người dân Thành phố; thể hiện sự công nhận của thế giới đối với các chính sách, cam kết, nỗ lực của Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng trong việc đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện, thúc đẩy cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người, góp phần nâng cao vị thế giáo dục của Việt Nam trên trường quốc tế. Việc trở thành thành viên chính thức Mạng lưới thành phố học tập toàn cầu của UNESCO là cơ hội để chính quyền Thành phố tiếp tục đề ra các chương trình hành động phát triển để Thành phố Hồ Chí Minh trở thành nơi mọi người dân, không phân biệt tuổi tác, không phân biệt quốc gia có thể tiếp tục học hỏi; tạo ra một môi trường học tập mở, nơi mỗi công dân có thể phát triển kỹ năng, kiến thức cần thiết để thích nghi và phát triển trong thế giới số. Đây là một bước tiến quan trọng, khẳng định cam kết của Thành phố Hồ Chí Minh đối với việc học tập suốt đời và phát triển bền vững.

1. Giáo dục phổ thông

a) Về cơ sở giáo dục

Thành phố Hồ Chí Minh có hệ thống trường lớp với quy mô lớn, hiện đại, được quy hoạch, phân bố đều khắp và đầu tư xây dựng từ nội thành đến ngoại thành, đáp ứng được nhu cầu học tập ngày càng cao; công tác phổ cập giáo dục được duy trì ổn định và phát triển; đội ngũ nhà giáo lớn mạnh, đảm bảo về số lượng và không ngừng nâng cao chất lượng, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung chương trình và phương pháp dạy học ngày một cao hơn. Mức độ chuẩn hoá nhà trường và trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo trong giai đoạn mới được xây dựng, củng cố và sử dụng hiệu quả. Năm 2024, toàn Thành phố có 269 trường đạt chuẩn quốc gia.

Hoạt động dạy học trong các trường đều tổ chức theo hướng hiện đại, sáng tạo, tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá phát triển năng lực người học.

Bên cạnh các trường phổ thông, Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều trường chuyên, năng khiếu về học thuật nhằm phát hiện, bồi dưỡng tài năng trẻ, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kì đổi mới và hội nhập như Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Hồng Phong, Trường Trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa, Trường Phổ thông Năng khiếu – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Bảng 1. Quy mô trường lớp từ mầm non đến trung học phổ thông của Thành phố Hồ Chí Minh, năm học 2023 – 2024

Ngành học, bậc học	Tổng số trường			Số số bình quân/ lớp học	Tỉ lệ học 2 buổi/ ngày (%)
	Tổng cộng	Công lập	Ngoài công lập		
Toàn ngành	2 362	1 409	953	–	–
Mầm non	1 275	473	802	28	100
Tiểu học	520	491	29	39	83
Trung học cơ sở	295	280	15	43	77
Trung học phổ thông	205	113	92	43	97
Giáo dục thường xuyên	31	31	–	–	–
Giáo dục chuyên biệt	36	21	15	–	–

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Thành phố có một số trường năng khiếu thể dục thể thao nhằm kịp thời phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng để tạo nguồn vận động viên thành tích cao cho Thành phố Hồ Chí Minh cũng như quốc gia như Trường Trung học phổ thông Năng khiếu Thể dục thể thao Nguyễn Thị Định, Trường Trung học phổ thông Năng khiếu Thể dục thể thao huyện Bình Chánh, Trường Phổ thông Năng khiếu Thể thao Olympic.

Năm học 2023 – 2024, Thành phố Hồ Chí Minh có 57 cơ sở giáo dục đang thực hiện đề án “trường tiên tiến hội nhập quốc tế” (bao gồm 25 trường mầm non, 17 trường tiểu học, 12 trường trung học cơ sở, 3 trường trung học phổ thông). “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” là mô hình trường học tiếp cận xu hướng phát triển giáo dục tại các nước trong khu vực và quốc tế, đồng thời đảm bảo mang đậm bản sắc dân tộc. Trường hướng đến đào tạo đội ngũ học sinh năng động, phát triển toàn diện, có năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học; đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, chất lượng quốc tế. Tổ chức lớp học có sĩ số không quá 35 học sinh/lớp và 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.



Hình 4. Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Hồng Phong, Quận 5
(Nguồn: thpt-lehongphong-tphcm.edu.vn)

Theo chiến lược phát triển giáo dục từ nay đến năm 2030, Thành phố Hồ Chí Minh xác định mục tiêu mỗi quận, huyện, thành phố Thủ Đức có ít nhất 2 trường ở mỗi cấp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”.

Thành phố có 16 trường mầm non quốc tế và 22 trường tiểu học – trung học cơ sở – trung học phổ thông quốc tế. Chương trình giáo dục quốc tế tại các trường được chia thành 2 loại hình chính: chương trình quốc tế đơn ngữ và chương trình đào tạo song ngữ, cả 2 đều được xây dựng và thiết kế theo tiêu chuẩn giảng dạy của các nước phát triển trên thế giới như Anh, Mỹ, ... Hiện tại có nhiều chương trình học phổ biến như: Chương trình Tú tài Quốc tế IB; Chương trình SACE được giảng dạy 100% bằng tiếng Anh.

b) Về các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường

Các trường học trong Thành phố còn tổ chức Chương trình nhà trường, đây là các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá không thuộc các nội dung giáo dục có trong kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày. Chương trình nhà trường được triển khai thực hiện tại các trường trung học nhằm giúp học sinh phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và

nhân cách công dân; khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời; khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện, hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động; khả năng thích ứng với những thay đổi trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới.

Công tác dạy học ngoại ngữ, tin học, kĩ năng sống, STEAM tại Thành phố được đặc biệt chú trọng. Năm 2024, Thành phố Hồ Chí Minh có 1 336 trung tâm ngoại ngữ – tin học, trong đó có 81 đơn vị có vốn đầu tư nước ngoài, 213 đơn vị giáo dục kĩ năng sống – giáo dục ngoài giờ chính khoá.

Nhiều trường phổ thông tổ chức dạy chương trình tiếng Anh tăng cường, học sinh được học 8 tiết tiếng Anh trong một tuần (vừa bao gồm giáo viên người nước ngoài và giáo viên Việt Nam). Ngoài ra, Thành phố Hồ Chí Minh có 12 trường trung học phổ thông dạy chương trình tích hợp, được biên soạn tích hợp chương trình quốc gia Anh quốc với chương trình chuẩn quốc gia của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam cho 3 môn Tiếng Anh, Toán, Khoa học trên cơ sở giảm tải khoa học và chú trọng phát triển tư duy, phẩm chất của học sinh. Thành phố tiếp tục thực hiện có hiệu quả các đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh, chương trình tích hợp dạy và học toán cùng các môn khoa học bằng tiếng Anh, tiếp tục mở rộng mô hình trường học chất lượng cao,...

Thành phố Hồ Chí Minh có hơn 100 trường học từ tiểu học đến trung học phổ thông thực hiện đào tạo tin học theo chuẩn quốc tế. Hiện có ba chương trình tin học quốc tế được áp dụng tại Thành phố là MOS (Microsoft Office Specialist), IC3 (The Internet and Computing Core Certification) và ICDL (International Computer Driving Licence). Việc sử dụng bộ tiêu chí năng lực số quốc tế giúp chuẩn hoá năng lực công nghệ thông tin của người học, giúp lực lượng lao động tương lai có đủ tự tin cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu hoá.

Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã triển khai nhiều hoạt động chuyển đổi số trong ngành giáo dục như: xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, những lớp học kết nối, đánh giá, theo dõi quá trình học tập của học sinh; hình thành nền tảng tổ chức, quản lí hoạt động dạy và học trực tuyến; hình thành kho học liệu số đáp ứng nhu cầu truy cập mọi lúc, mọi nơi của người học và có thể cung cấp mở rộng các nội dung phát triển kĩ năng, năng lực cho người học; xây dựng, hoàn thiện thư viện số dùng chung cho toàn ngành, từng cấp học,...



Hình 5. Học sinh học tập, tra cứu thông tin tại thư viện Trường Trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa, Quận 1

(Nguồn: trandainghia.edu.vn)

c) Về chất lượng giáo dục

Hoạt động giáo dục phục vụ yêu cầu phát triển của địa phương như tin học, ngoại ngữ được triển khai và đạt hiệu quả tốt: Chất lượng giảng dạy của các trường có sự tiến bộ rõ rệt, học sinh năng động, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu học chuyên sâu; có kiến thức, kĩ năng đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực cho Thành phố, cả nước và hội nhập thế giới.

Thực hiện có hiệu quả đề án giáo dục: Ngành giáo dục và đào tạo Thành phố thực hiện có hiệu quả đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh. Các chương trình, đề án đột phá huy động được nguồn lực xã hội và đạt hiệu quả cao như chương trình kích cầu đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường học; chương trình “Dạy và học Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”; thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh; chương trình Tiếng Anh tăng cường, dạy học tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài; các hoạt động câu lạc bộ; các cuộc thi khoa học – kĩ thuật, học thuật đánh giá theo chuẩn quốc tế được chú trọng.

Giáo dục mầm non đạt kết quả cao: Thành phố luôn giữ vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Đặc biệt, trẻ em mẫu giáo 5 tuổi đến trường đạt tỉ lệ trên 99%; trẻ em mẫu giáo 5 tuổi học 2 buổi/ngày đạt tỉ lệ 100%; trẻ em mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt tỉ lệ trên 98%. Nhiều chính sách đặc thù hỗ trợ giáo dục mầm non được triển khai thực hiện như: đề án hỗ trợ giáo dục mầm non, trong đó có chế độ hỗ trợ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên do tính chất công việc; chế độ hỗ trợ đối với giáo viên mầm non mới ra trường được tuyển dụng mới và chính sách thu hút giáo viên mầm non⁽¹⁾.

Công tác giáo dục toàn diện cho học sinh được quan tâm: Các hoạt động giáo dục tư tưởng, đạo đức, lí tưởng sống, phẩm chất công dân,... thực hiện bằng nhiều hình thức sinh động, hấp dẫn, hiệu quả, các hoạt động văn – thể – mỹ được tổ chức đa dạng, phong phú với các loại hình câu lạc bộ – đội nhóm, các cuộc thi, hội thao, hội diễn,... tạo không khí sôi nổi, vận động đông đảo học sinh tham gia.

Chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục không ngừng được nâng cao, đảm bảo trình độ đạt chuẩn, tỉ lệ trên chuẩn các bậc học khá cao.

Thành phố đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, đồng bộ đổi mới quản lí và tổ chức dạy học trong nhà trường, chất lượng giáo dục được nâng cao. Năm 2024, toàn Thành phố có 269 trường đạt chuẩn quốc gia. Thành phố chú trọng triển khai thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập, Thành phố hiện có 319 trung tâm học tập cộng đồng, người biết chữ độ tuổi từ 15 – 35 tuổi và từ 15 – 60 tuổi đạt tỉ lệ trên 99%⁽²⁾.

⁽¹⁾⁽²⁾ Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2024 về Phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học

a) Về cơ sở đào tạo

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm giáo dục đào tạo nghề nghiệp hàng đầu cả nước. Thành phố có 376 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, 9 học viện, 51 cơ sở giáo dục đại học và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, chiếm hơn 1/5 số trường đại học cả nước. Trong đó có 14 trường dân lập, 4 trường quốc tế, chiếm hơn 1/4 số trường đại học ngoài công lập cả nước. Ngoài ra, Thành phố còn có 29 trường đại học có đào tạo trình độ sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ), chiếm khoảng 1/5 cả nước. Các trường có đa dạng các hình thức đào tạo như chính quy, văn bằng 2, đào tạo từ xa...⁽¹⁾

Nhiều trường đại học, cao đẳng, trung cấp của Thành phố có liên kết các chương trình đào tạo quốc tế với hơn 20 quốc gia như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Đức, Đan Mạch, Trung Quốc,...

Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh đào tạo tất cả các nhóm ngành:

– Nhóm ngành đào tạo sư phạm	– Nhóm ngành máy tính
– Nhóm ngành năng khiếu mỹ thuật, âm nhạc, biểu diễn	– Nhóm ngành xây dựng – kiến trúc
– Nhóm ngành ngôn ngữ, văn hoá, tôn giáo	– Nhóm ngành kĩ thuật công nghệ
– Nhóm ngành kinh tế – quản lí	– Nhóm ngành khai thác khoáng sản
– Nhóm ngành chính trị – khoa học xã hội	– Nhóm ngành chế biến thực phẩm
– Nhóm ngành truyền thông	– Nhóm ngành dệt may
– Nhóm ngành quản lí – lưu trữ thông tin	– Nhóm ngành nông – lâm – thuỷ sản
– Nhóm ngành luật	– Nhóm ngành chăm sóc sức khoẻ
– Nhóm ngành công nghệ sinh học và ứng dụng	– Nhóm ngành vận tải – du lịch
– Nhóm ngành khoa học môi trường và thiên nhiên	– Nhóm ngành năng khiếu thể dục thể thao
– Nhóm ngành toán học và ứng dụng	– Nhóm ngành nghề đào tạo công an – quân đội

Một số cơ sở đào tạo tiêu biểu tại Thành phố Hồ Chí Minh như Đại học Bách khoa – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Đại học Sài Gòn, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng, Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist,...

⁽¹⁾ Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2024 về Phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

b) Về hoạt động đào tạo

– Đa dạng ngành nghề: Các trường đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp một loạt các ngành học đa dạng, từ khoa học tự nhiên, kĩ thuật, kinh tế, xã hội nhân văn đến nghệ thuật.

– Liên kết chặt chẽ với doanh nghiệp: Nhiều trường đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh có mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho sinh viên thực tập, làm việc ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường và tăng cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.

– Chương trình đào tạo quốc tế: Nhiều trường đại học đã và đang triển khai các chương trình đào tạo liên kết với các trường đại học nước ngoài, giúp sinh viên tiếp cận kiến thức và văn hoá quốc tế.

– Đổi mới phương pháp đào tạo: Các trường đại học không ngừng đổi mới phương pháp đào tạo, chú trọng phát triển kĩ năng mềm, khả năng tư duy độc lập và sáng tạo cho sinh viên.

– Môi trường học tập năng động: Thành phố Hồ Chí Minh là một môi trường sống năng động, với nhiều hoạt động văn hoá, xã hội, tạo điều kiện cho sinh viên phát triển toàn diện.

– Công tác nghiên cứu khoa học tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên: Các trường đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh tập trung nghiên cứu vào các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố và đất nước như công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ bán dẫn, năng lượng tái tạo, tài chính – ngân hàng,...

– Hợp tác quốc tế: Các nhà khoa học tại các trường đại học Thành phố Hồ Chí Minh tích cực tham gia các dự án nghiên cứu quốc tế, hợp tác với các nhà khoa học hàng đầu trên thế giới.

– Chuyển giao công nghệ: Nhiều kết quả nghiên cứu khoa học đã được chuyển giao vào sản xuất, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp.

– Xây dựng đội ngũ nghiên cứu trẻ, phát triển các trung tâm nghiên cứu chuyên sâu: Các trường đại học chú trọng đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ nghiên cứu trẻ, thành lập các trung tâm nghiên cứu chuyên sâu về các lĩnh vực khác nhau, tạo điều kiện cho các nhà khoa học tập trung nghiên cứu và đổi mới.

? CÂU HỎI

- *Trình bày những nét nổi bật về giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh.*
- *Kể tên một số cơ sở giáo dục quan trọng của Thành phố Hồ Chí Minh.*

III. VAI TRÒ CỦA PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ, GIÁO DỤC ĐỐI VỚI KINH TẾ – XÃ HỘI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

– Phát triển văn hoá, giáo dục đáp ứng nhu cầu thụ hưởng dịch vụ văn hoá, giáo dục của người dân Thành phố Hồ Chí Minh, góp phần đem lại nguồn thu ngân sách và giải quyết vấn đề việc làm cho Thành phố.

– Phát triển văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh nhằm phát huy hiệu quả, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ là công cụ tích cực tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đến quần chúng nhân dân; duy trì, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc; thu hút mọi tầng lớp nhân dân đến tham gia hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí và các sinh hoạt xã hội khác góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội, củng cố tinh thần đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

– Phát triển văn hoá thúc đẩy ngành du lịch và giải trí. Văn hoá đa dạng của Thành phố Hồ Chí Minh là điểm thu hút du khách, tạo ra nguồn thu nhập lớn từ ngành du lịch và giải trí. Thành phố Hồ Chí Minh là một điểm đến hấp dẫn với du khách trong và ngoài nước nhờ vào các di sản văn hoá, các hoạt động văn hoá, lễ hội, sự kiện nghệ thuật, cũng như các cơ sở giáo dục và bảo tàng lớn. Điều này tạo ra nhiều cơ hội kinh doanh trong ngành du lịch, nhà hàng, khách sạn, dịch vụ tiêu dùng và giải trí, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của Thành phố.

– Phát triển giáo dục kĩ thuật, công nghệ thông tin giúp Thành phố Hồ Chí Minh trở thành một trung tâm công nghiệp và công nghệ cao. Đây là điều kiện để các doanh nghiệp, tổ chức nghiên cứu, áp dụng các công nghệ tiên tiến vào sản xuất và dịch vụ, từ đó tăng hiệu suất và chất lượng, thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá cũng như mở ra cơ hội xuất khẩu và hợp tác quốc tế.

– Tăng cường hình ảnh và vị thế quốc tế của Thành phố Hồ Chí Minh, thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế. Giáo dục và văn hoá đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra các cầu nối với cộng đồng quốc tế. Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh quan tâm phát triển ngoại ngữ cũng như các kĩ năng mềm, giúp đem lại cho người học cơ hội học tập, làm việc ở môi trường quốc tế, tạo điều kiện cho sự hợp tác và giao lưu văn hoá toàn cầu. Các trường đại học hàng đầu, các sự kiện văn hoá đặc sắc và các thành tựu trong lĩnh vực nghệ thuật, văn hoá thu hút sự quan tâm của cộng đồng quốc tế, tạo ra cơ hội hợp tác, đầu tư từ các quốc gia khác. Sự hợp tác trong lĩnh vực giáo dục và văn hoá mở ra cơ hội học tập, nghiên cứu và tạo ra cơ hội đầu tư, hợp tác trong kinh doanh. Qua đó thúc đẩy quá trình hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế.

– Giáo dục chất lượng cao giúp nâng cao trình độ học vấn và kĩ năng của lao động, từ đó tăng cường năng suất lao động và sức cạnh tranh trên thị trường lao động. Việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng, đặc biệt là trong các lĩnh vực công nghệ, kĩ thuật, kinh doanh

và dịch vụ, giúp Thành phố Hồ Chí Minh thu hút và duy trì các doanh nghiệp, công ty nước ngoài. Nhân lực có trình độ cao giúp tăng cường sản xuất, cải thiện chất lượng sản phẩm và dịch vụ, đóng góp vào sự phát triển kinh tế. Những người lao động có trình độ cao thường có thu nhập tốt, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và tạo ra sự phát triển kinh tế bền vững. Đồng thời, hệ thống giáo dục đa dạng giúp đào tạo ra một lực lượng lao động linh hoạt và sẵn sàng hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu.

– Một hệ thống giáo dục và văn hoá phát triển giúp nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng. Các hoạt động văn hoá nghệ thuật đa dạng giúp làm phong phú đời sống tinh thần của người dân. Phát triển văn hoá và giáo dục tạo ra những lợi ích kinh tế trực tiếp và góp phần xây dựng một cộng đồng văn minh, giàu tri thức, đổi mới. Từ đó tạo ra một môi trường thuận lợi cho đầu tư và phát triển các ngành kinh tế địa phương, thúc đẩy sự phát triển toàn diện và đảm bảo sự phát triển bền vững của Thành phố Hồ Chí Minh trong tương lai.

? CÂU HỎI

Phân tích ảnh hưởng của phát triển văn hoá, giáo dục đối với kinh tế – xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.

IV. PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ, GIÁO DỤC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG THỜI KÌ HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và phát triển kinh tế nhanh chóng, lĩnh vực văn hoá, giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh cần có những định hướng phù hợp để thích nghi và phát huy vai trò đối với phát triển kinh tế – xã hội Thành phố Hồ Chí Minh, cả nước và khu vực.

1. Phát triển văn hoá

– Phát triển văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh gắn liền với phát triển kinh tế – xã hội khu vực trọng điểm phía Nam và cả nước theo hướng văn minh đô thị, đô thị thông minh, kết hợp hài hoà giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá trên địa bàn Thành phố; tạo điều kiện cho tất cả nhân dân đều có cơ hội tiếp cận, sáng tạo và thụ hưởng văn hoá; nâng cao nhu cầu thụ hưởng văn hoá của nhân dân ở ngoại thành, nông thôn.

– Đẩy mạnh xã hội hoá văn hoá, hoạt động văn hoá đối ngoại và coi trọng ngoại giao văn hoá để quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Việt Nam.

– Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành một trung tâm văn hoá, nghệ thuật, nghiên cứu khoa học và đào tạo nhân lực văn hoá, nghệ thuật, có thị trường mỹ thuật, sân khấu – điện ảnh và nghệ thuật biểu diễn phát triển mạnh đứng đầu cả nước.

– Bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống của cộng đồng các dân tộc, các giá trị văn hoá mang nét đặc trưng của nhân dân Thành phố.

– Phát triển mạnh các ngành văn hoá giải trí, kết hợp với du lịch, xây dựng Thành phố thành một trung tâm văn hoá giải trí lành mạnh với nhiều loại hình của cả nước và khu vực.

– Chủ động tiếp nhận chuyển giao công nghệ và kinh nghiệm quản lí ở các lĩnh vực mới mẻ như dịch vụ văn hoá, công nghiệp văn hoá, thị trường văn hoá.

– Chú trọng việc đầu tư, nâng cao chất lượng sáng tác văn học, nghệ thuật và biểu diễn nghệ thuật, đi đôi với khuyến khích các đơn vị, cơ sở hoạt động và sản xuất sản phẩm về văn hoá, nghệ thuật ngoài công lập, các hãng phim, các đoàn nghệ thuật tư nhân nhằm tạo ra nhiều tác phẩm, sản phẩm văn hoá, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nghệ thuật, phục vụ công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Phát triển giáo dục

– Xây dựng nền giáo dục tiên tiến, hiện đại, hội nhập, trở thành trung tâm giáo dục – đào tạo chất lượng cao của cả nước và khu vực châu Á, bảo đảm sự hài hoà giữa phát triển giáo dục và chất lượng giáo dục.

– Phát triển toàn diện học sinh Thành phố, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao.

– Giáo dục toàn diện học sinh gắn liền giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, khơi dậy lòng yêu nước, khát vọng cống hiến, niềm tự hào dân tộc, tự hào học sinh Thành phố mang tên Bác.

– Đào tạo người học trở thành công dân yêu nước, tự hào dân tộc, có đạo đức, kỉ luật, ý thức trách nhiệm xã hội; có kĩ năng thực hành xã hội, kĩ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế.

– Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có trình độ, năng lực chuẩn quốc tế, xây dựng Thành phố thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho cả nước, khu vực ASEAN, tiến đến đào tạo công dân toàn cầu.

– Phát triển nhanh giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động, của người dân và yêu cầu ngày càng cao về số lượng, cơ cấu, chất lượng nhân lực có kĩ năng nghề cho phát triển đất nước trong từng giai đoạn. Đến năm 2045, Thành phố đáp ứng nhu cầu nhân lực có kĩ năng nghề cao, trở thành địa phương phát triển hàng đầu về giáo dục nghề nghiệp trong nước, khu vực ASEAN và bắt kịp trình độ tiên tiến của thế giới, có năng lực cạnh tranh vượt trội ở một số lĩnh vực, ngành nghề đào tạo,...

– Xây dựng, phát triển mô hình “trường học hạnh phúc” dựa trên nguyên lý trải nghiệm hạnh phúc của con người: kết nối với bản thân – kết nối với người khác – kết nối với thế giới tự nhiên. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên được yêu thương, tôn trọng, an toàn, chia sẻ và thấu hiểu.

– Xây dựng hệ thống giáo dục mở, phục vụ học tập suốt đời, công bằng và bình đẳng, theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, dân chủ hoá, xã hội hoá và hội nhập quốc tế.

– Tiếp tục quan tâm, triển khai có hiệu quả, tạo ra sự khác biệt về đào tạo ngoại ngữ và tin học tiệm cận với giáo dục tiên tiến hiện đại khu vực và thế giới. Đặt nền tảng phát triển dựa trên công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đào tạo đại học đồng thời xem công nghệ thông tin là một công cụ hiệu quả để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực.

– Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo đảm bảo người học có đủ kiến thức và kỹ năng; trở thành nguồn nhân lực xây dựng Thành phố thông minh.

– Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục, ưu tiên bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh vùng xã đảo, học sinh thuộc các huyện ngoại thành, vùng khó khăn, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, phụ nữ và trẻ em gái, những người yếu thế khác; từng bước phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo và thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm; tiếp tục triển khai các phương thức giáo dục hoà nhập, chuyên biệt và bán chuyên biệt, ưu tiên củng cố, phát triển các trường chuyên biệt.

– Tăng cường hội nhập quốc tế, chủ động mở rộng hợp tác song phương và đa phương; thúc đẩy hợp tác với các nước có nền giáo dục chất lượng hàng đầu thế giới. Đẩy mạnh hợp tác và đầu tư với nước ngoài, phát triển các trường phổ thông chất lượng cao, tiếp tục thúc đẩy các cơ sở giáo dục xây dựng chương trình tích hợp giữa chương trình Việt Nam và chương trình của các nước tiên tiến; liên kết giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh phổ thông Thành phố; khuyến khích công nhận chứng chỉ, văn bằng liên thông với các chương trình đào tạo của các trường nước ngoài có uy tín hoặc được cấp có thẩm quyền công nhận để thu hút học sinh, sinh viên, nhà khoa học nước ngoài đến học tập, nghiên cứu và làm việc tại Việt Nam.

– Ngành giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh đặt mục tiêu đạt trình độ tiên tiến của khu vực châu Á vào năm 2030 và đạt trình độ tiên tiến thế giới vào năm 2045.

CÂU HỎI

Trình bày một số định hướng của Thành phố Hồ Chí Minh về văn hoá, giáo dục trong thời kì hội nhập và phát triển.

V. THỰC HÀNH: TÌM HIỂU MỘT SỐ THÀNH TỰU CỦA LĨNH VỰC VĂN HOÁ, GIÁO DỤC Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Gợi ý nội dung

– Lựa chọn tìm hiểu, thu thập thông tin là bài báo, nghiên cứu thống kê, tranh ảnh, video clip,... từ nguồn internet, sách báo,...

– Nội dung

+ Thành tựu trong lĩnh vực văn hoá của Thành phố Hồ Chí Minh (chọn ít nhất một nội dung):

- Xây dựng không gian văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống, di sản văn hoá vật thể và phi vật thể;
- Phát triển văn học, nghệ thuật;
- Công tác xã hội hoá hoạt động văn hoá;
- Giao lưu và hợp tác văn hoá.

+ Thành tựu trong lĩnh vực giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh (chọn ít nhất một nội dung):

- Giáo dục phổ thông.
- Đào tạo nghề, cao đẳng, đại học và sau đại học.
- Nghiên cứu khoa học.
- Hội thi trong nước và quốc tế.

+ Trách nhiệm của công dân trong phát triển văn hoá, giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh.

– Xây dựng đề cương, viết báo cáo.

2. Trình bày sản phẩm

Học sinh trình bày sản phẩm bằng nhiều hình thức như bài viết, tranh ảnh, infographic, bài thuyết trình, triển lãm,...

3. Nguồn thông tin tham khảo

– Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh: <https://hcm.edu.vn/homehcm>

– Sở Văn hoá và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh: <http://svhtt.hochiminhcity.gov.vn>

– Trang tin điện tử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh: <https://www.hcmcpcv.org.vn>

? CÂU HỎI

– Thu thập tài liệu và viết báo cáo về một số thành tựu trong lĩnh vực văn hoá, giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh.

– Xác định trách nhiệm của công dân trong việc phát triển văn hoá, giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.



LUYỆN TẬP

1. Kể tên một số sự kiện văn hoá nổi bật tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian gần đây.

2. Trình bày về một cơ sở giáo dục mà em biết tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Hoàn thành bảng thông tin tóm tắt về ảnh hưởng tích cực và hạn chế của phát triển văn hoá, giáo dục đến kinh tế – xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh theo gợi ý dưới đây.

Lĩnh vực	Ảnh hưởng đối với kinh tế	Ảnh hưởng đối với xã hội
Văn hoá	?	?
Giáo dục	?	?



VẬN DỤNG

Hãy tham gia một hoạt động văn hoá tại địa phương. Viết nhật kí và nêu cảm nhận của em sau khi tham gia hoạt động đó.

CHỦ ĐỀ 6

KHI EM LÀ ĐẠI SỨ DU LỊCH XANH



MỤC TIÊU

- Xác định được vai trò của du lịch xanh đối với sự phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.
- Giới thiệu được giá trị lịch sử văn hoá của các điểm du lịch xanh tại địa phương.
- Tham gia được một số hoạt động của học sinh với vai trò là “Đại sứ du lịch xanh” ở Thành phố Hồ Chí Minh.



KHỞI ĐỘNG

Thành phố Hồ Chí Minh không chỉ là đô thị lớn nhất nước ta, đầu mối giao lưu quốc tế, có vị trí chính trị quan trọng của cả nước mà còn là một trung tâm lớn về kinh tế, văn hoá, khoa học – công nghệ. Thành phố có sự đa dạng về các ngành nghề và loại hình dịch vụ, trong đó ngành du lịch đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế của Thành phố, nổi bật nhất là du lịch xanh.



Hình 1. Khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ – “lá phổi xanh” của Thành phố Hồ Chí Minh

(Nguồn: tcdulichthphcm.vn)

Phát triển du lịch xanh, gắn hoạt động du lịch với gìn giữ và phát huy các giá trị tài nguyên và bảo vệ môi trường là chìa khoá để phát triển kinh tế bền vững của Thành phố Hồ Chí Minh trong tương lai.

Em hiểu thế nào về du lịch xanh? Em hãy kể tên những địa điểm du lịch xanh tại Thành phố Hồ Chí Minh mà em biết.



KHÁM PHÁ

I. VAI TRÒ CỦA DU LỊCH XANH TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thông tin 1

Du lịch xanh có thể hiểu là du lịch có trách nhiệm với môi trường tự nhiên; thông qua hoạt động du lịch góp phần bảo tồn, gìn giữ văn hoá bản địa; tạo việc làm và cải thiện sinh kế cho người dân địa phương. Du lịch xanh và bền vững là xu hướng tất yếu, là mục tiêu mà Thành phố đang hướng đến trong năm 2024.

Du lịch xanh và bền vững là xu hướng phát triển được xác định trong *Chiến lược phát triển du lịch Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030*, trong đó Cần Giờ là một trong các khu vực trọng điểm phát triển du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị của rừng, biển và khu dự trữ sinh quyển. Sở Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh cũng đang phối hợp với Hội Nông dân, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai xây dựng đề án phát triển du lịch nông nghiệp sinh thái gắn với nông nghiệp công nghệ cao tại 5 huyện của Thành phố trong năm 2024. Sở Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh đặt mục tiêu năm 2024 đón 6 triệu lượt khách quốc tế và 38 triệu lượt khách nội địa. Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch phấn đấu đạt 190 000 tỉ đồng. Năm 2024, tình hình chung được dự báo tiếp tục còn nhiều khó khăn, nhưng ngành du lịch Thành phố Hồ Chí Minh tự tin sẽ đạt và thậm chí đạt cao hơn các mục tiêu của năm.

Thông tin 2

“Xanh trên mỗi hành trình” là thông điệp xuyên suốt trong tất cả các sự kiện do Sở Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức nhằm khẳng định mục tiêu phát triển du lịch xanh và bền vững.

Những năm gần đây, ý thức về tình trạng biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường ngày càng được nâng cao, ảnh hưởng không nhỏ tới việc lựa chọn các sản phẩm du lịch. Một khảo sát mới đây cho thấy, 83% các công ty lữ hành khi đưa khách tới Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng đều quan tâm đến các sản phẩm dịch vụ thân thiện với môi trường.

Thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều nỗ lực liên kết với các tỉnh, thành phố trong vùng, phối hợp với nhiều tổ chức quốc tế để xây dựng các chương trình liên kết nhằm phát triển một cách bền vững và thúc đẩy nhận thức chung của cộng đồng về du lịch xanh, triển khai tích cực các sản phẩm du lịch cộng đồng như: du lịch cộng đồng Thiêng Liếng; du lịch sinh thái gắn với xây dựng nông thôn mới và sản phẩm OCOP⁽¹⁾; du lịch đường thủy,...

⁽¹⁾ OCOP (One Commune One Product): “Mỗi xã một sản phẩm” nhằm phát triển hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh các sản phẩm truyền thống, có lợi thế ở khu vực nông thôn.

Ngoài ra, Thành phố Hồ Chí Minh còn đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong du lịch; khuyến khích sử dụng các nguyên vật liệu thân thiện với môi trường; phát triển các loại hình dịch vụ xanh như xe điện, xe đạp.

Với định hướng phát triển du lịch hài hoà với môi trường sinh thái, văn hoá bản địa hướng đến sự phát triển bền vững cả về kinh tế, văn hoá và môi trường, trong thời gian tới Thành phố Hồ Chí Minh cam kết sẽ nhanh chóng rà soát, hoàn thiện các giải pháp, có tiêu chí, cơ chế chính sách và kế hoạch hành động cụ thể để tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi xanh, hướng đến mục tiêu phát thải ròng bằng 0 (Net Zero)⁽¹⁾ và luôn sáng tạo, đổi mới trong cách tiếp cận du lịch.

? CÂU HỎI

– Du lịch xanh là gì? Thành phố Hồ Chí Minh đã có những chủ trương gì để phát triển du lịch xanh?

– Ngành du lịch đã mang lại những giá trị gì cho sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh?

II. CÁC ĐIỂM DU LỊCH XANH TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phố Hồ Chí Minh là một thành phố có nhiều điểm du lịch thật hấp dẫn, đáng để khám phá và trải nghiệm. Trong số đó, nổi bật và thu hút nhiều khách du lịch nhất là các điểm du lịch xanh và hoạt động du lịch xanh phân bố ở một số địa phương của Thành phố.

1. Khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ, huyện Cần Giờ

Với cảnh quan tươi đẹp, hệ thống động thực vật đa dạng, phong phú cả về số lượng và chủng loại, rừng ngập mặn Cần Giờ được UNESCO công nhận là Khu dự trữ sinh quyển thế giới vào năm 2000. Đây cũng là Khu dự trữ sinh quyển thế giới đầu tiên tại Việt Nam.

Khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ với tổng diện tích hơn 70 000 ha, là một quần thể gồm các loài động, thực vật rừng trên cạn và thuỷ sinh, được hình thành trên vùng châu thổ rộng lớn của các cửa sông Đồng Nai, sông Sài Gòn và sông Vàm Cỏ.

Rừng ngập mặn Cần Giờ sở hữu điều kiện môi trường rất đặc biệt, là hệ sinh thái trung gian giữa hệ sinh thái thuỷ vực với hệ sinh thái trên cạn, hệ sinh thái nước ngọt và hệ sinh thái nước mặn.

⁽¹⁾ Mục tiêu môi trường nhằm giảm lượng phát thải khí nhà kính (như CO₂, CH₄, N₂O) do con người gây ra xuống mức cân bằng với khả năng hấp thụ hoặc loại bỏ khí thải của Trái Đất, đến mức mà tổng lượng khí thải ròng được giảm xuống bằng không.



Hình 2. Rừng ngập mặn Cần Giờ
(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo
Thành phố Hồ Chí Minh)

Ngoài vai trò bảo tồn hệ sinh thái, Khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ còn là điểm du lịch xanh nổi tiếng của Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến đây, ngoài việc hoà mình vào thiên nhiên trù phú, du khách có thể tham gia vào các hoạt động khác như: tham quan các di tích cổ, trải nghiệm các làng nghề truyền thống, tham gia các lễ hội truyền thống địa phương,...

2. Điểm du lịch xanh tại huyện Củ Chi

Củ Chi thuộc vùng ngoại ô Tây Bắc của Thành phố Hồ Chí Minh – nơi đất thép thành đồng với khung cảnh thoáng mát và được xem là một trong các điểm du lịch nổi tiếng cả nước được nhiều người yêu thích.

Với sản phẩm du lịch “Trải nghiệm tour xe đạp”, du khách sẽ được tham quan, khám phá những điểm đến nổi tiếng ở huyện Củ Chi như địa đạo Củ Chi, đền tưởng niệm liệt sĩ Bến Dược; thưởng ngoạn không khí trong lành vào buổi sáng với khung cảnh đồng quê thanh bình; đạp xe theo tuyến đường Tam Tân dọc kênh Thầy Cai và len lỏi qua những con đường quê buổi chiều tà, cảm nhận khung cảnh lãng mạn, bình yên của vùng đất thép khi hoàng hôn buông xuống,...



Hình 3. Du khách trải nghiệm tour xe đạp đến huyện Củ Chi
(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

3. Một số điểm du lịch xanh tại huyện Hóc Môn

Huyện Hóc Môn nằm ở cửa ngõ của Thành phố Hồ Chí Minh, có hệ thống đường sá khá hoàn chỉnh và hệ thống sông, kênh rạch là thế mạnh về giao thông đường thủy. Không phải về miền Tây hay tới những điểm du lịch xa xôi, du khách vẫn có thể trải nghiệm miền sông nước khi lên tàu du lịch ở bến tàu Nhị Bình; ngắm cánh đồng hoa ở xã Nhị Bình. Ngoài ra, huyện Hóc Môn còn có 3 tài nguyên du lịch văn hoá nổi tiếng là Khu di tích lịch sử Ngã Ba Giồng, di tích Dinh quận Hóc Môn và chùa Hoàng Pháp.



Hình 4. Cánh đồng hoa xã Nhị Bình



Hình 5. Di tích Dinh quận Hóc Môn

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

4. Một số điểm du lịch xanh tại thành phố Thủ Đức

Tuy là thành phố mới được hình thành, thế nhưng thành phố Thủ Đức là địa phương có tiềm năng để phát triển thành một điểm du lịch mạnh không chỉ của Thành phố Hồ Chí Minh mà còn của khu vực phía Nam. Thành phố có 13 tài nguyên du lịch văn hoá và 21 công trình nhân tạo hấp dẫn, có nhiều cơ hội và tiềm năng để khai thác các loại hình du lịch như: du lịch sinh thái, trải nghiệm sản xuất, nuôi trồng; du lịch tâm linh – thăm viếng các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng; du lịch về nguồn gắn với các lễ hội nghệ thuật truyền thống; du lịch vui chơi giải trí, mua sắm, ẩm thực, văn hoá – thể thao.

Các địa điểm du lịch nổi tiếng ở thành phố Thủ Đức như: Công viên lịch sử văn hoá dân tộc Thành phố Hồ Chí Minh – khu tưởng niệm các Vua Hùng, cù lao Long Phước, chùa Bửu Long, chùa cổ Hội Sơn, Bảo tàng Áo dài, Khu du lịch Long Phước, Công viên du lịch văn hoá Suối Tiên,... với nhiều loại hình hoạt động như xe buýt đường sông, đạp xe,...



Hình 6. Khu tưởng niệm các Vua Hùng



Hình 7. Chùa Bửu Long

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

5. Một số điểm du lịch xanh tại Quận 1

Quận 1 nằm ở vị trí trung tâm của Thành phố Hồ Chí Minh, là quận nổi tiếng và thu hút nhiều khách du lịch nhất của Thành phố. Bên cạnh việc tập trung nhiều di tích lịch sử và địa điểm giải trí hấp dẫn, khi đến du lịch tại Quận 1, du khách không thể bỏ qua loại hình xe buýt đường sông để ngắm nhìn cảnh quan của Thành phố Hồ Chí Minh.

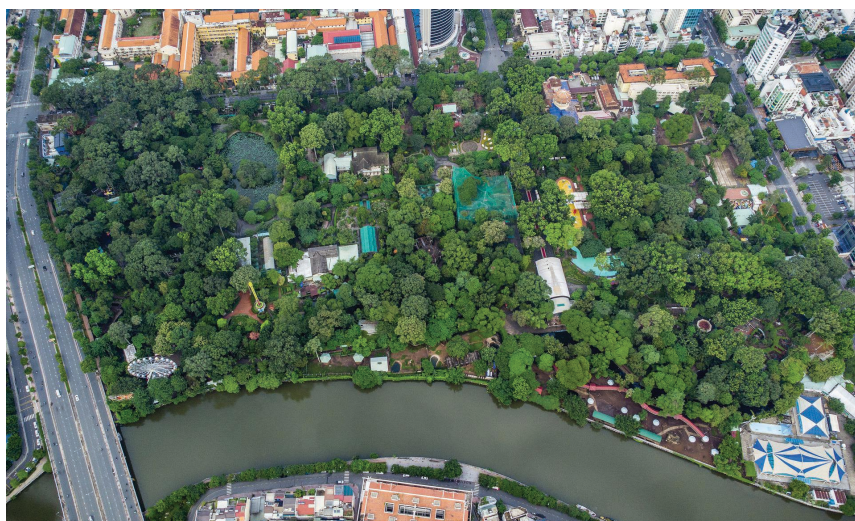
Sông Sài Gòn là một trong những con sông lớn chứa đựng tiềm năng kinh tế và cảnh quan thiên nhiên quan trọng nhất của Thành phố mang tên Bác, đồng thời là biểu tượng của một đô thị hiện đại. So với du lịch đường bộ, hành trình du lịch đường sông Sài Gòn mang một nét hấp dẫn riêng biệt, ấn tượng với người dân Thành phố, bạn bè các vùng miền trên khắp đất nước và quốc tế.



Hình 8. Du lịch xe buýt sông Sài Gòn

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Thảo Cầm Viên Sài Gòn là công viên bảo tồn động, thực vật ở Thành phố Hồ Chí Minh, được xây dựng vào năm 1864. Thảo Cầm Viên Sài Gòn nằm trên một góc rừng mưa nhiệt đới, có diện tích hơn 20 ha, là một trong mười vườn thú lâu đời nhất trên thế giới và lớn nhất ở Việt Nam. Năm 1990, Thảo Cầm Viên Sài Gòn trở thành thành viên chính thức của Hiệp hội các vườn Đông Nam Á (SEAZA).



Hình 9. Toàn cảnh khuôn viên ngập tràn sắc xanh của Thảo Cầm Viên Sài Gòn

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Thảo Cầm Viên Sài Gòn đã trở thành một trong những vườn thú lớn nhất cả nước với hơn 1 000 cá thể động vật thuộc 125 loài; 1 800 cây gỗ thuộc 260 loài, 23 loài lan nội địa, 33 loài xương rồng, 34 loại bonsai và thậm chí cỏ xanh trên diện tích 20 ha, chia ra làm nhiều khu: khu nuôi động vật, khu suối mơ (bonsai cây cảnh) và nhà lan, khu vui chơi,... Đến nay, Thảo Cầm Viên Sài Gòn vẫn là một trong những công viên vui chơi giải trí ưa thích nhất của người dân Thành phố Hồ Chí Minh lẫn các tỉnh thành khác.



Hình 10. Khu nhà lan và các loại cây quý hiếm được trồng tại Thảo Cầm Viên Sài Gòn



Hình 11. Hồ trắng Bengal được nuôi dưỡng và nhân giống thành công tại vườn thú

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

? CÂU HỎI

Từ thông tin và kiến thức đã học, em hãy chia sẻ những hiểu biết của em về lịch sử, văn hoá của những điểm du lịch xanh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Thông tin 3

Là một trong những địa phương có tốc độ phát triển nhanh, sự tăng trưởng của Thành phố Hồ Chí Minh đang phải đối mặt với thách thức phát triển gắn với bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống để phát triển một cách bền vững. Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã có nhiều nỗ lực liên kết với các tỉnh, thành phố trong vùng, phối hợp với nhiều tổ chức quốc tế để xây dựng các chương trình liên kết nhằm phát triển một cách bền vững và thúc đẩy nhận thức chung của cộng đồng. Trong bối cảnh các nước trong khu vực đang chạy đua mục tiêu Net Zero, đòi hỏi Thành phố Hồ Chí Minh với vị trí trung tâm du lịch của cả nước và đi đầu trong liên kết vùng cần phải “bứt phá” hơn nữa.

Thành phố Hồ Chí Minh đã gắn kết 3 ngành giao thông – năng lượng – tiêu dùng với du lịch để giảm thiểu carbon. Theo đó, Thành phố tập trung vào chuyển đổi có lộ trình 100% xe buýt của Thành phố thành xe buýt sạch, xe điện, xe đạp hoặc đi bộ; phát triển các năng lượng tái tạo ở các lĩnh vực (điện áp máy mặt trời, điện đốt rác, điện gió).

Về tiêu dùng xanh, hiện tại đã có khu đảo Thiến Liêng sử dụng chiến dịch loại bỏ nhựa (plastic free), huyện đảo Cần Giờ là nơi thí điểm Net Zero của Thành phố. Thành phố Hồ Chí Minh đóng vai trò là hạt nhân, dẫn dắt hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch khu vực phía Nam nói riêng và cả nước nói chung.

Điều đó thể hiện rõ nét khi Thành phố Hồ Chí Minh đang kết nối gần 50 tỉnh, thành phố để phát triển du lịch gắn với xây dựng các chuyến đi du lịch liên kết vùng. Việc triển khai thực hiện các liên kết này là hướng đi phù hợp xu thế phát triển bền vững, tạo sức lan toả cho cộng đồng, giúp hệ sinh thái du lịch cùng cộng hưởng phát triển theo định hướng tăng trưởng xanh. Thành phố Hồ Chí Minh cũng đưa du lịch xanh là xu hướng phát triển chính trong Chiến lược phát triển du lịch Thành phố đến năm 2030, để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, bền vững theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm thực hiện cơ chế chính sách đặc thù, ngành du lịch Thành phố nhất quán đầu tư trọng tâm, trọng điểm, chất lượng và chuyên nghiệp, đa dạng hoá sản phẩm cùng với ưu tiên đầu tư phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, tính hấp dẫn cao, có lợi thế cạnh tranh như du lịch xanh, du lịch có trách nhiệm. Thành phố đang tập trung xây dựng đề án phát triển lợi thế của khu du lịch đô thị sinh thái, khu dự trữ sinh quyển gắn với biển Cần Giờ, đồng thời kết nối hình thành mạng lưới, chuỗi du lịch sinh thái dọc sông Sài Gòn tạo thể liên hoàn phát triển du lịch bền vững, ổn định, lâu dài.

Thông tin 4

Thành phố Hồ Chí Minh đã và đang đẩy mạnh việc phát triển du lịch xanh kết hợp với phát triển nông nghiệp đô thị hiện đại, bền vững theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học, là trung tâm sản xuất giống cây trồng, vật nuôi.

Thành phố đã dần hình thành hệ sinh thái nông nghiệp công nghệ cao, trong đó có các đơn vị trụ cột là Khu Nông nghiệp Công nghệ cao (xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi), Trung tâm Công nghệ sinh học (phường Trung Mỹ Tây, Quận 12), các trường, viện, doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng hiệu quả nông nghiệp tiên tiến,... có sức lan toả mạnh, thu hút nhiều lao động trong nước và quốc tế.



Hình 12. Khu Nông nghiệp Công nghệ cao, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi



Hình 13. Trung tâm Công nghệ sinh học, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Ngành nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đặt mục tiêu đến năm 2030 trở thành trung tâm nông nghiệp công nghệ cao, trung tâm công nghiệp và dịch vụ phục vụ nông nghiệp hiện đại; kết nối cung cầu hàng hoá, dịch vụ nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản chất lượng cao; phát triển kinh tế nông nghiệp bền vững.

Đây là nội dung chính của *Chương trình phát triển nông nghiệp đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050* vừa được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt.



Hình 14. Rau trồng tại Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh



Hình 15. Mô hình nuôi tôm công nghệ cao tại huyện Cần Giờ

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Cùng với đó, giá trị sản xuất bình quân trên ha đất canh tác nông nghiệp đến năm 2030 đạt 850 triệu đến 1 tỉ đồng; tỉ lệ lao động nông nghiệp, nông thôn qua đào tạo đạt trên 70%; phần đầu trên 30% hợp tác xã sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Song song đó, tỉ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản được sản xuất tiêu thụ dưới các hình thức hợp tác và liên kết đạt trên 40%; Thành phố có 290 sản phẩm OCOP đạt chứng nhận từ 3 sao trở lên, trong đó có ít nhất 50% sản phẩm đạt chứng nhận 4 – 5 sao; tỉ lệ che phủ rừng đạt 16,24%; thu nhập của người dân nông thôn so với năm 2020 tăng 2,5 – 3 lần.

Tầm nhìn đến năm 2050, Thành phố Hồ Chí Minh xác định phát triển nông nghiệp gắn với điều kiện đô thị hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, bền vững. Ngành kinh tế nông nghiệp Thành phố tích hợp đa ngành, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu, thu hút mạnh mẽ đầu tư từ các thành phần kinh tế; tập trung sản xuất sản phẩm nông nghiệp lợi thế, liên kết vùng thành hệ sinh thái đa giá trị, mang lại giá trị kinh tế cao và gắn với bảo vệ môi trường. Phát triển ngành nông nghiệp cao, bền vững cũng chính là một trong những yếu tố để phát triển du lịch xanh ở Thành phố Hồ Chí Minh.



Hình 16. Một số sản phẩm OCOP của Thành phố Hồ Chí Minh
(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

? CÂU HỎI

- Cho biết mối quan hệ giữa nông nghiệp bền vững và du lịch xanh.
- Phân tích, chứng minh những giá trị mang lại của ngành nông nghiệp công nghệ cao ở Thành phố Hồ Chí Minh.

III. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH VỚI VAI TRÒ LÀ “ĐẠI SỨ DU LỊCH XANH” Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

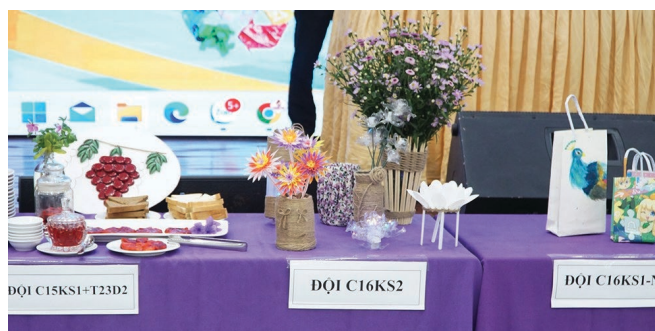
Du lịch xanh trở thành một hướng phát triển quan trọng cho ngành du lịch Việt Nam nói chung và ngành du lịch của Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng. Vì vậy, mỗi công dân cần chung tay hành động để phát triển du lịch xanh và có thể trở thành một đại sứ du lịch xanh. Đại sứ du lịch xanh đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển du lịch xanh và bền vững tại Thành phố Hồ Chí Minh:

– Tuyên truyền du lịch đi kèm với bảo vệ tài nguyên, môi trường: nâng cao nhận thức và ý thức về bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch; xây dựng, triển khai các đề án và nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch; nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường và khả năng thích ứng, giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu.

– Giới thiệu, quảng bá các sản phẩm làm từ vật liệu tái chế để kinh doanh du lịch: hạn chế sử dụng sản phẩm làm từ nhựa, thay thế bằng các sản phẩm làm từ thiên nhiên như ống hút tre, dế gỗ,...; đồ lưu niệm được làm từ vỏ sò, tre, lá,...



Hình 17. Nội dung pano tuyên truyền bảo vệ môi trường du lịch trong Bộ Quy tắc ứng xử văn minh du lịch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)



Hình 18. Ý tưởng về giảm thải nhựa của các đội dự thi trong Cuộc thi Sáng kiến về giảm rác thải và rác thải nhựa trong hoạt động du lịch
(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

– Sử dụng công nghệ xanh và sạch trong các hoạt động du lịch: khuyến khích các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch sử dụng năng lượng sạch, tái chế và tái sử dụng sản phẩm, áp dụng công nghệ sạch nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường và phát thải khí nhà kính.



Hình 19. Du lịch kết hợp với nông nghiệp xanh tại Khu du lịch văn hoá Suối Tiên

(Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

? CÂU HỎI

Từ các thông tin và hình ảnh trên, em sẽ làm gì để bạn bè trong nước và quốc tế hiểu hơn về du lịch xanh của Thành phố Hồ Chí Minh?



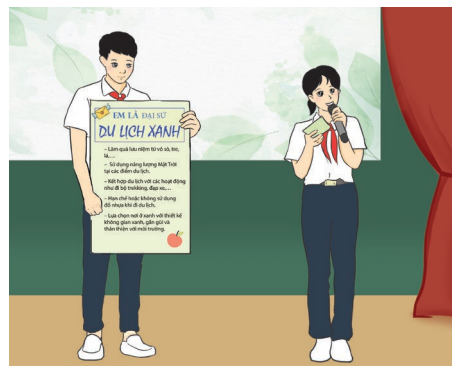
LUYỆN TẬP

1. Kể tên những quận, huyện ở Thành phố Hồ Chí Minh có thể phát triển du lịch xanh và nông nghiệp công nghệ cao.
2. Theo em, để phát triển du lịch xanh và nông nghiệp công nghệ cao, bền vững, Thành phố Hồ Chí Minh cần phải chú trọng những yếu tố nào? Vì sao?
3. Nếu được tham gia vào diễn đàn “Điều em muốn nói”, em sẽ chia sẻ gì với lãnh đạo Thành phố Hồ Chí Minh để phát triển du lịch xanh ở Thành phố?



VẬN DỤNG

1. Chọn một phong trào, hành động phát triển du lịch xanh mà em ấn tượng để thuyết trình nhằm truyền cảm hứng cho các bạn cùng thực hiện.
2. Thiết kế poster, khẩu hiệu, video clip, website, kênh YouTube,... để chia sẻ với bạn bè trong nước, quốc tế nhằm quảng bá hình ảnh du lịch xanh ở Thành phố Hồ Chí Minh.



CHỦ ĐỀ 7

THAM GIA PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



MỤC TIÊU

- Nêu được một số biểu hiện và hậu quả của thiên tai tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- Xác định được biện pháp ứng phó, giảm thiểu tác hại của thiên tai.
- Thực hiện được những việc làm phù hợp góp phần phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ thiên tai.



KHỞI ĐỘNG

Hãy kể tên các loại hình thiên tai thường xuất hiện tại Thành phố Hồ Chí Minh mà em biết.



KHÁM PHÁ

I. BIỂU HIỆN VÀ HẬU QUẢ CỦA THIÊN TAI

Theo Luật phòng, chống thiên tai Việt Nam năm 2013, thiên tai là hiện tượng tự nhiên bất thường có thể gây thiệt hại về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và các hoạt động kinh tế – xã hội, bao gồm: bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần và các loại thiên tai khác.

Trong số 22 loại hình thiên tai thường gặp, Thành phố Hồ Chí Minh thường xuất hiện các loại hình thiên tai sau:

- *Thiên tai trên biển:* Bão và áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông.
- *Lũ gây ra do xả lũ:* Hồ Dầu Tiếng (nằm trải dài trên địa phận ba tỉnh Bình Dương, Bình Phước và Tây Ninh) có vai trò dự trữ nước ngọt, cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt cho Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận; cắt giảm lũ, đẩy mặn cho vùng hạ du sông Sài Gòn. Khi mưa lớn kéo dài ở thượng nguồn, lượng nước tràn về hồ nhanh và vượt cao hơn mức cho phép, để đảm bảo an toàn cho đập hồ buộc phải xả lũ. Việc xả lũ của hồ Dầu Tiếng có thể gây ngập lụt ảnh hưởng đến Thành phố Hồ Chí Minh. Đặc biệt, nghiêm trọng nhất là khi đập chính hồ Dầu Tiếng bị vỡ, chỉ trong vòng 23 giờ, lũ sẽ đổ về đến trung tâm Thành phố và gây ngập sâu khoảng 2,38 m trên toàn Thành phố.



Hình 1. Đập tràn hồ thủy lợi Dầu Tiếng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh trong một lần xả nước
(Nguồn: tuoitre.vn)



Hình 2. Đoạn kè kênh Thanh Đa, Phường 25, quận Bình Thạnh bị sạt lở hàng trăm mét và nhiều đoạn kè lều xiêu, nghiêng hẳn ra bờ sông
(Nguồn: tuoitre.vn)

– *Ngập lụt do triều cường*: Triều cường là hiện tượng thủy triều trong khu vực dâng cao vượt mốc cảnh báo mực nước thủy triều trong khu vực. Do địa hình tự nhiên của Thành phố với nhiều kênh rạch, vị trí giáp biển nên tác động của triều cường là không thể tránh khỏi. Trong năm 2023, trên địa bàn Thành phố xuất hiện 6 đợt triều cường trên báo động cấp III. Lãnh đạo Thành phố đã kịp thời cảnh báo và đề nghị các địa phương, đơn vị chủ động phòng, chống và ứng phó các đợt triều cường để đảm bảo an toàn, bảo vệ tài sản, tính mạng của người dân.

– *Sạt lở*: Trong năm 2023, trên địa bàn Thành phố xảy ra 3 vụ sạt lở bờ sông, kênh, rạch làm sạt lở 824 m² đất tại huyện Cần Giờ, bờ kênh Thanh Đa, bờ sông Sài Gòn thuộc phường Thạnh Lộc, Quận 12. Các vụ sạt lở không gây thiệt hại về người nhưng làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của các hộ dân có nhà ở tiếp giáp nơi sạt lở. Tất cả các vị trí này đều đã được cảnh báo nguy cơ từ sớm⁽¹⁾.

– *Mưa dông, lốc xoáy*: Trong một đô thị lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, khi xuất hiện mưa dông, lốc xoáy sẽ dễ làm ngã đổ cây xanh, làm tốc mái, sập nhà gây nguy hiểm cho tính mạng người dân. Trong năm 2023, trên địa bàn Thành phố đã xảy ra 5 đợt mưa dông, lốc xoáy gây ra thiệt hại về người và tài sản. Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Công văn 2690/KT-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2023 đề nghị các sở, ngành, đơn vị, địa phương tăng cường triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống, ứng phó với mưa dông, lốc xoáy, gió giật và cây xanh ngã đổ trên địa bàn Thành phố.

– *Hạn hán, xâm nhập mặn*: Do đặc điểm nhiều sông ngòi, kênh rạch và vị trí giáp biển nên Thành phố dễ xảy ra tình trạng xâm nhập mặn vào mùa khô. Mặc dù năm 2023 chịu ảnh hưởng của hiện tượng El Nino, thế nhưng tình hình hạn hán, xâm nhập mặn của các tháng mùa khô trong năm không gây ảnh hưởng. Nhờ kịp thời chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp thủy lợi để phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, vì vậy

⁽¹⁾ Theo Công văn số 6281/UBND-KT ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục các vị trí sạt lở bờ sông, kênh, rạch nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm năm 2023 – 2024 trên địa bàn Thành phố.

hoạt động cấp nước dân sinh, sản xuất nông nghiệp, phòng, chống cháy rừng trên địa bàn Thành phố trong năm 2023 không bị thiệt hại do ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn gây ra.

– *Nắng nóng kéo dài*: Năm 2024, nắng nóng diễn ra gay gắt tại Thành phố Hồ Chí Minh, có những đợt nắng nóng kéo dài trong nhiều ngày liên tục. Nắng nóng xảy ra diện rộng với cả khu vực Nam Bộ, trong đó có Thành phố Hồ Chí Minh. Do ảnh hưởng của nắng nóng, độ ẩm trong không khí giảm thấp nên nguy cơ xảy ra cháy nổ, hoả hoạn ở khu vực dân cư và cháy rừng tăng cao. Ngoài ra, nắng nóng còn có thể gây tình trạng mất nước, kiệt sức, đột quỵ do sốc nhiệt đối với cơ thể người khi tiếp xúc lâu với nền nhiệt độ cao.



Hình 3. Bình trà đá miễn phí trước cổng Bệnh viện Nhi Đồng 1 (Quận 10) mỗi ngày có hàng nghìn người đến uống, đa số là người nhà bệnh nhân, tài xế xe ôm, người bán vé số,... giúp giải nhiệt trong các đợt cao điểm nắng nóng tại Thành phố Hồ Chí Minh
(Nguồn: giadinh.suckhoedoisong.vn)

? CÂU HỎI

- *Thiên tai là gì? Thành phố Hồ Chí Minh thường xuất hiện những loại hình thiên tai nào?*
- *Cho biết những hậu quả mà các loại hình thiên tai phổ biến ở Thành phố Hồ Chí Minh gây ra.*

II. CÁC BIỆN PHÁP ĐỂ PHÒNG THIÊN TAI VÀ GIẢM NHẸ RỦI RO KHI GẶP THIÊN TAI TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Để chủ động phòng chống, ứng phó kịp thời và có hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, sự cố tai nạn gây ra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đã ra Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2024 về tăng cường công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh với các nội dung quan trọng như:

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát các vị trí sạt lở bờ sông, kênh, rạch trên địa bàn Thành phố; công bố các vị trí sạt lở đặc biệt nguy hiểm và nguy hiểm trên địa bàn Thành phố;...
- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, địa phương liên quan trong việc vận hành điều tiết tích, xả lũ của hồ Dầu Tiếng hợp lý nhằm đảm bảo an toàn công trình, chủ động giảm lũ cho hạ du và nhiệm vụ cấp nước;...
- Phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ phát các bản tin dự báo, cảnh báo về diễn biến của thời tiết, thiên tai để các cấp, các ngành và nhân dân Thành phố

chủ động phòng tránh, ứng phó; đặc biệt là phát bản tin dự báo các loại hình thiên tai cho khu vực Thành phố Hồ Chí Minh như: dự báo thời tiết, bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lốc xoáy, nắng nóng, hạn hán,...

Chỉ thị 06/CT-UBND còn nêu ra các hướng dẫn cụ thể cho các ban ngành, các cấp chính quyền địa phương trong công tác chủ động ứng phó với thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn Thành phố.

Để có thể đề phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp các loại hình thiên tai khác nhau, thông thường chúng ta cần thực hiện tốt ở cả ba giai đoạn: trước khi thiên tai xảy ra, khi thiên tai xảy ra và sau khi thiên tai xảy ra.

Trước khi xảy ra thiên tai:

– *Nâng cao nhận thức:* Cần tăng cường giáo dục, tập huấn cho cộng đồng về kiến thức phòng, chống thiên tai, bao gồm:

- + Cách nhận biết dấu hiệu cảnh báo thiên tai sớm.
- + Các biện pháp phòng tránh và ứng phó phù hợp với từng loại hình thiên tai; kĩ năng sơ cấp cứu và cứu nạn.

- + Nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng trong công tác phòng, chống thiên tai. Đây là trách nhiệm chung của toàn xã hội, không chỉ riêng của các cấp có thẩm quyền.

– *Cập nhật thông tin từ hệ thống dự báo chính thống:* Thường xuyên cập nhật thông tin về dự báo thiên tai từ cơ quan chức năng, truyền thông chính thống; tránh tâm lí hoang mang, nghe theo tin tức không chính thống.

– *Gia cố các công trình phòng, chống thiên tai:* Kiểm tra, củng cố các công trình phòng, chống thiên tai như: đê điều, hồ chứa nước, kè chắn sóng, mái nhà, các công trình dân sinh dễ bị tác động,...

– *Chuẩn bị phương án ứng phó:*

- + Lập kế hoạch phòng, chống thiên tai tại địa phương và cấp cơ sở. Chuẩn bị sẵn sàng vật tư, trang thiết bị, phương tiện và lực lượng ứng phó với thiên tai.

- + Tham gia diễn tập phòng, chống thiên tai thường xuyên để nâng cao khả năng ứng phó.

Khi xảy ra thiên tai:

– *Tuân thủ theo hướng dẫn của cơ quan chức năng:* Lắng nghe thông tin cảnh báo, hướng dẫn của cơ quan chức năng về diễn biến của thiên tai và các biện pháp ứng phó; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, tự ý đi vào khu vực nguy hiểm.

– *Thực hiện các biện pháp bảo vệ bản thân và tài sản:* Di dời đến nơi an toàn theo hướng dẫn của cơ quan chức năng; củng cố nhà cửa, chằng chống các vật dụng có thể bị gió cuốn bay; bảo vệ tài sản, di chuyển các vật dụng có giá trị đến nơi an toàn.

– *Giúp đỡ người khác:* Hỗ trợ, giúp đỡ những người già yếu, neo đơn, trẻ em di chuyển đến nơi an toàn; tham gia cứu nạn, cứu hộ theo hướng dẫn của cơ quan chức năng.

Sau khi thiên tai xảy ra:

– *Khắc phục hậu quả thiên tai:* Tham gia dọn dẹp, vệ sinh môi trường sau thiên tai; hỗ trợ, giúp đỡ các gia đình bị thiệt hại do thiên tai.

– *Rút kinh nghiệm:* Rút kinh nghiệm từ đợt thiên tai vừa qua để phòng, chống thiên tai trong tương lai; nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.

? CÂU HỎI

– *Chính quyền Thành phố đã có những chỉ đạo như thế nào trong công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn?*

– *Vì sao cần khuyến cáo gia đình và người dân nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong phòng, chống thiên tai?*

– *Khi xảy ra thiên tai, bản thân cần nghiêm túc tuân thủ những nội dung gì?*

– *Vì sao chúng ta cần luôn nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai?*



LUYỆN TẬP

1. Loại hình thiên tai nào diễn ra phổ biến tại Thành phố Hồ Chí Minh?

2. Hiện tượng ngập do triều cường hiện nay tại Thành phố Hồ Chí Minh càng bị trầm trọng hơn do tình trạng xả rác thải vào trong cống rãnh, kênh rạch. Em hãy đưa ra ý kiến về nhận định trên.

3. Trong các giai đoạn của quá trình phòng, chống thiên tai và giảm nhẹ rủi ro, theo em giai đoạn nào quan trọng nhất? Vì sao?



VẬN DỤNG

1. Tìm kiếm thông tin trên báo chí, internet,... và viết báo cáo về thiên tai, thiệt hại do thiên tai gây ra cho Thành phố Hồ Chí Minh trong những năm gần đây. Bài báo cáo cần có những đề mục sau:

– Diễn biến thiên tai và thiệt hại.

– Công tác chỉ đạo, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra của các cấp có thẩm quyền.

– Một số nguyên nhân dẫn đến thiên tai hoặc làm trầm trọng thêm tác động của thiên tai, bài học kinh nghiệm trong công tác ứng phó.

2. Lập một kế hoạch tuyên truyền cho người dân về những biện pháp để phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai.

CHỦ ĐỀ 8

TÌM HIỂU VÀ QUYẾT ĐỊNH NGHỀ NGHIỆP



MỤC TIÊU

- Xác định sở trường, năng lực của học sinh.
- Nêu được các nghề nghiệp, hướng đi phù hợp với học sinh có thể lựa chọn.
- Xác định được một số nghề nghiệp, hướng đi phù hợp với năng lực của học sinh.
- Giải thích được lí do cần có, phương án dự phòng khi lựa chọn nghề nghiệp, hướng đi.



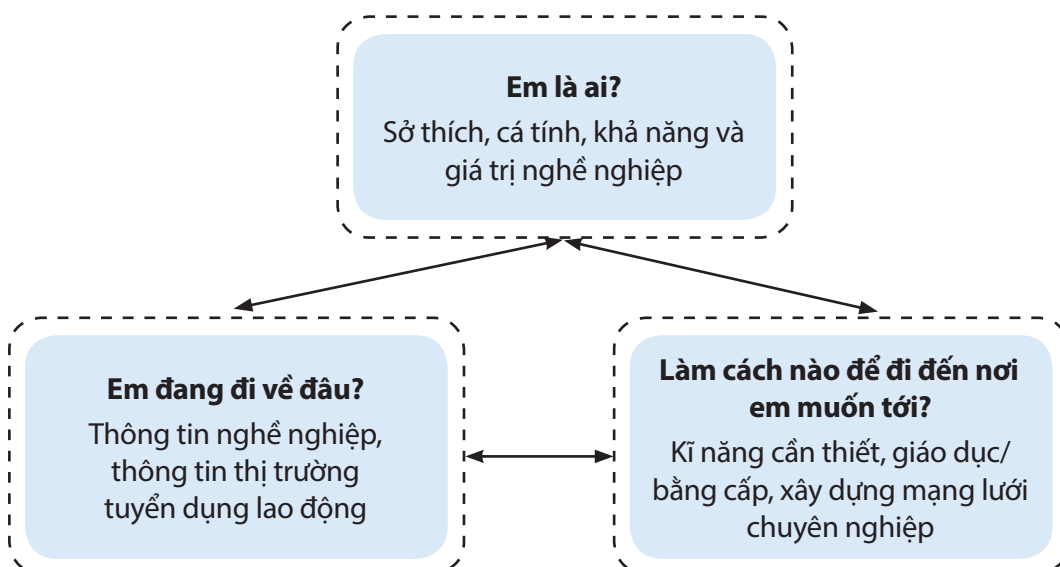
KHỞI ĐỘNG

Em hãy cho biết bản thân em có những điểm mạnh, điểm yếu nào.



KHÁM PHÁ

I. XÁC ĐỊNH BẢN THÂN VÀ LẬP KẾ HOẠCH NGHỀ NGHIỆP CHO TƯƠNG LAI



Hình 1. Hình ảnh về mô hình chìa khoá xây dựng kế hoạch nghề nghiệp
(Nguồn: Trần Thị Thu và Hồ Phụng Hoàng Phoenix (2013), *Giáo dục hướng nghiệp
qua hoạt động giáo dục nghề phổ thông*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội)

? CÂU HỎI

Em hãy lập bảng kế hoạch nghề nghiệp theo mẫu sau và điền nội dung thích hợp vào từng cột dựa trên các gợi ý.

BẢNG KẾ HOẠCH NGHỀ NGHIỆP		
Em là ai?	Em đang đi về đâu?	Làm cách nào để đi đến nơi em muốn tới?
– Sở thích của em; – Khả năng của em (ghi rõ em có những điểm mạnh nào, điểm yếu nào?); – Hoàn cảnh gia đình hiện tại có những thuận lợi hoặc khó khăn nào cho việc thực hiện kế hoạch theo đuổi nghề em dự định chọn.	– Nghề em dự định chọn sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông (có thể ghi từ 1 – 3 nghề tùy thích); – Những yêu cầu, đòi hỏi của nghề đối với người lao động; – Thị trường tuyển dụng lao động của nghề mà em dự định chọn; – Cơ sở đào tạo nghề mà em dự định học; – Yêu cầu tuyển sinh của cơ sở đào tạo nghề.	– Kế hoạch học tập; – Kế hoạch tiếp tục tìm hiểu bản thân, tìm hiểu nghề, tìm hiểu nhu cầu tuyển dụng lao động; – Kế hoạch rèn luyện những kĩ năng thiết yếu; – Kế hoạch rèn luyện để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân; – Kế hoạch rèn luyện sức khỏe.

Việc lập kế hoạch nghề nghiệp là rất cần thiết, giúp mỗi người xác định được các bước đi trên con đường đi tới nghề nghiệp tương lai. Khi lập kế hoạch nghề nghiệp, mỗi người cần hiểu rõ bản thân, hiểu được nghề nghiệp dự định chọn, đồng thời hiểu rõ hoàn cảnh gia đình, nhu cầu của xã hội. Từ đó, xây dựng kế hoạch nghề nghiệp có tính khả thi và phù hợp với bản thân.

II. TÌM HIỂU NGHỀ NGHIỆP Ở ĐỊA PHƯƠNG

? CÂU HỎI

Em hãy tìm hiểu tại địa phương nơi em sinh sống có những nghề nghiệp nào hay các hệ thống trường học nào sau cấp Trung học cơ sở và liệt kê tên các trường này.

Mỗi nghề đều có những đặc điểm, nội dung, tính chất, phương pháp lao động nhất định, có những đòi hỏi về khả năng, trình độ đào tạo của người lao động khi tham gia lao động và có những yêu cầu về môi trường làm việc, đặc điểm tâm, sinh lí để người lao động tham gia lao động hiệu quả, an toàn.

? CÂU HỎI

Với mục tiêu nghề nghiệp mà em đã xác định, hãy cho biết em phù hợp vào môi trường nào nhất để tiếp tục thực hiện kế hoạch nghề nghiệp của mình.

III. XÁC ĐỊNH QUYẾT ĐỊNH NGHỀ NGHIỆP CỦA BẢN THÂN

? CÂU HỎI

Em hãy thực hiện 4 bước trong sơ đồ vòng nghề nghiệp và xác định quyết định nghề nghiệp của bản thân.



Hình 2. Vòng nghề nghiệp

(Nguồn: Vũ Đình Chuẩn, Lê Trần Tuấn, Trần Thị Thu Nguyễn Thị Châu, Hồ Phụng Hoàng Phoenix (2013), *Tài liệu tập huấn đổi mới giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học* (Bộ Giáo dục và Đào tạo và Tổ chức Hợp tác phát triển và Hỗ trợ kĩ thuật vùng Flamăng, Vương quốc Bỉ – Tổ chức VVOB Việt Nam))

Xác định quyết định nghề nghiệp của bản thân là quy trình học sinh sẽ phải thực hiện lặp lại nhiều lần. Sau mỗi lần thực hiện, chúng ta sẽ học hỏi được thêm kinh nghiệm và vận dụng những kinh nghiệm này vào công việc của mình.

Bảng 1. Các dự định, mong muốn của em về việc chọn hướng học, chọn nghề tương lai

Theo nguyện vọng của bản thân	Theo định hướng của người khác	Theo xu hướng thị trường
Tôi sẽ chọn hướng học, chọn nghề mà tôi có khả năng học giỏi, làm giỏi.	Tôi sẽ chọn hướng học, chọn nghề mà cha mẹ tôi muốn tôi học.	Tôi sẽ chọn hướng học, chọn nghề đem lại cho tôi lương cao.

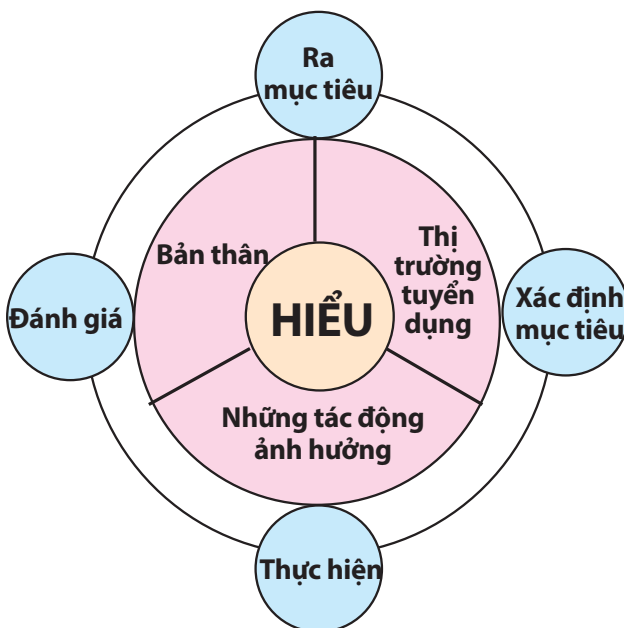
Theo nguyện vọng của bản thân	Theo định hướng của người khác	Theo xu hướng thị trường
Tôi sẽ chọn hướng học, chọn nghề mà tôi yêu thích.	Tôi sẽ chọn hướng học, chọn nghề mà anh, chị tôi đã học.	Tôi sẽ chọn hướng học, chọn nghề được nhiều người hâm mộ.
Tôi sẽ chọn hướng học, chọn nghề khó nhất, có ít người theo học.	Tôi sẽ chọn hướng học, chọn nghề mà bạn thân tôi chọn.	Tôi sẽ chọn hướng học, chọn nghề hiện đang được nhiều cơ quan, công ty tuyển dụng.

? CÂU HỎI

Dựa vào hình 2 và bảng 1, em hãy thực hiện các yêu cầu sau:

- Xác định đâu là lựa chọn phù hợp nhất với dự định, mong muốn của em về việc chọn hướng học, chọn nghề tương lai.
- Nêu những hướng đi mà một học sinh sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở có thể lựa chọn.
- Cho biết em thích lựa chọn hướng đi nào nhất sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở.

IV. XÁC ĐỊNH MỘT SỐ LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP PHÙ HỢP VỚI NĂNG LỰC BẢN THÂN



* 3 bước tìm hiểu

- Bản thân
- Thị trường tuyển dụng/ lao động
- Những tác động ảnh hưởng

* 4 bước hành động

- Xác định mục tiêu
- Ra quyết định
- Thực hiện
- Đánh giá

Các bước có thể thực hiện theo bất cứ thứ tự nào

Hình 3. Mô hình lựa chọn nghề nghiệp

(Nguồn: Vũ Đình Chuẩn, Lê Trần Tuấn, Trần Thị Thu Nguyễn Thị Châu, Hồ Phụng Hoàng Phoenix (2013), Tài liệu tập huấn đổi mới giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo và Tổ chức Hợp tác phát triển và Hỗ trợ kỹ thuật vùng Flămăng, Vương quốc Bỉ – Tổ chức VVOB Việt Nam))

Dựa trên các tiêu chí sau, em xác định lựa chọn học tiếp cấp Trung học phổ thông hay học nghề tại các cơ sở đào tạo nghề chuyên nghiệp.

Tiêu chí	Học Trung học phổ thông	Học nghề
Nguyện vọng của bản thân	Học tiếp lên bậc Cao đẳng, Đại học,...	Sớm trang trải được cho cuộc sống,...
Năng lực học tập	Đảm bảo cho quá trình tiếp thu tri thức về mặt lí thuyết.	Đảm bảo cho quá trình tiếp thu tri thức về mặt thực hành.
Hoàn cảnh, điều kiện của gia đình	Đảm bảo cho quá trình học tập liên tục theo hướng hàn lâm.	Khó đảm bảo cho quá trình học tập liên tục theo hướng hàn lâm.
Năng lực khác	Phù hợp với những nghề được đào tạo ở bậc Cao đẳng, Đại học.	Năng lực kĩ thuật, năng lực thực hành tốt.

? CÂU HỎI

- Em hãy lập hồ sơ hướng nghiệp cá nhân của mình để xác định những năng lực của bản thân.
- Ngoài các tiêu chí trên, em còn lựa chọn học tiếp cấp Trung học phổ thông hay học nghề tại các cơ sở đào tạo nghề chuyên nghiệp dựa trên các tiêu chí nào khác? Vì sao?
- Nếu lựa chọn học tiếp cấp Trung học phổ thông, em sẽ lựa chọn trường Trung học phổ thông như thế nào?



LUYỆN TẬP

- Em thấy mình có những năng lực gì đặc biệt? Em hãy cho biết năng lực nào mà em tâm đắc nhất.
- Em hãy cho biết mình sẽ làm nghề nghiệp gì trong tương lai. Vì sao?



VẬN DỤNG

- Sau khi học xong cấp Trung học cơ sở, em hãy phân tích các đặc điểm của bản thân để lựa chọn học tiếp cấp Trung học phổ thông hay học nghề tại các cơ sở đào tạo nghề chuyên nghiệp.
- Em hãy thực hiện Phiếu trắc nghiệm sở thích sau để tìm hiểu tính cách của bản thân và một số công việc phù hợp nhất.

PHIẾU TRẮC NGHIỆM SỞ THÍCH

– Đánh dấu X vào ô vuông trước mỗi câu mà em thấy phù hợp với mình. Đừng suy nghĩ quá nhiều khi lựa chọn câu trả lời.

– Thời gian hoàn thành: Tối đa 20 phút.

– Mỗi ô được đánh dấu sẽ tính là 1 điểm.

Nhóm Kỹ thuật	
Tôi tự thấy mình là người khá về các môn thể thao	☐
Tôi là người yêu thích thiên nhiên	☐
Tôi là người hay tò mò về thế giới xung quanh mình (thiên nhiên, không gian, những sinh vật sống)	☐
Tôi là người độc lập	☐
Tôi thích sửa chữa đồ vật, vật dụng xung quanh tôi	☐
Tôi thích làm việc sử dụng tay chân (làm vườn, sửa chữa nhà cửa)	☐
Tôi thích tập thể dục	☐
Tôi thích dành dụm tiền	☐
Tôi thích làm việc cho đến khi công việc hoàn thành (không thích bỏ dở việc)	☐
Tôi thích làm việc một mình	☐
Cộng số điểm ở các ô được đánh dấu X	...

Nhóm Nghiên cứu	
Tôi là người rất hay để ý tới chi tiết và cẩn thận	☐
Tôi tò mò về mọi thứ	☐
Tôi có thể tính những bài toán phức tạp	☐
Tôi thích giải các bài tập toán	☐
Tôi thích sử dụng máy tính	☐
Tôi rất thích đọc sách	☐
Tôi thích sưu tập (đá, tem, tiền đồng)	☐
Tôi thích trò chơi ô chữ	☐
Tôi thích học các môn khoa học	☐
Tôi thích những thách thức	☐
Cộng số điểm ở các ô được đánh dấu X	...

Nhóm Nghệ thuật	
Tôi rất sáng tạo	☐
Tôi thích vẽ, tô màu và sơn	☐
Tôi có thể chơi một nhạc cụ	☐
Tôi thích tự thiết kế quần áo cho mình hoặc mặc những thời trang lạ và thú vị	☐
Tôi thích đọc truyện viễn tưởng, kịch và thơ ca	☐
Tôi xem rất nhiều phim	☐
Tôi thích chụp hình mọi thứ (chim, người, cảnh đẹp)	☐
Tôi thích học một ngoại ngữ	☐
Tôi thích hát, đóng kịch và khiêu vũ	☐
Cộng số điểm ở các ô được đánh dấu X	...
Nhóm Xã hội	
Tôi rất thân thiện	☐
Tôi thích chỉ dẫn hoặc dạy người khác	☐
Tôi thích nói chuyện trước đám đông	☐
Tôi làm việc rất tốt trong nhóm	☐
Cộng số điểm ở các ô được đánh dấu X	...
Nhóm Quản lí	
Tôi thích điều hành các cuộc thảo luận	☐
Tôi thích giúp đỡ những người gặp khó khăn	☐
Tôi chơi các môn thể thao có tính đồng đội	☐
Tôi thích đi dự tiệc	☐
Tôi thích làm quen với bạn mới	☐
Tôi thích làm việc với các nhóm hoạt động xã hội tại trường học, nhà thờ, chùa, phường, xóm, hay cộng đồng	☐
Tôi thích học hỏi về tài chính (tiền bạc)	☐
Tôi thích bán các sản phẩm (kẹo, bút viết...)	☐
Tôi nghĩ mình thuộc dạng nổi tiếng ở trường	☐
Tôi thích lãnh đạo nhóm và các cuộc thảo luận	☐
Tôi thích được bầu vào các vị trí quan trọng trong nhóm hoặc câu lạc bộ trong và ngoài nhà trường	☐
Tôi thích có quyền và thích ở vị trí lãnh đạo	☐
Tôi muốn sở hữu một doanh nghiệp nhỏ	☐
Tôi thích tiết kiệm tiền	☐
Tôi thích làm việc cho tới khi công việc hoàn tất	☐
Tôi thích mạo hiểm và tham gia các cuộc phiêu lưu mới	☐
Cộng số điểm ở các ô được đánh dấu X	...

Nhóm Nghiệp vụ	
Tôi thích gọn gàng và ngăn nắp	☐
Tôi thích phòng của tôi thường xuyên gọn gàng và ngăn nắp	☐
Tôi thích sưu tầm các bài báo về các sự kiện nổi tiếng	☐
Tôi thích lập những danh sách các việc cần làm	☐
Tôi thích sử dụng máy tính	☐
Tôi rất thực tế và cân nhắc mọi chi phí trước khi mua một thứ gì đó	☐
Tôi thích đánh máy bài tập của trường lớp hơn là viết tay	☐
Tôi thích đảm nhận công việc thư kí trong một câu lạc bộ hay nhóm	☐
Khi làm toán, tôi hay kiểm tra lại bài làm nhiều lần	☐
Tôi thích viết thư	☐
Cộng số điểm ở các ô được đánh dấu X	...

Từ kết quả trên, em hãy xác định số điểm của ba nhóm cao nhất (nếu em có hai hay ba nhóm có số điểm bằng nhau thì cũng không sao). Đây là kết quả về sở thích của em. Hãy dùng kết quả trắc nghiệm sở thích của em để tìm hiểu em có tính cách gì và một số công việc phù hợp nhất.

Nhóm sở thích của em:

Nhóm có tổng số cao nhất	Nhóm có tổng số cao thứ hai	Nhóm có tổng số cao thứ ba
.....?.....	?.....	?.....

Nhóm nghề	Nghề nghiệp	
Nhóm Kỹ thuật là những người có tính thực tế Những ai có khả năng như một vận động viên thể thao hoặc có khả năng như một thợ máy, thích làm với những vật cụ thể, máy móc, dụng cụ, cây cối, con vật, hoặc các hoạt động ngoài trời.	– Vận hành máy, cơ khí ứng dụng, bảo trì và sửa chữa ô tô, thiết bị điện, lắp đặt điện, bảo hành, sửa chữa điện – điện tử, tin học, xây dựng, trồng trọt, chăn nuôi, trồng rừng, nuôi trồng thủy sản, mộc dân dụng, mộc mỹ nghệ, nấu ăn, làm vườn và chăm sóc cây xanh, cắt may, thêu, đan, móc, kỹ thuật phòng thí nghiệm, lái xe, lái tàu, công nghệ thông tin, y tá điều dưỡng,... – Các công việc hoạt động thuộc nhóm kỹ thuật có từ công nhân bậc 2/7, 3/7, công nhân kỹ thuật trình độ trung cấp nghề,... được đào tạo tại các cơ sở dạy nghề, các trường trung cấp nghề, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp – hướng nghiệp của địa phương.	Kỹ sư ô tô; Kỹ sư chế tạo máy; Kỹ sư ngành tự động hoá; Kỹ sư nông, lâm, ngư nghiệp; Kỹ sư thiết kế cảnh quan đô thị, công trình công cộng; Kỹ sư công nghệ may; Kỹ sư công nghệ thông tin; Bác sĩ,... Các công việc này được đào tạo tại các trường Đại học và Cao đẳng trên toàn quốc.

Nhóm Nghiên cứu là những người thích tìm tòi, khám phá, điều tra Những ai thích quan sát, tìm tòi, khám phá, học hỏi, điều tra, phân tích, đánh giá hoặc giải quyết vấn đề.	Lập trình viên, kĩ thuật viên y tế, kĩ thuật viên phòng thí nghiệm, chăn nuôi, thú y, kĩ thuật viên phục hồi răng, chuyên viên nghiên cứu thị trường, chuyên viên nghiên cứu các lĩnh vực Khoa học tự nhiên; Khoa học xã hội,... Các ngành nghề trên được đào tạo tại các cơ sở dạy nghề, các trường trung cấp nghề, các trung tâm kĩ thuật tổng hợp – hướng nghiệp của địa phương. Các ngành nghề này cũng được đào tạo trực tiếp tại đơn vị tuyển dụng sau một thời gian thực hành và làm việc trực tiếp tại đơn vị đó.	Nhà sinh vật học; Nha sĩ/ Dược sĩ; Kĩ sư phần mềm; Nhà khảo cổ học; Nhà hoá học/ vật lí học/ địa lí học; Nhà nghiên cứu (địa chất, sử, dân tộc học,...); Bác sĩ; Giảng viên đại học; Thạc sĩ, tiến sĩ các ngành khoa học tự nhiên và khoa học xã hội,... Các công việc này được đào tạo tại các trường Đại học, Cao đẳng và các học viện trên toàn quốc.
Nhóm Nghệ thuật là những người có sở thích thẩm mỹ, sáng tạo Những ai có khả năng nghệ thuật, sáng tác, trực giác và thích làm việc trong các tình huống không có kế hoạch trước như dùng trí tưởng tượng và sáng tạo.	Thiết kế đồ hoạ, phóng viên, thợ chụp ảnh, ca sĩ, diễn viên (điện ảnh, kịch, chèo, cải lương, tuồng,...), thợ thủ công mỹ nghệ (chạm khắc gỗ, thêu tranh, làm đồ gốm sứ, chạm bạc,...), nhà báo, bình luận viên, dẫn chương trình, người mẫu, nghệ sĩ biểu diễn nhạc cụ, nhà thơ, đạo diễn, chuyên viên trang điểm, thiết kế thời trang, chăm sóc cây kiểng, cắm hoa, tía rau củ, làm hoa,... Các ngành nghề trên được đào tạo tại các cơ sở dạy nghề, các trường trung cấp nghề, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, nhà văn hoá của địa phương.	Giám đốc quảng cáo; Kĩ sư thiết kế đồ hoạ; Kiến trúc sư; Giáo viên dạy kịch; Nhà văn; Hoạ sĩ; Nhạc sĩ; Kĩ sư thiết kế mẫu; Giảng viên văn học,... Các công việc này được đào tạo tại các trường Đại học, Cao đẳng và các học viện, nhạc viện trên toàn quốc.
Nhóm Xã hội là những người thích hoạt động xã hội Những ai thích làm việc cung cấp hoặc làm sáng tỏ thông tin, thích giúp đỡ, huấn luyện, chữa trị hoặc chăm sóc sức khoẻ cho người khác; có khả năng về ngôn ngữ.	Nhà hoạt động xã hội, y tá cộng đồng, dược tá, nhân viên các công ty du lịch, hướng dẫn viên du lịch, huấn luyện viên, tư vấn hướng nghiệp, dịch vụ khách hàng, cán bộ xã hội, cán bộ Hội Phụ nữ, nhân viên khách sạn, nhân viên bảo hiểm,... Các ngành nghề trên được đào tạo tại các cơ sở dạy nghề, các trường trung cấp nghề, các trung tâm kinh tế kĩ thuật tổng hợp và hướng nghiệp, Hội Liên hiệp Phụ nữ, nhà văn hoá của địa phương.	Giáo viên các cấp; Tư vấn viên; Bác sĩ; Dược sĩ; Luật sư; Bác sĩ khoa tâm thần, thần kinh; Chuyên gia tâm lí; Chuyên gia tư vấn học đường; Chuyên gia tư vấn bất động sản,... Các công việc này được đào tạo tại các trường Đại học, Cao đẳng và các học viện, trên toàn quốc.

Nhóm Quản lí là những người có sở thích kinh doanh, lãnh đạo, thuyết phục người khác Những ai thích làm việc với những người khác, có khả năng tác động, thuyết phục, thể hiện, lãnh đạo hoặc quản lí các mục tiêu của tổ chức, các lợi ích kinh tế.	Công an, quân đội, quản trị kinh doanh, kĩ thuật hệ thống thông tin, quản trị mạng, chủ doanh nghiệp, chủ đại lí kinh doanh, chuyên viên PR, quản lí khách sạn, bếp trưởng khách sạn cao cấp, kế toán,... Các ngành nghề trên được đào tạo tại các cơ sở dạy nghề, các trường trung cấp nghề, các trường trung cấp cảnh sát, trung cấp quân sự, các trung tâm kĩ thuật tổng hợp – hướng nghiệp, Hội Liên hiệp Phụ nữ, nhà văn hoá của địa phương.	Quản lí khách sạn; Giám đốc tín dụng; Giám đốc ngân hàng; Sĩ quan công an; Sĩ quan quân đội; Chánh án; Công tố viên; Quản lí giáo dục các cấp; Kế toán trưởng,... Các công việc này được đào tạo tại các trường Đại học, Cao đẳng và các học viện, trên toàn quốc.
Nhóm Nghiệp vụ là những người thích nguyên tắc, làm việc với con số, báo cáo hoặc làm việc với máy móc được sắp đặt trật tự Những ai thích làm việc với dữ liệu, con số; có khả năng làm việc văn phòng, thống kê; thực hiện các công việc đòi hỏi chi tiết, tỉ mỉ, cẩn thận hoặc làm theo hướng dẫn của người khác.	Kế toán, thanh tra các ban ngành, thủ thư, thư kí, nhân viên lưu trữ, nhân viên văn phòng, chuyên viên thuế, thủ quỹ, kế toán viên, tiếp tân, bưu điện, nhân viên ngân hàng,... Các ngành nghề trên được đào tạo tại các cơ sở dạy nghề, các trường trung cấp nghề, các trung tâm kĩ thuật tổng hợp – hướng nghiệp, Hội Liên hiệp Phụ nữ, nhà văn hoá của địa phương.	Cử nhân các ngành ngân hàng, tài chính, hành chính tổng hợp, tổ chức cán bộ; Giáo viên; Kiểm toán viên; Nghiên cứu viên; Luật sư; Công an,... Các công việc này được đào tạo tại các trường Đại học, Cao đẳng và các học viện, trên toàn quốc.

(Nguồn: Hồ Phụng Hoàng Phoenix – Trần Thị Thu – Nguyễn Ngọc Tài (2013),
Tài liệu Bổ sung sách giáo viên: Giáo dục hướng nghiệp 9 (Tổ chức VVOB Việt Nam),
 NXB Đại học Quốc gia Hà Nội)

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ, KHÁI NIỆM

THUẬT NGỮ	GIẢI THÍCH
Biến cải	Biến đổi thành khác đi.
Bộc trực	Thẳng thắn, nghĩ sao nói vậy.
Châu thổ	Đồng bằng ở vùng cửa sông do phù sa bồi đắp nên.
Cổng tam quan	Cổng có ba lối vào.
Gia cố	Làm cho vững chắc thêm (nói về các công trình xây dựng).
Hạ du	Miền đất ở vùng hạ lưu của sông.
Hỗn dung văn hoá	Kiểu văn hoá vừa tiếp thu, vừa cải biến những yếu tố văn hoá bên ngoài cho phù hợp với nền văn hoá hiện có để giữ được bản sắc văn hoá của dân tộc.
Thâm nghiêm	Sâu kín, gợi vẻ uy nghiêm.
Thượng nguồn	Khúc sông ở gần nguồn.
Tôn tạo	Sửa chữa, làm lại những chỗ hư hỏng để bảo tồn một di tích lịch sử.
Truyền khẩu	Truyền lại bằng lời nói, không có văn bản viết, từ người này sang người khác.
Vật tư	Các thứ nguyên vật liệu, máy móc, phụ tùng,... dùng cho sản xuất, xây dựng (nói tổng quát).

Chịu trách nhiệm xuất bản

Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo

Biên tập nội dung:

Trình bày bìa:

Thiết kế sách:

Minh hoạ:

Sửa bản in:

Chế bản:

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – LỚP 9

Mã số:

In bản (QĐ), khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in :

Địa chỉ :

Số ĐKXB:

Số QĐXB : ngày tháng năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng năm 20...

Mã số ISBN: